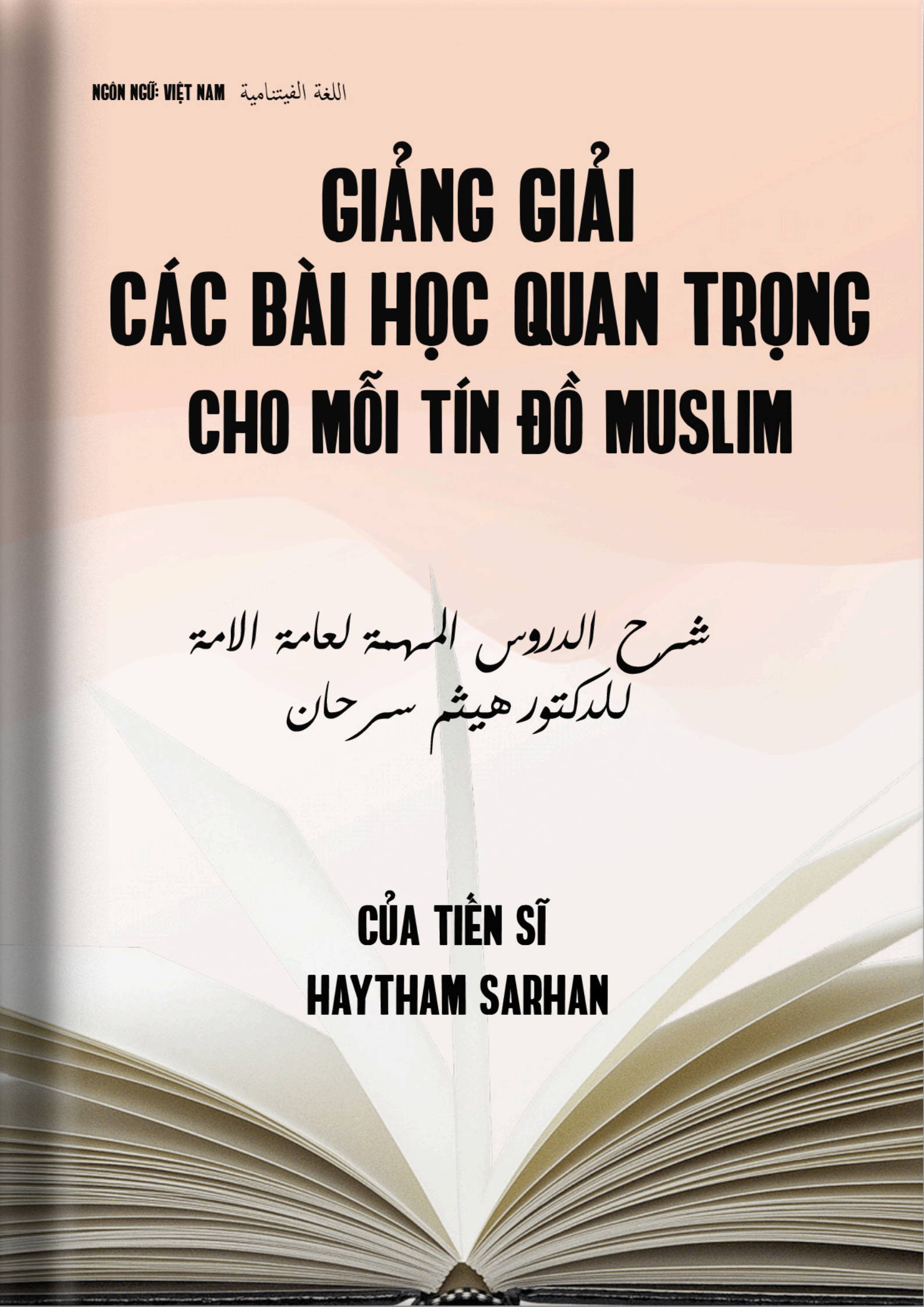
NGÔN NGỮ: VIỆT NAM اللغة الفيتنامية

GIẢNG GIẢI CÁC BÀI HỌC QUAN TRỌNG CHO MỖI TÍN ĐỒ MUSLIM

شرح الدروس المهمة لعامة الامة
للدكتور هيثم سرحان

CỦA TIẾN SĨ
HAYTHAM SARHAN



Giảng giải
Các bài học quan trọng cho mỗi tín đồ Muslim

Nguyên tác của Sheikh – Imam

‘Abdul ‘Aziz bin ‘Abdullah bin Baz

(Cầu xin Allah thương xót ông)

Biên soạn

Haytham bin Muhammad Jamil Sarhan

Giảng viên tại Masjid An-Nabawi

http://attasseel-alelmi.com

(Cầu xin Allah tha thứ cho ông, cho cha mẹ của ông và cho những ai góp sức cho quyển sách này)

Sách tặng, không bán

Sách được in bởi nhà tài trợ Fatimah bint Jaylalee bin Farihah (Cầu xin Allah thương xót bà và thu nhận bà vào Thiên Đàng)

Ấn bản đầu tiên

Đã đăng ký bản quyền

Ngoại trừ những ai muốn in hoặc dịch để phân phối miễn phí sau khi đã xin phép tác giả

Liên hệ tác giả:

Islamtorrent@gmail.com

فسح وزارة الإعلام

Giảng giải lời mở đầu của tác giả

Sheikh Bin Baaz – cầu xin Allah thương xót ông – nói:

Nhân danh Allah, Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng Allah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật. Kết cục tốt đẹp dành cho những người ngoan đạo. Cầu xin bằng an và phúc lành cho người bề tôi của Ngài, vị Thiên Sứ của Ngài, Nabi Muhammad, và cho gia quyến của Người và toàn thể các bạn đạo của Người ...

Đây là những lời ngắn gọn trình bày một số điều mà mỗi người Muslim cần biết về tôn giáo Islam, và tôi đặt tên cho nó là: “Các bài học quan trọng cho mỗi tín đồ Muslim”.

Tôi cầu xin Allah ban điều hữu ích cho những người Muslim qua quyển sách này và xin Ngài chấp nhận nó từ tôi, quả thật, Ngài là Đấng Quảng Đại.

Tại sao chúng ta cần học các bài học quan trọng này?

Vì chúng quan trọng như tác giả đã đề cập, và các học giả đã khuyên chúng ta nên học và nghiên cứu chúng. Nếu một người nói: "Chúng quan trọng, nhưng chỉ dành cho những người mới bắt đầu, còn tôi là một nghiên cứu sinh! Trình độ của tôi cao hơn những người Muslim thông thường".

Trả lời: Người đó nên được kiểm tra, nếu không vượt qua, thì trình độ của người đó thậm chí còn thấp hơn những người Muslim bình thường! Một nghiên cứu sinh thực sự có kiến thức nên khiêm tốn và không cho mình giỏi hơn những người khác. Trong Sahih Al-Bukhari, ông Mujahid đã nói: "Một người nhút nhát và kiêu ngạo sẽ không đạt được kiến thức."

Các bài học quan trọng này chứa đựng những gì?

1. Cách các học giả thế hệ Salaf (các vị Sahabah và thế hệ tiếp nối sau họ) đọc Kinh Qur'an, thuộc lòng Nó, suy ngẫm về ý nghĩa của Nó và hành động theo Nó.

2. Giải thích về Islam, Iman, Ihsan, Tawhid, và các dạng Shirk.

3. Giải thích về lễ nguyện Salah.

4. Giải thích về Wudu.

5. Làm đẹp bản thân bằng phẩm chất đạo đức và cách cư xử của một người Muslim.

6. Cảnh báo về Shirk và các loại tội lỗi.

7. Lễ nguyện Salah và an táng cho người chết.

Tại sao các học giả bắt đầu cho bài viết của họ bằng câu Bismillah (Nhân danh Allah, ...)?

1. Làm theo Kinh Sách của Allah (Qur'an) cũng như theo gương các vị Thiên Sứ, các vị Nabi – cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho tất cả họ.

2. Làm theo Hadith: "Mọi vấn đề quan trọng không bắt đầu bằng tên của Allah thì đó là thiếu sót", mặc dù đây là Hadith yếu.

3. Theo gương các học giả thế hệ Salaf của Islam – cầu xin Allah thương xót họ.

4. Tìm kiếm phước lành và những điều tốt đẹp bằng cách bắt đầu với đại danh của Allah, Đấng Tối Cao.

Bài học thứ nhất

Al-Fatihah và một số chương ngắn

Al-Fatihah và một số chương ngắn từ Az-Zalzalah cho đến An-Nas; phải đọc đúng, ghi nhớ thuộc lòng và biết những gì bắt buộc hiểu.

Làm rõ

Việc ghi nhớ thuộc lòng nên theo cách mà các học giả Salaf đã làm; mỗi ngày mười câu Kinh cùng với việc đọc phần giải thích từ các Tafsir ngắn gọn như Tafsir As-Sa'di và làm theo, cùng với việc tìm kiếm sự giúp đỡ của Allah.

Người học nên bắt đầu với bộ Tafsir (giảng giải nội dung ý nghĩa Qur'an) nào?

Người học được khuyên nên bắt đầu với bộ Tafsir "Taysir Al-Karim Ar-Rahman Fi Tafsir Kalam Al-Manan" của học giả Ibn As-Sa'di - cầu xin Allah thương xót và tha thứ cho ông.

Tại sao?

1. Vì các học giả đã cố vấn và dành cho nó một sự quan tâm lớn.

2. Vì nó ngắn gọn và do đó thích hợp cho một học viên mới bắt đầu.

3. Vì các ngôn từ của nó đơn giản và rõ ràng; không có bất kỳ sự mập mờ nào.

4. Vì nó giúp một người hành động theo Qur'an dưới sự cho phép của Allah.

5. Vì tác giả - cầu xin Allah thương xót ông – tập trung vào Tawhid (tính Duy nhất của Allah).

Phân loại con người liên quan đến Qur'an

Liên quan đến Qur'an, con người được phân thành ba nhóm:

1. Nhóm thờ ơ với Qur'an: Đó là nhóm từ bỏ Kinh Qur'an một cách hoàn toàn: không đọc, không ghi nhớ thuộc lòng, không suy ngẫm, không hành động theo, và không điều trị bệnh tật với Nó.

2. Nhóm không thực hành theo Qur'an: Đó là nhóm chỉ xướng đọc và ghi nhớ nhớ thuộc lòng chứ không suy ngẫm và làm theo.

3. Nhóm sống và làm theo Qur'an: Đó là nhóm người đọc, ghi nhớ thuộc lòng, suy ngẫm và hành động theo Nó dưới sự cho phép của Allah. Đây là đường lối của thế hệ Salaf ngoan đạo và những người theo họ.

Allah Tối Cao phán: {Và Thiên Sứ (Muhammad) nói: "Lạy Thượng Đế của bề tôi, quả thật người dân của bề tôi đã xao lãng Qur'an này!"} (Qur'an: 25 : 30).

Thiên Sứ của Allah – cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho Người - nói: "Từ con cháu của người này, có một nhóm người sẽ đọc Kinh Qur'an nhưng nó không qua cổ họng của họ (tức không hiểu Nó). Họ giết những người Muslim và kêu gọi đến với sự tôn thờ bục tượng. Họ sẽ rời bỏ tôn giáo giống như một mũi tên đi qua mục tiêu. Nếu Ta sống kịp đến thời của họ, Ta sẽ giết họ giống như dân 'Ad đã bị giết" (Al-Bukhari 3610 và Muslim 1064).

Các đoạn trích từ "Taysir Al-Karim Ar-Rahman Fi Tafsir Kalam Al-Manan" của học giả Ibn As-Sa'di - cầu xin Allah thương xót và tha thứ cho ông – và các câu hỏi

---

[Tafsir chương Al-Fatihah, và đây là chương Makkiyah]

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ ١ ٱلۡحَمۡدُ لِلَّهِ رَبِّ ٱلۡعَٰلَمِينَ ٢ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ ٣ مَٰلِكِ يَوۡمِ ٱلدِّينِ ٤ إِيَّاكَ نَعۡبُدُ وَإِيَّاكَ نَسۡتَعِينُ ٥ ٱهۡدِنَا ٱلصِّرَٰطَ ٱلۡمُسۡتَقِيمَ ٦ صِرَٰطَ ٱلَّذِينَ أَنۡعَمۡتَ عَلَيۡهِمۡ غَيۡرِ ٱلۡمَغۡضُوبِ عَلَيۡهِمۡ وَلَا ٱلضَّآلِّينَ ٧

---

(1) Nhân Danh Allah, Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

(2) Alhamdulillah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.

(3) Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung.

(4) Đấng Toàn Quyền của Ngày Thưởng Phạt.

(5) Duy chỉ Ngài bầy tôi thờ phượng và duy chỉ Ngài bầy tôi cầu xin phù hộ và trợ giúp.

(6) Xin Ngài hướng dẫn bầy tôi đến với con đường ngay chính,

(7) Con đường của những người đã được Ngài ban cho ân huệ, không phải con đường của những kẻ đã bị Ngài giận dữ và cũng không phải con đường của những kẻ lạc lối.

---

(1) Có nghĩa là: Tôi bắt đầu với mọi tên gọi của Allah, Đấng Tối Cao. Điều này là do tiếng "اسم" – "tên" là một danh từ ở dạng số ít đồng thời ở thể "thuộc về", vì vậy, nó bao hàm tất cả tên gọi tốt đẹp và hoàn hảo. "ٱللَّهِ" - "Allah", Ngài là Thượng Đế, chỉ một mình Ngài xứng đáng được thờ phượng vì Ngài mang những thuộc tính tối cao và hoàn mỹ. "ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ" – "Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung" là hai đại danh chứng tỏ rằng Ngài là Đấng có Rahmah (lòng thương xót, sự nhân từ) bao la, Rahmah của Ngài bao trùm tất cả vạn vật, mọi sinh linh. Ngài đã qui định nó dành cho những ai ngoan đạo, đi theo các vị Nabi và các vị Thiên Sứ của Ngài; và những người này sẽ nhận được toàn bộ Rahmah của Ngài, riêng những ai ngoài họ chỉ nhận được một phần của nó.

Hãy biết rằng một trong những nguyên tắc được các học giả và các vị Imam Salaf đã nhất trí là phải có niềm tin vào Allah và các Thuộc tính của Ngài. Chẳng hạn như họ tin rằng Ngài là Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung, tức Ngài nhân từ và thương xót đối với người được nhận; vì vậy, mỗi ân huệ của Ngài đều là kết quả từ lòng thương xót và nhân từ của Ngài. Và đây là nguyên

tắc đúng cho tất cả các tên gọi của Ngài. Khi nói Ngài là Đấng Hằng Biết có nghĩa là Ngài có kiến thức về tất cả mọi thứ, Ngài biết tất cả mọi thứ; và khi nói rằng Ngài là Đấng Toàn Năng có nghĩa là Ngài có thể làm bất cứ điều gì.

(2) "ٱلْحَمْدُ لِلَّهِ" - "Alhamdulillah" có nghĩa là xin tạ ơn, ca ngợi và tán dương Allah bởi Ngài sở hữu các thuộc tính hoàn hảo, bởi mọi hành động của Ngài đều là hồng phúc và công bằng, Ngài đáng được tán dương, ca ngợi một cách toàn diện về mọi mặt. "رَبِّ ٱلْعَٰلَمِينَ" - "Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật", "Rabb" – "Thượng Đế" là Đấng nuôi dưỡng và duy trì sự tồn tại toàn bộ tạo vật, nghĩa là mọi thứ ngoài Allah, bởi chính việc Ngài đã tạo ra chúng, việc Ngài chuẩn bị cho chúng các phương tiện, và Ngài ban phước lành cho chúng với muôn vàn ân huệ, nếu không có các ân huệ đó của Ngài, chúng không thể tồn tại. Vì vậy, mọi ân huệ mà con người và các sinh linh có được đều từ Ngài, Đấng Tối Cao. Việc nuôi dưỡng và duy trì sự tồn tại của tạo vật của Ngài có hai loại: tổng quát và cụ thể. Tổng quát là việc Ngài tạo ra vạn vật, cung cấp cho chúng và hướng dẫn chúng tất cả những gì chúng cần để tồn tại trong cuộc sống trần gian này. Cụ thể là việc Ngài nuôi dưỡng những nô lệ chân thành của Ngài bằng đức tin, hướng dẫn họ đạt được nó, hoàn thiện nó cho họ, ngăn mọi thứ có thể ảnh hưởng đến nó. Thực tế của điều (cụ thể) này là: hướng dẫn họ đến với mọi điều tốt và ngăn họ khỏi mọi điều xấu. Có lẽ ý nghĩa này là điều thực tế mà hầu hết các lời cầu xin của các vị Nabi, các vị Thiên Sứ đều sử dụng tiếng "Rabb" – "Thượng Đế" vì tất cả những gì Họ cầu xin đều nằm trong sự nuôi dưỡng, chi phối và thống trị của Ngài.

Lời phán của Ngài "رَبِّ ٱلْعَٰلَمِينَ" - "Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật" có nghĩa là chỉ một mình Ngài là Đấng Tạo Hóa và mọi công việc đều do Ngài điều khiển cũng như việc cung cấp ân huệ và phước lành. Và điều này cũng chứng tỏ rằng Ngài là Đấng Miễn Cần đến vũ trụ và vạn vật, còn vũ trụ và vạn vật thì hoàn toàn phải cần đến Ngài.

(4) "مَٰلِكِ يَوْمِ ٱلدِّينِ" – "Đấng Toàn Quyền của Ngày Thưởng Phạt". "مَـٰلِكِ" – "Đấng Toàn Quyền" là Đấng có khả năng ra lệnh và ngăn cấm, khen thưởng và trừng phạt, và cư xử với những kẻ dưới quyền của mình theo bất kỳ cách nào mà Ngài muốn. Đấng Toàn Quyền của Ngày Thưởng Phạt, đó là Ngày Phán Xét Cuối Cùng, Ngày mà con người sẽ bị phán xét về hành động tốt và xấu. Bởi vì vào Ngày hôm đó, Allah muốn thể hiện quyền làm chủ tuyệt đối của Ngài, muốn tỏ rõ công lý và sự khôn ngoan của Ngài cho tất cả đám bề tôi của Ngài. Hơn nữa, đó sẽ là ngày tận thế của các chủ nhân thế gian, đến nỗi các vị vua, bộ hạ, nô lệ và những người sinh ra tự do đều sẽ giống như nhau:

tất cả đều phải hạ mình trước sự vĩ đại của Ngài, hoàn toàn phục tùng trước uy quyền của Ngài, họ trông đợi và hy vọng vào phần thưởng của Ngài và sợ sự trừng phạt của Ngài. Việc Ngài được đề cập đến quyền làm chủ trong Ngày hôm đó là để nhấn mạnh nó, bởi lẽ Ngài không những là Đấng Toàn Quyền của Ngày Thưởng Phạt mà còn là Đấng Toàn Quyền của tất cả những ngày khác.

(5) "إِيَّاكَ نَعْبُدُ وَإِيَّاكَ نَسْتَعِينُ" – "Duy chỉ Ngài bầy tôi thờ phượng và duy chỉ Ngài bầy tôi cầu xin phù hộ và trợ giúp" nghĩa là bầy tôi chỉ thờ phượng một mình Ngài và chỉ tìm kiếm sự giúp đỡ từ một mình Ngài, bởi vì việc đưa tân ngữ ra trước động từ trong diễn đạt là muốn giới hạn, tức khẳng định điều được đề cập và phủ định tất cả những gì khác. Vì vậy, câu này như thể muốn nói rằng: bầy tôi chỉ thờ phượng Ngài và bầy tôi không tôn thờ bất cứ điều gì khác ngoài Ngài; bầy tôi xin Ngài giúp đỡ và bầy tôi không xin sự giúp đỡ của bất kỳ ai khác ngoài Ngài.

Việc đề cập đến sự thờ phượng trước việc cầu xin sự giúp đỡ là nhằm mục đích đề cập đến cái chung trước cái cụ thể, và để cho thấy rằng quyền của Ngài nên được ưu tiên hơn quyền của nô lệ của Ngài.

Sự thờ phượng là **"một danh từ bao hàm tất cả các hành động và lời nói, thầm kín và công khai, mà Allah yêu thích và hài lòng."** Isti'anah (cầu xin sự giúp đỡ và phù hộ) là **"cầu xin Allah, Đấng Tối Cao, điều tốt lành và bảo vệ khỏi những điều gây hại, cùng với việc chắc chắn rằng Ngài sẽ thực sự trợ giúp người cầu xin."**

Việc thờ phượng Allah và tìm kiếm sự giúp đỡ của Ngài là phương tiện để có được hạnh phúc vĩnh cửu và sự an toàn khỏi mọi điều xấu; không có con đường dẫn đến chiến thắng ngoại trừ duy trì hai điều này. Sự thờ phượng chỉ có thể được coi là sự thờ phượng thực sự khi được thực hiện theo cách giảng dạy của Thiên Sứ Muhammad cùng với lòng thành tâm vì sắc diện của Allah. Hai điều kiện này phải có mặt để hành động được coi là thờ phượng. Việc cầu xin sự giúp đỡ được đề cập sau sự thờ phượng mặc dù đó là một phần của sự thờ phượng vì người bề tôi luôn cần sự giúp đỡ của Allah trong mọi hành vi thờ phượng: nếu Allah không giúp anh ta, anh ta sẽ không đạt được mục tiêu mà anh ta hy vọng đạt được trong việc thực hiện các nghĩa vụ và tránh các điều cấm.

(6) "ٱهْدِنَا ٱلصِّرَٰطَ ٱلْمُسْتَقِيمَ" – "Xin Ngài hướng dẫn bầy tôi đến với con đường ngay chính", có nghĩa là, xin Ngài chỉ cho bầy tôi, dắt bầy tôi đến với nó, và ban cho bầy tôi các ân huệ làm phương tiện đến với nó một cách dễ dàng. Con đường ngay chính là con đường rõ ràng dẫn đến Allah và Thiên Đàng của Ngài: đó là sự hiểu biết sự thật và hành động theo nó. Vì vậy, câu Kinh có nghĩa là: Xin Ngài hướng dẫn bầy tôi đến con đường của tôn giáo Islam và từ

bỏ tất cả các tôn giáo khác. Sự hướng dẫn bao hàm sự hướng dẫn đối với tất cả các chi tiết của Islam về kiến thức và hành động. Do đó, lời khẩn cầu này là một trong những lời khẩn cầu toàn diện nhất và có lợi nhất, và đây là lý do mà một người phải cầu xin Allah với nó trong mỗi Rak'ah của lễ nguyện Salah, vì y rất cần đến điều đó.

(7) Con đường ngay chính này là "Con đường của những người đã được Ngài ban cho ân huệ", đó là các vị Thiên Sứ, các vị Nabi, những vị Siddiq, những người Shahid và những người Công chính, "không phải con đường của những kẻ đã bị Ngài giận dữ", đó là những người đã biết sự thật nhưng quay lưng với nó chẳng hạn như Người Do Thái và những người khác, "và cũng không phải con đường của những kẻ lạc lối", đó là những người đã từ bỏ sự thật vì sự thiếu hiểu biết và lầm lạc như những người Cơ đốc giáo.

Chương này, mặc dù ngắn, nhưng đã bao hàm những gì mà không chương nào khác của Kinh Qur'an có. Nó đề cập đến ba dạng của Tawhid: Tawhid Rububiyah, (Tính duy nhất của Allah trong việc tạo hóa và chi phối), bắt nguồn từ lời phán của Ngài "Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật"; Tawhid Uluhiyah (Tính duy nhất của Allah trong thờ phượng), nghĩa là chỉ thờ phượng một mình Allah, bắt nguồn từ tiếng "Allah" và từ lời phán của Ngài "Duy chỉ Ngài bầy tôi thờ phượng và duy chỉ Ngài bầy tôi cầu xin phù hộ và trợ giúp"; và Tawhid Asma' Wassifat (Tính duy nhất của Allah trong các tên và thuộc tính), đó là khẳng định các thuộc tính hoàn hảo cho Allah, Đấng Tối cao, mà Ngài đã khẳng định cho chính Ngài cũng như Thiên Sứ của Ngài đã khẳng định cho Ngài, không bóp méo, không ví dụ và không so sánh, và bằng chứng là tiếng "Alhamdulillah" như đã được đề cập.

Chương này cũng khẳng định sứ mạng Nabi của Thiên Sứ Muhammad, đó là trong lời phán của Ngài "Xin Ngài hướng dẫn bầy tôi đến với con đường ngay chính", bởi vì sự hướng dẫn này không thể thực hiện được nếu không có bức thông điệp. Nó khẳng định sự thưởng phạt cho những hành động và việc làm, đó là trong lời phán của Ngài "Đấng Toàn Quyền của Ngày Thưởng Phạt", và rằng sự thưởng phạt này sẽ được thiết lập một cách công bằng, điều này là bởi vì ý nghĩa của "Addeen" là sự thưởng phạt một cách công bằng. Nó khẳng định Qadr (sự Tiền Định) và rằng người bề là người thực hiện các hành động của mình, trái với quan điểm của nhóm phái Qadariyah (những người phủ nhận Qadr) và Jabariyah (những người phủ nhận ý chí của con người). Ngoài ra, chương này còn bác bỏ tất cả những người Bid'ah (đổi mới, cải biên trong tôn giáo) và Dhalal (lầm lạc, sai trái), đó là trong lời phán của Ngài "Xin Ngài hướng dẫn bầy tôi đến với con đường ngay chính", bởi vì con đường ngay chính là nhận biết sự thật và thực hành theo trong khi tất cả những người Bid'ah và Dhalal thì trái với con đường này. Và chương này cũng yêu cầu Ikhlass (chân thành và một lòng) đối với Allah trong việc tôn thờ và cầu xin

sự giúp đỡ, đó là trong lời phán của Ngài "Duy chỉ Ngài bầy tôi thờ phượng và duy chỉ Ngài bầy tôi cầu xin phù hộ và trợ giúp".

Alhamdulillah, Thượng Đế của vũ trụ và vạn vật.

[Tafsir câu Kinh Kursi]

{ٱللَّهُ لَآ إِلَٰهَ إِلَّا هُوَ ٱلۡحَيُّ ٱلۡقَيُّومُۚ لَا تَأۡخُذُهُۥ سِنَةٞ وَلَا نَوۡمٞۚ لَّهُۥ مَا فِي ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَمَا فِي ٱلۡأَرۡضِۗ مَن ذَا ٱلَّذِي يَشۡفَعُ عِندَهُۥٓ إِلَّا بِإِذۡنِهِۦۚ يَعۡلَمُ مَا بَيۡنَ أَيۡدِيهِمۡ وَمَا خَلۡفَهُمۡۖ وَلَا يُحِيطُونَ بِشَيۡءٖ مِّنۡ عِلۡمِهِۦٓ إِلَّا بِمَا شَآءَۚ وَسِعَ كُرۡسِيُّهُ ٱلسَّمَٰوَٰتِ وَٱلۡأَرۡضَۖ وَلَا يَـُٔودُهُۥ حِفۡظُهُمَاۚ وَهُوَ ٱلۡعَلِيُّ ٱلۡعَظِيمُ ٢٥٥}

{Allah (là Thượng Đế), không có Thượng Đế (đích thực) nào ngoài Ngài, Đấng Hằng Sống, Đấng Bất Diệt, Ngài không ngủ và cũng không buồn ngủ. Tất cả vạn vật trong các tầng trời và tất cả vạn vật trong trái đất đều thuộc về Ngài. Không ai có quyền can thiệp (biện minh, cầu xin ân xá cho ai) trước Ngài trừ phi Ngài cho phép. Ngài biết hết mọi điều xảy ra phía trước họ và đằng sau họ, không một ai đủ năng lực biết được kiến thức của Ngài ngoại trừ điều nào Ngài muốn cho y biết. Kursi (Bệ gác chân) của Ngài bao trùm hết cả các tầng trời và trái đất, và việc quản lý trời đất không làm Ngài mỏi mệt bởi Ngài là Đấng Tối Thượng, Đấng Vĩ Đại.}

---

(255) Thiên Sứ của Allah – cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho Người – đã cho biết rằng đây là câu Kinh vĩ đại nhất trong Qur'an, bởi vì trong đó chứa đựng Tawhid, sự vĩ đại của Allah và nhiều thuộc tính của Allah, Đấng Sáng Tạo Tối thượng. Ngài cho chúng ta biết rằng Ngài là "Allah" Đấng mà mọi sự thờ phượng phải thuộc về Ngài, không ai xứng đáng được tôn thờ ngoại trừ một mình Ngài. Vì vậy, sự thờ phượng ngoài Allah là sai trái và lầm lạc. Ngài cho biết rằng Ngài là "Đấng Hằng Sống" có nghĩa là Đấng có tất cả các thuộc tính sống hoàn hảo và tuyệt đối bao gồm thính giác, thị giác, khả năng, ý chí và các thuộc tính khác liên quan đến bản chất của Ngài. Ngài cho biết rằng Ngài là Đấng Bất Diệt có nghĩa là Ngài là Đấng độc lập và không phụ thuộc vào bất kỳ tạo vật nào của Ngài. Ngài duy trì tất cả sự tồn tại. Ngài là Đấng đã bắt nguồn cho mọi thứ tồn tại, đã cung cấp mọi thứ nguồn bổng lộc và tất cả các nhu cầu cần thiết cho sự tồn tại và sống còn.

Và một trong bản chất hoàn hảo của Allah về sự sống và tồn tại, đó là "Ngài không ngủ và cũng không buồn ngủ". Bởi vì ngủ và buồn ngủ chỉ xảy ra đối với tạo vật, cái mà nó biểu hiện sự yếu ớt, kiệt sức và bất lực; nó không xảy ra với Đấng Vĩ Đại, Tối Cao và Quyền Năng. Allah cho chúng ta biết rằng Ngài là Chủ sở hữu của tất cả mọi thứ ở trong trời đất. Vì vậy, mọi thứ đều là nô lệ thuộc quyền sở hữu của Ngài: Không ai có thể rời khỏi phạm vi này. **"Tất cả những ai trong các tầng trời và trái đất đều đến trình diện Đấng Độ**

Lượng như một người bề tôi." (19:93). Do đó, Ngài là Đấng Chủ Nhân của mọi thứ. Ngài toàn quyền chi phối và điều hành mọi thứ trong vũ trụ.

Do Ngài là Đấng Toàn Quyền nên "không ai có quyền can thiệp (biện minh, cầu xin ân xá cho ai) trước Ngài trừ phi Ngài cho phép". Tất cả những ai can thiệp đều là những nô lệ của Ngài, họ chỉ được phép can thiệp khi nào Ngài cho phép. **"Ngươi (hỡi Thiên Sứ) hãy nói với họ: Mọi sự can thiệp đều thuộc về quyền của Allah. Ngài nắm quyền thống trị các tầng trời và trái đất."** (39:44). Allah không cho phép ai cầu xin ân xá trừ phi đó là người mà Ngài hài lòng, và Ngài không hài lòng trừ phi đó là người thờ phượng một mình Ngài và đi theo các vị Thiên Sứ của Ngài. Vì vậy, ai không có những đặc điểm đó thì không có quyền cầu xin ân xá.

Sau đó, Allah cho biết rằng kiến thức của Ngài bao trùm tất cả mọi thứ, mọi sự việc. "Ngài biết hết mọi điều xảy ra phía trước họ và đằng sau họ", tức Ngài biết mọi điều sẽ xảy ra ở tương lai và mọi điều đã xảy ra trong quá khứ, không điều gì có thể che giấu được Ngài. **"Ngài biết rõ điều gian trá nơi cặp mắt của họ cũng như những gì được giấu kín trong lòng họ."** (40:19). Không một tạo vật nào có khả năng biết được một điều gì từ kiến thức của Ngài "ngoại trừ điều nào Ngài muốn cho y biết". Những gì Ngài cho họ biết, bằng các phương tiện khác nhau, bao gồm các vấn đề được quy định thành luật và các vấn đề được tiền định. Tuy nhiên, nó hoàn toàn chẳng là gì so với kiến thức của Allah, Đấng Toàn Tri, giống như các Thiên Thần đã nói: **"Vinh quang thay Ngài, bầy tôi nào biết ngoài những điều mà Ngài đã dạy cho bầy tôi. Quả thật, chỉ một mình Ngài mới là Đấng Hằng Biết, Đấng Sáng Suốt."** (2:32)

Sau đó, Allah cho biết về sự vĩ đại và tối cao của Ngài qua việc khẳng định rằng Kursi (Bệ gác chân) của Ngài bao trùm hết cả các tầng trời và trái đất, và việc quản lý trời đất không làm Ngài mỏi mệt "bởi Ngài là Đấng Tối Thượng, Đấng Vĩ Đại". Và Ngài là "Đấng Tối Thượng" trong bản chất của Ngài, tối thượng trên tất cả các tạo vật của Ngài. Ngài tối cao bởi sự cao quý và vĩ đại của các thuộc tính và địa vị của Ngài; mọi thuộc tính hoàn hảo tuyệt đối đều thuộc về Ngài. Ngài tối cao bởi các tạo vật phải khuất phục và quy thuận Ngài, tất cả sự tồn tại đều phục tùng Ngài, ngay cả những kẻ cứng đầu và cố chấp cũng phải khuất phục trước vương quyền và sự chi phối của Ngài. Và Ngài là "Đấng Vĩ Đại" vì Ngài sở hữu tất cả những thuộc tính tối cao và quyền lực, Đấng mà các con tim yêu thương và các linh hồn tôn kính. Đó là các con tim của các vị Nabi, các Thiên Thần và các đồng minh của Ngài.

Không có gì vĩ đại hơn Ngài. Những người hiểu biết đều nhận ra rằng sự vĩ đại của bất cứ thứ gì ngay cả khi nó vượt qua sự xuất chúng và được coi là không thể diễn tả, vẫn không là gì so với sự vĩ đại của Đấng Tối Cao, Đấng Vĩ Đại nhất.

Rõ ràng, câu Kinh này, bao gồm những ý nghĩa phi thường, cho phép nó trở thành câu Kinh hay nhất của Qur'an. Một người đọc nó bằng trái tim cùng với sự suy ngẫm khi hiểu được ý nghĩa của nó xứng đáng được lấp đầy bởi sự kiên định, sự thừa nhận và đức tin Iman. Hơn nữa, bằng cách đó, anh ta sẽ được bảo vệ khỏi điều xấu của Shaytan.

Tafsir chương Az-Zalzalah (Động đất), và đây là chương Madaniyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

إِذَا زُلۡزِلَتِ ٱلۡأَرۡضُ زِلۡزَالَهَا ۝١ وَأَخۡرَجَتِ ٱلۡأَرۡضُ أَثۡقَالَهَا ۝٢ وَقَالَ ٱلۡإِنسَٰنُ مَا لَهَا ۝٣ يَوۡمَئِذٖ تُحَدِّثُ أَخۡبَارَهَا ۝٤ بِأَنَّ رَبَّكَ أَوۡحَىٰ لَهَا ۝٥ يَوۡمَئِذٖ يَصۡدُرُ ٱلنَّاسُ أَشۡتَاتٗا لِّيُرَوۡاْ أَعۡمَٰلَهُمۡ ۝٦ فَمَن يَعۡمَلۡ مِثۡقَالَ ذَرَّةٍ خَيۡرٗا يَرَهُۥ ۝٧ وَمَن يَعۡمَلۡ مِثۡقَالَ ذَرَّةٖ شَرّٗا يَرَهُۥ ۝٨

Nhân Danh Allah,

Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

(1) Khi trái đất rung chuyển mạnh bởi trận động đất (cuối cùng) của nó.

(2) Và trái đất sẽ trút bỏ mọi gánh nặng của nó ra ngoài.

(3) (Lúc đó), con người sẽ nói: Có chuyện gì xảy ra với nó vậy?

(4) Vào Ngày đó, nó sẽ nói hết về mọi sự việc xảy ra trên lưng nó.

(5) Bởi Thượng Đế của Ngươi đã mặc khải cho nó.

(6) Vào Ngày đó, con người sẽ đi ra và phân thành từng đoàn đến để chứng kiến các việc làm của họ.

(7) Vì vậy, bất cứ ai hành thiện dù việc thiện đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi, y cũng sẽ thấy nó.

(8) Và bất cứ ai làm việc xấu dù việc xấu đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi, y cũng sẽ thấy nó.

(1,2) Allah cho chúng ta biết về những gì sẽ xảy ra vào Ngày Tận Thế. "Khi trái đất rung chuyển mạnh bởi trận động đất (cuối cùng) của nó" tức trái đất co giật và rung chuyển thành một sự chấn động, san bằng tất cả các tòa nhà và các công trình kiến trúc, những ngọn núi sẽ sụp đổ, và những ngọn đồi bị san bằng. Bề mặt trái đất trở thành một vùng đồng bằng cằn cỗi, bằng phẳng mà chúng ta sẽ không còn nhìn thấy bất cứ độ dốc nào. "Và trái đất sẽ trút bỏ mọi gánh nặng của nó ra ngoài" tức những người đã khuất và kho báu nằm

bên trong nó.

(3) "(Lúc đó), con người sẽ nói: Có chuyện gì xảy ra với nó vậy?" có nghĩa là khi con người nhìn thấy cảnh tượng khủng khiếp đó, họ sẽ kêu than: Chuyện gì xảy ra vậy? Chuyện gì đang diễn ra thế này?!

(4,5) "Vào Ngày đó, nó sẽ nói hết về mọi sự việc xảy ra trên lưng nó. Bởi Thượng Đế của Ngươi đã mặc khải cho nó." Tức nó sẽ làm chứng (tố cáo hoặc biện hộ) cho những hành vi tốt và xấu mà con người đã làm trên lưng của nó. Trái đất sẽ là một trong các nhân chứng (biện hộ hoặc tố cáo) cho đám bề tôi về hành động và việc làm của họ. Đó là bởi vì "Thượng Đế của Ngươi" hỡi Thiên Sứ Muhammad "đã mặc khải cho nó" tức ra lệnh cho nó phải làm như thế, và nó không dám làm trái lệnh Ngài.

(6) "Vào Ngày đó, con người sẽ đi ra" đến nơi triệu tập "và phân thành từng đoàn" tức thành từng nhóm khác nhau "để chứng kiến các việc làm của họ." tức để Allah cho họ thấy những gì họ đã làm từ việc tốt và xấu và để Ngài đền bù xứng đáng cho từng việc làm của họ.

(7,8) "Vì vậy, bất cứ ai hành thiện dù việc thiện đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi, y cũng sẽ thấy nó. Và bất cứ ai làm việc xấu dù việc xấu đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi, y cũng sẽ thấy nó." Điều này bao hàm chung cho tất cả điều tốt và điều xấu đã được thực hiện: nếu một người sẽ nhìn thấy ngay cả điều tốt hoặc điều xấu mà mình đã làm dù chỉ nhỏ hoặc nhẹ như trọng lượng của một hạt bụi thì nói chi đến những điều gì to tát hơn. Allah phán: **"Vào Ngày mà mỗi linh hồn sẽ đối diện với những điều thiện tốt mà y đã làm cũng như những điều tội lỗi mà y đã phạm, (mỗi linh hồn) sẽ ước ao giá như giữa y và (những điều tội lỗi) có một khoảng cách thật xa. Allah đã cảnh báo các ngươi về bản thân Ngài, tuy nhiên Allah luôn nhân từ với đám bầy tôi (của Ngài)."** (Qur'an:3:30)

Câu Kinh (7,8) này chứa đựng sự khích lệ mạnh mẽ đối với việc thực hiện những việc tốt, dù chỉ là ít, đồng thời cảnh báo mạnh mẽ đối với những hành động sai trái ngay cả khi nó có vẻ như không đáng là gì.

Tafsir chương Al-'Adiyat (Những con chiến mã), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

وَٱلۡعَٰدِيَٰتِ ضَبۡحٗا ١ فَٱلۡمُورِيَٰتِ قَدۡحٗا ٢ فَٱلۡمُغِيرَٰتِ صُبۡحٗا ٣ فَأَثَرۡنَ بِهِۦ نَقۡعٗا ٤ فَوَسَطۡنَ بِهِۦ

جَمْعًا ۝٥ إِنَّ ٱلْإِنسَٰنَ لِرَبِّهِۦ لَكَنُودٌ ۝٦ وَإِنَّهُۥ عَلَىٰ ذَٰلِكَ لَشَهِيدٌ ۝٧ وَإِنَّهُۥ لِحُبِّ ٱلْخَيْرِ لَشَدِيدٌ ۝٨ ۞أَفَلَا يَعْلَمُ إِذَا بُعْثِرَ مَا فِى ٱلْقُبُورِ ۝٩ وَحُصِّلَ مَا فِى ٱلصُّدُورِ ۝١٠ إِنَّ رَبَّهُم بِهِمْ يَوْمَئِذٍ لَّخَبِيرٌۢ ۝١١

Nhân Danh Allah,

Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

(1) Thề bởi những con chiến mã hùng hậu ra trận.

(2) Với những móng chân bắn ra tia lửa.

(3) Tấn công vào lúc bình minh.

(4) Làm tung bụi mịt mù.

(5) Đồng loạt xông thẳng vào lòng quân địch.

(6) Thật vậy, đối với Thượng Đế của mình, con người thường vô ơn.

(7) Chính y sẽ làm chứng cho điều đó.

(8) Quả thật, y quá đỗi yêu thích tiền tài và của cải.

(9) Y không biết rồi đây những gì nằm trong mộ đều bị quật lên ư?

(10) Và những bí mật trong lòng đều được phơi bày?

(11) Quả thật, vào Ngày đó, Thượng Đế của họ thông toàn mọi điều.

---

(1) Allah, Đấng Tối Cao thề bởi những con chiến mã do ở chúng có các Dấu Hiệu và những phước lành hiển nhiên của Ngài, cái mà con người biết rõ. Allah thề bởi chúng khi chúng ở trong hoàn cảnh mà các loài động vật khác không tham gia cùng với chúng. Ngài phán: "Thề bởi những con chiến mã hùng hậu ra trận" tức chạy nhanh và mạnh mẽ cùng với tiếng khịt mũi của chúng.

(2) "Với những móng chân bắn ra tia lửa" sức mạnh va chạm của móng guốc của chúng vào đá do tốc độ tạo ra tia lửa.

(3) "Tấn công vào lúc bình minh" tức tấn công kẻ thù vào sáng sớm, đây là thời điểm thường diễn ra cho một cuộc tấn công và đột kích.

(4,5) "Làm tung bụi mịt mù" do tốc độ của chúng và chúng "đồng loạt xông thẳng vào lòng quân địch" tức tiến thẳng vào kẻ thù một cách mạnh mẽ.

(6) "Thật vậy, đối với Thượng Đế của mình, con người thường vô ơn." Đây là điều mà Allah đã thề để khẳng định. Có nghĩa là họ thường không thực hiện bổn phận mà Allah đã ra lệnh cho họ phải thực hiện. Con người về bản chất thì không chịu làm tròn nhiệm vụ của mình. Thông thường, khi họ thực hiện chúng, họ không thực hiện chúng một cách chu đáo hoặc vượt quá những gì được yêu cầu. Bản chất của họ là lười biếng và họ thiếu quyết tâm để hoàn

thành nhiệm vụ đối với Allah; đặc biệt là đối với những gì liên quan đến của cải và thân thể của họ. Ngoại trừ những ai mà Allah đã hướng dẫn và không có đặc điểm này; đúng hơn, là họ là những người chu đáo hoàn thành các bổn phận và nghĩa vụ được lệnh.

(7) "Chính y sẽ làm chứng cho điều đó." có nghĩa là con người thừa nhận việc họ quay lưng với nhiệm vụ hoặc không làm tốt trong việc hoàn thành nhiệm vụ, họ không phủ nhận hoặc bác bỏ điều này bởi vì nó là hiển nhiên. Câu Kinh cũng có thể ám chỉ Allah, Đấng Tối Cao. "Chính Ngài (Allah) là nhân chứng cho điều đó". Đây là một lời cảnh báo và đe dọa nghiêm trọng cho những ai không biết ơn Thượng Đế của họ trong khi Ngài là nhân chứng của điều đó.

(8) "Quả thật, y quá đỗi yêu thích tiền tài và của cải." Tức con người quá yêu thích tiền của và vật chất. Việc yêu thích tiền của và vật chất như thế khiến con người bỏ mặc các nghĩa vụ bắt buộc, đặt sự ham muốn của bản thân lên trên sự hài lòng của Thượng Đế. Tất cả những điều này là do con người chỉ nhìn thấy trước mắt những gì của cõi trần tục này mà không nghĩ đến cuộc sống Đời Sau.

(9,10) Vì vậy, Allah nhắc con người hãy sợ cái ngày được cảnh báo, Ngài phán: "Y không biết rồi đây những gì nằm trong mộ đều bị quật lên ư? Và những bí mật trong lòng đều được phơi bày?" Tức chẳng lẽ con người không nghĩ đến một ngày mà mỗi người chết đều được đưa ra khỏi mồ và được cho sống lại để triệu tập (chịu sự phán xét của Allah) và lúc đó mọi bí mật được giấu kín trong lòng, dù tốt hay xấu, đều sẽ được phơi bày và mỗi người sẽ nhận được kết quả tốt xấu tùy theo các việc làm của mình.

(11) "Quả thật, vào Ngày đó, Thượng Đế của họ thông toàn mọi điều." Có nghĩa là Ngài biết tất cả mọi việc làm của họ, công khai và thầm kín. Sở dĩ Allah cho biết rằng Ngài thông toàn mọi điều vào Ngày hôm đó trong khi Ngài là Đấng Hằng biết trong mọi thời điểm là bởi vì Ngài muốn khẳng định rằng mọi việc làm đều sẽ được Ngài phán xét và thưởng phạt thích đáng trong Ngày đó.

Tafsir chương Al-Qari'ah (Sự kinh hoàng khiếp vía), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

ٱلۡقَارِعَةُ ۝١ مَا ٱلۡقَارِعَةُ ۝٢ وَمَآ أَدۡرَىٰكَ مَا ٱلۡقَارِعَةُ ۝٣ يَوۡمَ يَكُونُ ٱلنَّاسُ كَٱلۡفَرَاشِ ٱلۡمَبۡثُوثِ ۝٤
وَتَكُونُ ٱلۡجِبَالُ كَٱلۡعِهۡنِ ٱلۡمَنفُوشِ ۝٥ فَأَمَّا مَن ثَقُلَتۡ مَوَٰزِينُهُۥ ۝٦ فَهُوَ فِي عِيشَةٖ رَّاضِيَةٖ ۝٧ وَأَمَّا

مَنْ خَفَّتْ مَوَٰزِينُهُۥ ﴿٨﴾ فَأُمُّهُۥ هَاوِيَةٌ ﴿٩﴾ وَمَآ أَدْرَىٰكَ مَا هِيَهْ ﴿١٠﴾ نَارٌ حَامِيَةٌۢ ﴿١١﴾

Nhân Danh Allah,
Đấng Độ Lượng, Đấng Khoan Dung

(1) Al-Qari'ah!

(2) Al-Qari'ah là gì vậy?

(3) Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) có biết Al-Qari'ah là gì không?

(4) Đó là Ngày mà con người sẽ giống như những con bướm bay tán loạn.

(5) Và những ngọn núi sẽ giống như những sợi lông cừu nhẹ nhàng bay đi.

(6) Vì vậy, đối với ai mà chiếc cân của y nặng.

(7) Y sẽ có được một đời sống hài lòng và toại nguyện.

(8) Còn đối với ai mà chiếc cân (chứa việc thiện) của y nhẹ.

(9) Chỗ ở của y sẽ là Hawiyah.

(10) Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) biết Hawiyah là gì không?

(11) (Đó là) ngọn lửa cháy dữ dội.

(1-3) "Al-Qari'ah" (Có nghĩa là sự khủng khiếp). Đây là một trong những cái tên được đặt cho Ngày Phán xét. Nó được gọi như vậy bởi vì sự khủng khiếp của sự việc diễn ra trong ngày hôm đó sẽ làm nhân loại vô cùng sợ hãi. Chính vì lý do này mà Allah đã nhấn mạnh nó với lời phán: "Al-Qari'ah! Al-Qari'ah là gì vậy? Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) có biết Al-Qari'ah là gì không?"

(4) "Đó là Ngày mà con người sẽ giống như những con bướm bay tán loạn." Vào Ngày đó, nhân loại do quá sợ hãi và hoảng loạn, họ trông giống như những con bướm; hoặc giống như đàn cào cào bay tán loạn, không biết mình đang đi đâu và sau đó, khi nhìn thấy lửa, chúng lao thẳng vào, không thể cảm nhận được sự nguy hiểm của nó. Vào Ngày đó, mặc dù con người là sinh vật có lý trí, nhưng đây sẽ là trạng thái của họ.

(5) Đối với những ngọn núi vững chắc, hùng vĩ, vào Ngày đó sẽ giống như len thô, nhẹ và yếu đến mức chỉ với cơn gió rất nhẹ cũng có thể khiến chúng bay đi. "Rồi (lúc đó) Ngươi sẽ thấy những quả núi mà Ngươi đã nghĩ rằng chúng rất kiên cố vững chắc sẽ vỡ ra như những đám mây tan." (chương 27 – An-Naml, câu 88). Sau đó, những ngọn núi sẽ trở thành như bụi rải rác, và không còn dấu vết nào có thể nhận ra được chúng từng tồn tại. Sau đó, chiếc cân công lý của Allah sẽ được dựng lên và nhân loại sẽ được phân thành hai nhóm: hạnh phúc và khốn khổ.

(6,7) "Vì vậy, đối với ai mà chiếc cân (chứa việc thiện) của y nặng" tức ai mà những việc làm thiện tốt của y có trọng lượng nặng hơn những việc làm xấu và tội lỗi, "Y sẽ có được một đời sống hài lòng và toại nguyện" trong Thiên Đàng Hạnh Phúc.

(8-11) "Còn đối với ai mà chiếc cân (chứa việc thiện) của y nhẹ" Tức ai mà những việc làm thiện tốt của y nhẹ hơn hoặc bằng trọng lượng của những việc làm xấu và tội lỗi thì "chỗ ở của y sẽ là Hawiyah", có nghĩa là nơi ở và điểm đến cuối cùng của y sẽ là Hỏa Ngục, một trong các tên gọi của Nó là Hawiyah. Y sẽ luôn gắn bó với Nó như Allah đã phán, "Quả thật, sự trừng phạt nơi Hỏa Ngục là một sự trừng phạt dai dẳng" (25:65). Có lời giảng giải rằng ý nghĩa là óc của y là Hawiyah trong Hỏa ngục, tức đầu của y sẽ bị ném vào Hỏa Ngục. "Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) biết Hawiyah là gì không?" Đây là câu hỏi được hỏi với mục đích nhấn mạnh mức độ nghiêm trọng của nó, sau đó câu trả lời được đưa ra: "(Đó là) ngọn lửa cháy dữ dội" tức sức nóng của nó hơn lửa của thế giới này gấp bảy mươi lần. Cầu xin Allah bảo vệ chúng ta khỏi nó!

Tafsir chương At-Takathur (Nhiều tiền của và con cái), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

أَلۡهَىٰكُمُ ٱلتَّكَاثُرُ ١ حَتَّىٰ زُرۡتُمُ ٱلۡمَقَابِرَ ٢ كَلَّا سَوۡفَ تَعۡلَمُونَ ٣ ثُمَّ كَلَّا سَوۡفَ تَعۡلَمُونَ ٤ كَلَّا لَوۡ تَعۡلَمُونَ عِلۡمَ ٱلۡيَقِينِ ٥ لَتَرَوُنَّ ٱلۡجَحِيمَ ٦ ثُمَّ لَتَرَوُنَّهَا عَيۡنَ ٱلۡيَقِينِ ٧ ثُمَّ لَتُسۡـَٔلُنَّ يَوۡمَئِذٍ عَنِ ٱلنَّعِيمِ ٨

(1) Sự khao khát đạt được nhiều của cải và con cái khiến các ngươi (hỡi con người) bận rộn (đến mức quên Allah).

(2) (Các ngươi cứ bận rộn như thế) cho tới khi các ngươi ghé thăm các nghĩa địa.

(3) Không! Nhất định các ngươi sẽ biết.

(4) Không! Rồi đây, chắc chắn các ngươi sẽ biết.

(5) Không! Phải chi các ngươi biết với một sự hiểu biết kiên định,

(6) Chắc chắn các ngươi sẽ nhìn thấy Hỏa Ngục.

(7) Rồi đây, chắc chắn các ngươi sẽ tận mắt nhìn thấy nó một cách chắc chắn.

(8) Rồi đây, vào Ngày đó, chắc chắn các ngươi sẽ bị tra hỏi về những lạc thú.

(1) Allah khiển trách những nô lệ của Ngài vì đã bị phân tâm khỏi mục đích tạo ra của họ: thờ phượng một mình Ngài, không tổ hợp Ngài với bất kỳ đối tác nào, biết Ngài, quay về với Ngài để ăn năn, và ưu tiên những gì Ngài yêu thích hơn mọi thứ khác. "Sự khao khát đạt được nhiều của cải và con cái khiến các ngươi (hỡi con người) bận rộn (đến mức quên Allah)." Ngoài tài sản và con cái, câu Kinh còn bao hàm những gì khác của thế gian mà con người khao khát tích lũy như người giúp đỡ, quân đội, người hầu, địa vị và những thứ tương tự. Và tất cả những thứ này không mang mục đích vì sắc diện của Allah. Và một người tìm cách vượt qua người khác bởi những thứ này để làm bản thân mất tập trung khỏi mục đích của mình.

(2) Sự tiêu phí thời gian và trạng thái không chú ý của các ngươi hỡi con người trong việc quá bận rộn với cuộc sống này sẽ tiếp tục "cho tới khi các ngươi ghé thăm các nghĩa địa" tức cho tới khi bức màn của sự lơ là và thờ ơ với việc trở lại trình diện Thượng Đế sẽ được vén lên khỏi các ngươi; nhưng sau đó sẽ là quá muộn để làm bất cứ điều gì! Lời phán của Ngài "cho tới khi các ngươi ghé thăm các nghĩa địa" khẳng định rằng Barzakh, cuộc sống nơi cõi mộ, là một con đường dẫn lối đưa mỗi người đến ngôi nhà của mình ở Đời Sau. Điều này là do Allah gọi những người đã khuất là những người ghé thăm mộ của họ mà không gọi họ là cư dân của nơi đó. Và điều này khẳng định rằng chắc chắn có sự Phục Sinh và thưởng phạt cho các việc làm và hành động ở thế giới vĩnh cửu của Đời Sau.

(3-6) Chính vì lý do này mà Allah tiến hành đe dọa họ bằng những lời của Ngài, "Không! Nhất định các ngươi sẽ biết. Không! Rồi đây, chắc chắn các ngươi sẽ biết. Không! Phải chi các ngươi biết với một sự hiểu biết kiên định" nghĩa là nếu các ngươi biết điều gì ở phía trước các ngươi với một kiến thức thấu đáo và vững chắc của trái tim thì các ngươi đã không quá bận rộn với cuộc sống trần gian đến mức thờ ơ và lơ là như thế; thay vào đó, các ngươi đã cố gắng thật nhiều vào những việc làm ngoan đạo và hành động thiện tốt. Tuy nhiên, việc không có kiến thức thực sự đã dẫn đến điều các ngươi đang chứng kiến "Chắc chắn các ngươi sẽ nhìn thấy Hỏa Ngục" tức các ngươi sẽ chứng kiến sự Phục Sinh, chắc chắn các ngươi sẽ thấy Hỏa Ngục được chuẩn bị cho những kẻ vô đức tin.

(7) "Rồi đây, chắc chắn các ngươi sẽ tận mắt nhìn thấy nó một cách chắc chắn." Nghĩa là các ngươi sẽ nhìn thấy những sự thật đó bằng con mắt thật của các ngươi như Allah đã phán:

{وَرَءَا ٱلۡمُجۡرِمُونَ ٱلنَّارَ فَظَنُّوٓاْ أَنَّهُم مُّوَاقِعُوهَا وَلَمۡ يَجِدُواْ عَنۡهَا مَصۡرِفٗا} [سورة الكهف:53]

{Những kẻ tội lỗi nhìn thấy Hỏa Ngục thì họ biết chắc rằng mình sẽ phải sa vào đó và sẽ không thể nào tìm thấy một lối thoát để trốn khỏi nơi đó.} (chương 18 – Al-Kahf, câu 53)

(8) "Rồi đây, vào Ngày đó, chắc chắn các ngươi sẽ bị tra hỏi về những lạc thú" trong thế giới này: Các ngươi có biết ơn Ngài không? Các ngươi đã thực hiện các nghĩa vụ đối với Allah trong thế giới này chưa? Có phải các ngươi đã sử dụng các phước lành của mình để không vâng lời Ngài? Nếu các ngươi làm tròn nghĩa vụ đối với Ngài, Ngài sẽ ban cho các ngươi một phước lành lớn hơn và tốt hơn nhiều; nhưng nếu các ngươi bị thế giới này lừa dối và không biết ơn Ngài thì Ngài sẽ trừng phạt các ngươi:

{وَيَوۡمَ يُعۡرَضُ ٱلَّذِينَ كَفَرُواْ عَلَى ٱلنَّارِ أَذۡهَبۡتُمۡ طَيِّبَٰتِكُمۡ فِي حَيَاتِكُمُ ٱلدُّنۡيَا وَٱسۡتَمۡتَعۡتُم بِهَا فَٱلۡيَوۡمَ تُجۡزَوۡنَ عَذَابَ ٱلۡهُونِ بِمَا كُنتُمۡ تَسۡتَكۡبِرُونَ فِي ٱلۡأَرۡضِ بِغَيۡرِ ٱلۡحَقِّ وَبِمَا كُنتُمۡ تَفۡسُقُونَ} [سورة الأحقاف:20]

{Vào Ngày mà những kẻ vô đức tin sẽ được đưa đến Hỏa Ngục (và có lời bảo chúng): "Các ngươi đã phí mất các món vật tốt lành trong đời sống thế tục của các ngươi và các ngươi đã vui hưởng chúng. Vì vậy, Ngày nay các ngươi sẽ được đền bù lại bằng hình phạt nhục nhã bởi những gì mà các ngươi đã ngạo mạn trên trái đất, bất chấp lẽ phải và sự thật, và bởi những gì mà các ngươi đã bất tuân và dấy loạn."} (chương 46 – Al-Ahqaf, câu 20)

Tafsir chương Al-"Asr (Thời Gian), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

وَٱلۡعَصۡرِ ۝١ إِنَّ ٱلۡإِنسَٰنَ لَفِي خُسۡرٍ ۝٢ إِلَّا ٱلَّذِينَ ءَامَنُواْ وَعَمِلُواْ ٱلصَّٰلِحَٰتِ وَتَوَاصَوۡاْ بِٱلۡحَقِّ وَتَوَاصَوۡاْ بِٱلصَّبۡرِ ۝٣

(1) Thề bởi thời gian.

(2) Quả thật, con người chắc chắn sẽ ở trong tình trạng thua thiệt.

(3) Trừ những ai có đức tin và hành thiện, khuyên bảo nhau điều chân lý và khuyên bảo nhau kiên nhẫn.

(1-3) Allah thề bởi thời gian, đó là đêm và ngày, nơi mà hoạt động và việc làm của con người diễn ra, rằng mỗi một người trong nhân loại đều thua thiệt. Thua thiệt trái nghĩa với thắng lợi. Sự thua thiệt có nhiều mức độ khác nhau, có những người thất bại hoàn toàn cả ở thế giới này và Đời Sau, đó là những người mất đi Thiên Đàng hạnh phúc và thay vào đó xứng đáng bị trừng phạt

trong Hỏa Ngục. Và có những người thua thiệt ở một số khía cạnh chứ không phải toàn bộ, và đây là lý do tại sao Allah khái quát sự mất mát này cho tất cả mọi người ngoại trừ những người có bốn thuộc tính:

- Tin vào những gì Allah ra lệnh phải tin, và đức tin không thể hình thành hoặc hoàn thành trừ khi phải có kiến thức, và vì vậy kiến thức là một nhánh của đức tin.

- Hành thiện, bao hàm tất cả các hành động thiện tốt, công khai và thầm kín, liên quan đến các quyền của Allah và các quyền của đám bề tôi của Ngài, bắt buộc và khuyến khích.

- Khuyên bảo nhau điều chân lý, đó là đức tin và hành thiện, tức phải khuyên bảo nhau, thúc giục nhau đến với đức tin và hành thiện.

- Khuyên bảo nhau kiên nhẫn trong việc tuân lệnh Allah, kiên nhẫn trong việc không trái lệnh Ngài, kiên nhẫn đối với những đau thương, mất mát mà Allah đã tiền định và an bài.

Với hai thuộc tính đầu, một người bề tôi sẽ hoàn thiện bản thân mình; và với hai thuộc tính cuối, một người bề tôi sẽ hoàn thiện người khác. Hội đủ bốn thuộc tính này, một người bề tôi đã an toàn khỏi sự thua thiệt và sẽ thắng lợi lớn.

Tafsir chương Al-Humazah (Kẻ Vu Khống), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

وَيۡلٞ لِّكُلِّ هُمَزَةٖ لُّمَزَةٍ ١ ٱلَّذِي جَمَعَ مَالٗا وَعَدَّدَهُۥ ٢ يَحۡسَبُ أَنَّ مَالَهُۥٓ أَخۡلَدَهُۥ ٣ كَلَّاۖ لَيُنۢبَذَنَّ فِي
ٱلۡحُطَمَةِ ٤ وَمَآ أَدۡرَىٰكَ مَا ٱلۡحُطَمَةُ ٥ نَارُ ٱللَّهِ ٱلۡمُوقَدَةُ ٦ ٱلَّتِي تَطَّلِعُ عَلَى ٱلۡأَفۡـِٔدَةِ ٧ إِنَّهَا عَلَيۡهِم
مُّؤۡصَدَةٞ ٨ فِي عَمَدٖ مُّمَدَّدَةِۭ ٩

(1) Thật tai hại cho kẻ vu khống và nói xấu người khác.

(2) Kẻ chỉ biết tích lũy tiền bạc và đếm đi đếm lại.

(3) Y tưởng rằng tiền bạc và của cải sẽ làm cho y sống mãi.

(4) Không! Chắc chắn y sẽ bị ném vào Hutamah.

(5) Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) biết Hutamah là gì không?

(6) Đó là lửa của Allah, được đốt cháy lên.

(7) Nó sẽ bốc lên tận các quả tim.

(8) Quả thật, nó sẽ bao vây chúng.

(9) Bên trong các cột lửa cháy tỏa rộng.

---

(1) "Thật tai hại", đây là một lời cảnh báo mạnh mẽ về hậu quả xấu xa và sự trừng phạt nghiêm khắc đối với "những kẻ vu khống và nói xấu người khác" Tức những kẻ phỉ báng mọi người bằng những việc làm của mình và vu khống họ bằng lời nói của mình. Hammaz là kẻ phỉ báng mọi người bằng cách chỉ trỏ và hành động, còn Lammaz là kẻ lăng mạ người khác bằng lời nói của mình.

(2) Một trong số các thuộc tính của kẻ Hammaz và Lammaz là không có mối quan tâm nào khác ngoại trừ việc tích lũy của cải và đếm nó. Những kẻ này thích thú với việc tích lũy của cải và đếm nó và không có mong muốn thanh lọc nó bằng cách chi tiêu nó theo những cách tốt cũng như hàn gắn mối quan hệ họ hàng, v.v.

(3) Bằng sự ngu dốt của mình, "Y tưởng rằng tiền bạc và của cải sẽ làm cho y sống mãi" trong thế giới này. Chính vì lý do đó mà tất cả những nỗ lực và đấu tranh của những kẻ Hammaz và Lammaz đều được dành cho việc gia tăng sự giàu có, và qua đó họ tưởng rằng tuổi thọ của mình sẽ tăng lên. Họ không nhận thức được sự thật rằng sự hà tiện thực sự hủy hoại cuộc sống và phá hủy nhà cửa trong khi sự công chính trên thực tế là nguyên nhân làm tăng tuổi thọ.

(4-7) "Không! Chắc chắn y sẽ bị ném vào Hutamah. Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) biết Hutamah là gì không?" Đây là câu hỏi mục đích chỉ nhấn mạnh tầm quan trọng của sự việc và làm tăng nỗi sợ hãi của một người về nó. Sau đó, nó được giải thích, "Đó là lửa của Allah, được đốt cháy lên", và chất đốt của nó là con người và đá, vì cường độ cực cao "Nó sẽ bốc lên tận các quả tim" xuyên qua cơ thể họ và thiêu đốt trái tim của họ.

(8,9) Với cái nóng cực độ này, họ bị nhốt trong đó, họ đã thất vọng về việc được cứu ra khỏi đó, chính vì vậy, Ngài phán: "Quả thật, nó sẽ bao vây chúng" tức xung quanh đã bị đóng chặt, và "các cột lửa" phía sau các cổng "cháy tỏa rộng" để họ không thể thoát ra ngoài.

{وَأَمَّا ٱلَّذِينَ فَسَقُواْ فَمَأۡوَىٰهُمُ ٱلنَّارُۖ كُلَّمَآ أَرَادُوٓاْ أَن يَخۡرُجُواْ مِنۡهَآ أُعِيدُواْ فِيهَا وَقِيلَ لَهُمۡ ذُوقُواْ عَذَابَ ٱلنَّارِ ٱلَّذِي كُنتُم بِهِۦ تُكَذِّبُونَ ٢٠} [سورة السجدة:20]

{Riêng những kẻ bất tuân và phạm giới thì chỗ ở của họ sẽ là Hỏa Ngục. Mỗi khi họ muốn thoát ra khỏi đó thì sẽ bị lôi vào trong trở lại và họ được bảo: "Các ngươi hãy nếm hình phạt của Hỏa Ngục, cái mà các ngươi đã phủ nhận (trên thế gian)."} (chương 32 – As-Sajdah, câu 20)

Cầu xin Allah che chở tránh khỏi sự trừng phạt này!

Tafsir chương Al-Fil (Con Voi), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

أَلَمۡ تَرَ كَيۡفَ فَعَلَ رَبُّكَ بِأَصۡحَٰبِ ٱلۡفِيلِ ۝١ أَلَمۡ يَجۡعَلۡ كَيۡدَهُمۡ فِي تَضۡلِيلٖ ۝٢ وَأَرۡسَلَ عَلَيۡهِمۡ طَيۡرًا أَبَابِيلَ ۝٣ تَرۡمِيهِم بِحِجَارَةٖ مِّن سِجِّيلٖ ۝٤ فَجَعَلَهُمۡ كَعَصۡفٖ مَّأۡكُولِۭ ۝٥

(1) Ngươi đã không thấy cách Thượng Đế của Ngươi đối xử với đoàn quân cưỡi voi ư?

(2) Chẳng phải Ngài đã phá hỏng kế hoạch của bọn chúng?

(3) Chẳng phải Ngài đã gửi đàn chim bay đến thành từng đoàn đến tiêu diệt chúng?

(4) (Đàn chim) đã ném chúng với những viên đá Sijjil.

(5) Làm chúng chết la liệt như những cọng rạ khô sau mùa gặt hái.

(1-5) Ngươi đã không thấy sức mạnh của Allah, sự vĩ đại của Ngài, lòng thương xót của Ngài đối với đám nô lệ của Ngài, và bằng chứng về tính duy nhất của Ngài và sự trung thực của Sứ giả của Ngài – Muhammad - được thể hiện trong việc "đối xử với đoàn quân cưỡi voi ư?" Họ, những kẻ đã lên đường đến Ngôi Đền thiêng liêng (Ka'bah) để phá hủy nó. Họ đã trang bị đầy đủ cho quân đội của mình và chiêu mộ một đàn voi để giúp đỡ họ và nhờ đó, họ trở thành một đội quân từ Abyssinia và Yemen mà người Ả-rập không có hy vọng đẩy lùi họ được. Khi đến gần Makkah, họ không tìm thấy đội quân phòng thủ nào đối mặt với họ, thay vào đó là những cư dân của Makkah đã chạy trốn trong sợ hãi. "Chẳng phải Ngài đã phá hỏng kế hoạch của bọn chúng? Chẳng phải Ngài đã gửi đàn chim bay đến thành từng đoàn đến tiêu diệt chúng? Đàn chim đã ném chúng với những viên đá Sijjil" làm họ suy yếu, suy sụp và cuối cùng là tiêu diệt họ, "làm chúng chết la liệt như những cọng rạ khô sau mùa gặt hái". Một mình Allah chống lại việc làm xấu xa của họ và hoàn toàn dập tắt âm mưu của họ. Câu chuyện của họ được nhiều người biết đến và nổi tiếng. Sự kiện này xảy ra vào năm Thiên Sứ của Allah sinh ra đời, và đã trở thành một trong những điều kỳ diệu về sứ mạng kêu gọi của Người, và là một trong những bằng chứng rõ ràng cho Bức Thông Điệp mà Người rao truyền. Mọi lời khen ngợi và tán dương đều thuộc về một mình Allah.

Tafsir chương Quraish (Bộ Tộc Quraish), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

لِإِيلَٰفِ قُرَيۡشٍ ١ إِۦلَٰفِهِمۡ رِحۡلَةَ ٱلشِّتَآءِ وَٱلصَّيۡفِ ٢ فَلۡيَعۡبُدُواْ رَبَّ هَٰذَا ٱلۡبَيۡتِ ٣ ٱلَّذِيٓ أَطۡعَمَهُم مِّن جُوعٖ وَءَامَنَهُم مِّنۡ خَوۡفِۢ ٤

(1) Để bảo vệ bộ tộc Quraish được yên bình.

(2) TA (Allah) đã làm bằng an cho họ trong chuyến đi vào mùa đông và chuyến đi vào mùa hè.

(3) Vì vậy, họ phải thờ phượng Thượng Đế của Ngôi Đền thiêng này.

(4) Đấng đã cho họ ăn khi họ đói và ban cho họ sự bình yên khỏi điều sợ hãi.

(1-4) Nhiều học giả Tafsir nói rằng những câu Kinh của chương này có liên quan đến nội dung của chương trước đó. Có nghĩa là "Allah đã làm những gì mà Ngài đã làm với đoàn quân cưỡi voi vì bộ tộc Quraish, sự an toàn của họ, lợi ích của họ, và để các đoàn lữ hành mùa đông và mùa hè của họ đến Yemen và Syria tiếp tục như vậy, mang lại lợi nhuận. Ngài đã tiêu diệt những kẻ muốn làm hại họ; Ngài đã nâng tầm vị thế của Ngôi Đền Thiêng (Ka'bah) và nâng cao vị thế của cư dân nơi đây trong lòng người Ả-rập để những người sống xung quanh nó có một sự kính trọng lớn lao. Hơn nữa, Ngài không ngăn cản họ thực hiện bất kỳ cuộc hành trình nào họ muốn.

Chính vì những lý do này mà Allah đã ra lệnh cho họ bày tỏ lòng biết ơn Ngài bằng cách nói, "Vì vậy, họ phải thờ phượng Thượng Đế của Ngôi Đền thiêng này", tức họ hãy độc tôn hóa một mình Ngài trong thờ phượng, chỉ tôn thờ một mình Ngài. "Đấng đã cho họ ăn khi họ đói và ban cho họ sự bình yên khỏi điều sợ hãi", họ có thể ăn uống tự do và sống trong sự an toàn là hai trong số những phước lành lớn nhất thế gian kêu gọi lòng biết ơn đối với Allah, Đấng Tối Cao.

Lạy Allah, mọi lời ngợi khen và cảm ơn đều dâng lên Ngài bởi các phước lành của Ngài, cả bên ngoài lẫn bên trong!

Allah đặc biệt đề cập rằng Ngài là Thượng Đế của Ngôi Đền mục đích muốn khẳng định sự cao quý và thiêng liêng của Nó, bởi trong thực tế, Ngài là Thượng Đế của mọi thứ.

Tafsir chương Al-Ma'un (Những vật dụng cần thiết), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

أَرَءَيۡتَ ٱلَّذِي يُكَذِّبُ بِٱلدِّينِ ۝١ فَذَٰلِكَ ٱلَّذِي يَدُعُّ ٱلۡيَتِيمَ ۝٢ وَلَا يَحُضُّ عَلَىٰ طَعَامِ ٱلۡمِسۡكِينِ ۝٣

فَوَيۡلٞ لِّلۡمُصَلِّينَ ۝٤ ٱلَّذِينَ هُمۡ عَن صَلَاتِهِمۡ سَاهُونَ ۝٥ ٱلَّذِينَ هُمۡ يُرَآءُونَ ۝٦ وَيَمۡنَعُونَ ٱلۡمَاعُونَ ۝٧

(1) Ngươi có thấy kẻ phủ nhận Ngày Phán Xét và Thưởng Phạt không?

(2) Vì đó là kẻ xua đuổi trẻ mồ côi.

(3) Hắn cũng không thúc giục việc nuôi ăn người túng thiếu.

(4) Thật khốn thay cho những người dâng lễ nguyện Salah.

(5) (Đó là) những kẻ lơ là, xao lãng trong việc dâng lễ nguyện của mình.

(6) Những kẻ chỉ muốn phô trương cho người khác nhìn thấy.

(7) Và chúng thường từ chối giúp đỡ những vật dụng cần thiết (cho người láng giềng).

---

(1) Allah chỉ trích những người không thực hiện các nghĩa vụ đối với Ngài cũng như các nghĩa vụ của các nô lệ của Ngài bằng cách nói "Ngươi có thấy kẻ phủ nhận Ngày Phán Xét và Thưởng Phạt không?", nghĩa là bằng cách phủ nhận sự phục sinh và sự thưởng phạt ở Ngày Sau và như vậy là không tin vào những gì Thiên Sứ của Ngài mang đến.

(2) "Vì đó là kẻ xua đuổi trẻ mồ côi", nghĩa là kẻ không có lòng thương xót, trái tim chai cứng, bởi vì y không mong đợi phần thưởng và cũng không sợ sự trừng phạt.

(3) "Hắn cũng không thúc giục" người khác "nuôi ăn người túng thiếu", có nghĩa là việc thúc người khác nuôi ăn người túng thiếu mà y cũng không làm thì nói chi đến việc yêu cầu bản thân y làm điều đó.

(4,5) "Thật khốn thay cho những người dâng lễ nguyện Salah", tức những người vẫn duy trì lễ nguyện Salah nhưng họ "lơ là, xao lãng trong việc dâng lễ nguyện của mình", tức lỏng lẻo trong việc thực hiện chúng, thực hiện không đúng thời gian qui định, thường xuyên trễ nải giờ giấc và bỏ qua các nghi thức cột trụ của nó. Điều này là bởi vì họ không coi trọng các điều lệnh của Allah; họ đã phí mất lễ nguyện Salah vốn là hành động vâng lời quan trọng nhất đối với Ngài. Họ không chú ý đến các lễ nguyện Salah của họ. Tuy nhiên, việc một số người do quên thì không nằm trong nội dung câu Kinh này, bởi

vì nó là điều xảy ra với tất cả mọi người, ngay cả Thiên Sứ của Allah cũng có thể quên như mọi người.

(6,7) Chính vì lẽ này, Allah đã mô tả họ là những kẻ thích khoe khoang, có trái tim chai cứng và không có lòng thương xót , "Những kẻ chỉ muốn phô trương cho người khác nhìn thấy" tức họ hành động chỉ để mọi người nhìn thấy chứ không có tâm. "Và chúng thường từ chối giúp đỡ những vật dụng cần thiết (cho người láng giềng)", tức họ thường không chịu chia sẻ những thứ nhỏ nhặt không gây hại cho họ chút nào, những thứ cần thiết như cốc hoặc bát hoặc những thứ được cho đi theo thói quen mà người chia sẻ không cảm thấy hối hận khi mất nó. Những người này, lòng tham mãnh liệt của họ, ngăn cản họ chia sẻ những điều nhỏ nhặt này thì nói chi đến việc họ có thể chia sẻ những điều lớn hơn, đáng kể hơn!

Chương Kinh này khuyến khích việc nuôi ăn người nghèo và trẻ mồ côi, nó khuyến khích thúc giục người khác làm điều này, nó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cẩn thận trong lễ nguyện Salah của chúng ta, tầm quan trọng của việc giữ gìn chúng, tầm quan trọng của việc thành tâm trong việc thực hiện và duy trì chúng, và trong tất cả các việc làm khác. Chương Kinh này cũng khuyến khích hành thiện và tiêu một lượng nhỏ của cải để làm từ thiện, vì Allah sẽ khiển trách những người không làm điều này. Allah, Đấng Hoàn Hảo, biết rõ nhất.

Tafsir chương Al-Kawthar (Sông Kawthar), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

إِنَّآ أَعۡطَيۡنَٰكَ ٱلۡكَوۡثَرَ ١ فَصَلِّ لِرَبِّكَ وَٱنۡحَرۡ ٢ إِنَّ شَانِئَكَ هُوَ ٱلۡأَبۡتَرُ ٣

(1) Quả thật, TA (Allah) đã ban cho Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) sông Kawthar (nơi Thiên Đàng).

(2) Vì vậy, Ngươi hãy hướng về Thượng Đế của Ngươi mà dâng lễ nguyện Salah và giết tế.

(3) Quả thật, chỉ kẻ thù của Ngươi mới thực sự bị cắt đứt hết mọi hy vọng.

---

(1) Allah, Đấng Tối cao, nói với Nabi Muhammad của Ngài rằng để củng cố tinh thần của Người "Quả thật, TA đã ban cho Ngươi con sông Kawthar (nơi Thiên Đàng)"; có nghĩa là, trong số những điều tốt đẹp mà TA ban cho Ngươi ở Ngày Sau là dòng sông tên Kawthar. Ngoài ra, còn có Al-Hawdh (hồ nước) có chiều dài bằng một tháng di chuyển và chiều rộng của nó cũng bằng một

tháng di chuyển, màu sắc của nó trắng hơn sữa và ngọt hơn mật ong, những chiếc cốc của nó giống như những ngôi sao trên bầu trời; ai uống nó sẽ không bao giờ khát về sau.

(2) Một khi Allah nhắc nhở Thiên Sứ Muhammad về những ân huệ, Ngài ra lệnh cho Người phải biết ơn Ngài về những ân huệ đó rằng "Vì vậy, Ngươi hãy hướng về Thượng Đế của Ngươi mà dâng lễ nguyện Salah và giết tế". Ngài đặc biệt đề cập đến hai hành động thờ phượng này vì chúng là những hành động thờ phượng tốt nhất và cao quý nhất trong những hành động đến gần hơn với Allah. Hơn nữa, lễ nguyện Salah bao gồm việc phục tùng Allah bằng cả trái tim và chân tay, thể hiện sự hạ mình và sùng kính. Còn trong việc giết tế là một hình thức đến gần Allah bằng một sự hy sinh tốt nhất mà người nô lệ có thể cung cấp và chi tiêu của cải, cái mà các linh hồn yêu thích và keo kiệt thường muốn giữ lại.

(3) "Quả thật, chỉ kẻ thù của Ngươi", tức những kẻ chỉ trích Ngươi, và không cho Ngươi quyền của Ngươi "mới thực sự bị cắt đứt hết mọi hy vọng", bị ngăn cản khỏi mọi điều tốt đẹp, bị ngăn cản từ những việc làm tốt và bị ngăn cản khỏi việc được ghi nhớ. Riêng Muhammad - cầu xin Allah ban phúc lành và bằng an cho Người – là người thực sự hoàn hảo; sự hoàn hảo của Người đáng được ghi nhớ, được nhắc đến, được trợ giúp và được đi theo.

Tafsir chương Al-Kafirun (Những kẻ vô đức tin), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

قُلۡ يَٰٓأَيُّهَا ٱلۡكَٰفِرُونَ ١ لَآ أَعۡبُدُ مَا تَعۡبُدُونَ ٢ وَلَآ أَنتُمۡ عَٰبِدُونَ مَآ أَعۡبُدُ ٣ وَلَآ أَنَا۠ عَابِدٞ مَّا عَبَدتُّمۡ ٤ وَلَآ أَنتُمۡ عَٰبِدُونَ مَآ أَعۡبُدُ ٥ لَكُمۡ دِينُكُمۡ وَلِيَ دِينِ ٦

(1) (Hỡi Thiên Sứ Muhammad!) Ngươi hãy nói: "Này hỡi những kẻ vô đức tin!"

(2) "Ta không thờ những thần linh (bục tượng) mà các người thờ phượng."

(3) "Và các người cũng không thờ phượng Đấng mà Ta thờ phượng."

(4) "Và Ta chưa bao giờ là người thờ phượng những gì mà các người đã tôn thờ."

(5) "Và các người sẽ không thờ phượng Đấng mà Ta đang thờ phượng."

(6) "Các người có tôn giáo của các người và Ta có tôn giáo của Ta."

(1-6) Có nghĩa là, Ngươi hãy nói với những người chọn không tin một cách công khai và rõ ràng rằng "Ta không thờ những thần linh (bục tượng) mà các

người thờ phượng" nghĩa là Ta vô can với những thứ mà các người tôn thờ ngoài Allah một cách công khai và thầm kín. "Và các người cũng không thờ phượng Đấng mà Ta thờ phượng" vì các người không tôn thờ một mình Allah. Việc các người thờ phượng Ngài cùng với những thần linh khác không được coi là thờ phượng. Allah lặp lại câu này, thứ nhất để cho thấy rằng các thần linh được tôn thờ ngoài Ngài không tồn tại, và thứ hai là để cho thấy rằng nó đã trở thành thuộc tính của họ. Vì lý do này, Ngài đã phân biệt giữa hai nhóm và ngăn cách giữa họ bằng cách nói "Các người có tôn giáo của các người và Ta có tôn giáo của Ta". Tương tự như vậy, Allah đã phán:

{قُلْ كُلٌّ يَعْمَلُ عَلَىٰ شَاكِلَتِهِ} [سورة الإسراء:84]

{Ngươi (Thiên Sứ) hãy nói (với những kẻ đa thần): "Mỗi người hành động theo tín ngưỡng và đường lối của riêng mình."} (chương 17 – Al-Isra', câu 84)

Ta vô can với hành động của các người và các người vô can với hành động của Ta.

Tafsir chương An-N'Asr (Sự ban cho thắng lợi), và đây là chương Madaniyah

بِسْمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحْمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

إِذَا جَآءَ نَصْرُ ٱللَّهِ وَٱلْفَتْحُ ۝١ وَرَأَيْتَ ٱلنَّاسَ يَدْخُلُونَ فِى دِينِ ٱللَّهِ أَفْوَاجًا ۝٢ فَسَبِّحْ بِحَمْدِ رَبِّكَ وَٱسْتَغْفِرْهُ ۚ إِنَّهُۥ كَانَ تَوَّابًا ۝٣

(1) Khi Allah ban cho thắng lợi (và Ngươi) chinh phục được (Makkah).

(2) Ngươi sẽ thấy thiên hạ từng đoàn, từng đoàn gia nhập tôn giáo của Allah.

(3) (Lúc đó), Ngươi hãy tán dương Thượng Đế của Ngươi và hãy xin Ngài tha thứ cho Ngươi. Quả thật, Ngài là Đấng Tha Thứ.

(1-3) Chương Kinh cao quý này mang đến tin vui mừng cho Thiên Sứ của Allah và một mệnh lệnh khi Người nhìn thấy kết quả của tin mừng; nó cũng chứa một dấu hiệu về những gì tiếp theo từ những thông tin đáng mừng này.

Tin vui là tin tức về việc Allah trợ giúp Thiên Sứ của Ngài cho cuộc chinh phục Makkah và "thiên hạ từng đoàn, từng đoàn gia nhập tôn giáo của Allah" tức nhiều người trong số họ sẽ đến từ bộ tộc và gia đình của Người sau khi từng là kẻ thù của Người. Điều vui mừng đã thực sự xảy ra. Mệnh lệnh sau khi đạt được chiến thắng và cuộc chinh phục là bày tỏ lòng biết ơn đối với Thượng

Đế của Người, tôn vinh Ngài, luôn luôn ca ngợi Ngài và cầu xin sự tha thứ của Ngài.

Chương Kinh này chỉ ra hai điều: thứ nhất là chiến thắng sẽ vẫn tiếp tục dành cho tôn giáo này và nó sẽ tăng lên khi Thiên Sứ của Allah tôn vinh và ca ngợi Allah và cầu xin sự tha thứ của Ngài. Đây là một biểu hiện của lòng biết ơn về điều mà Allah nói, "Nếu các ngươi biết ơn, TA chắc chắn sẽ ban thêm cho các ngươi" (Qur'an:14:7). Sự thật này cũng đã được hiện thực hóa trong thời các Khalif (lãnh đạo cộng đồng Islam) được hướng dẫn đúng đắn và sau họ. Sự trợ giúp này vẫn duy trì cho đến khi Islam lan rộng đến mức không có tôn giáo nào sánh kịp, và các quốc gia và mọi người chấp nhận tôn giáo này như chưa được thực hiện đối với bất kỳ tôn giáo nào khác. Sau đó, cộng đồng này bắt đầu chống lại mệnh lệnh của Allah và họ bị thử thách với sự chia rẽ và bất hòa; sau đó cái gì tiếp theo cái đó đã được chứng kiến. Tuy nhiên, bất chấp điều này, Allah vẫn thể hiện lòng thương xót và lòng tốt của Ngài với cộng đồng Islam.

Điều thứ hai mà chương Kinh này chỉ ra là Thiên Sứ của Allah sẽ sắp chia tay với cuộc đời này. Điều này là bởi vì cuộc sống của Người là một cuộc sống cao quý mà chính Allah đã thề. Quả thật, trong các vấn đề hồng phúc được kết thúc bằng cách cầu xin sự tha thứ nơi Allah như lễ nguyện Salah, Hajj và những việc hành đạo khác. Allah ra lệnh cho Thiên Sứ của Ngài nói lời tạ ơn Ngài và cầu xin Ngài tha thứ trong hoàn cảnh này chỉ ra rằng thời gian của Người đã hết và bây giờ Người nên chuẩn bị cho cuộc hội ngộ với Thượng Đế của mình và Người nên kết thúc cuộc sống với một trong những hành động tốt nhất. Cầu mong Allah ban phước và bình an cho Người.

Thiên Sứ của Allah thường làm theo các câu Kinh Qur'an này trong Ruku'a và Sujud của mình bằng cách nói: "Sub-ha-na-ka Ol-lo-hum-ma Rab-ba-na Wa Bi-ham-di-ka, Ol-lo-hum-ma Igh-fir-li" – "Vinh quang thay Allah, mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng Ngài, ôi Thượng Đế của bầy tôi; lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho bề tôi!"

Tafsir chương Al-Masad (Sợi dây được xe từ xơ), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

تَبَّتۡ يَدَآ أَبِي لَهَبٖ وَتَبَّ ۝١ مَآ أَغۡنَىٰ عَنۡهُ مَالُهُۥ وَمَا كَسَبَ ۝٢ سَيَصۡلَىٰ نَارٗا ذَاتَ لَهَبٖ ۝٣ وَٱمۡرَأَتُهُۥ
حَمَّالَةَ ٱلۡحَطَبِ ۝٤ فِي جِيدِهَا حَبۡلٞ مِّن مَّسَدِۭ ۝٥

(1) Abu Lahab, hắn và đôi tay của hắn sẽ bị hủy diệt.

(2) Của cải, tiền tài và những gì hắn có được sẽ chẳng giúp ích gì cho hắn.

(3) Hắn sẽ bị thiêu đốt trong Lửa ngùn ngụt cháy.

(4) Và cả vợ của hắn, kẻ đã vác củi gai.

(5) Cổ của ả ta sẽ bị thắt bởi sợi dây thừng được xe từ xơ.

Abu Lahab là bác của Thiên Sứ Muhammad. Ông ta là một trong những kẻ thù xấu xa nhất của Người, và là một trong những người đã làm hại Người nhiều nhất. Ông ta không theo tôn giáo, và cũng không cảm thấy bất kỳ nghĩa vụ gia đình nào đối với Thiên Sứ của Allah - xin Allah hạ nhục ông ta. Allah đã quở trách ông ta với lời cảnh báo nghiêm trọng rằng Ngài sẽ hạ nhục ông ta cho đến ngày Phục Sinh.

(1) "Abu Lahab, hắn và đôi tay của hắn sẽ bị hủy diệt." Nghĩa là đôi tay của ông ta sẽ làm cho ông ta khốn khổ, và ông ta sẽ bị hủy diệt, và ông ta chắc chắn chẳng thu được lợi lộc gì cả.

(2) "Của cải, tiền tài và những gì hắn có được sẽ chẳng giúp ích gì cho hắn." Tài sản và những lợi lộc ông ta kiếm được của trần gian này chẳng giúp ích gì cho ông ta vì chúng sẽ không thể ngăn cản hình phạt của Allah khi nó giáng xuống ông ta.

(3-5) "Hắn sẽ bị thiêu đốt trong Lửa ngùn ngụt cháy", tức lửa sẽ bao quay ông ta mọi phía, "và cả vợ của hắn, kẻ đã vác củi gai" tham gia làm hại Thiên Sứ của Allah cũng chung số phận ông ta. Mụ ta và chồng mình đã hỗ trợ nhau trong hành động phạm tội, họ đã cố gắng mọi thứ để hãm hại Thiên Sứ của Allah.

Tội lỗi của mụ ta đã dồn lên lưng mụ, đè nặng mụ xuống, giống như một người vận chuyển gỗ đóng cọc gỗ trên lưng mình, buộc chúng bằng một sợi dây "được xe từ xơ" quanh cổ. Ý nghĩa cũng có thể là mụ ta sẽ thực sự mang củi để châm lửa đốt chồng mình bằng một sợi dây cọ quanh cổ.

Dù thế nào đi nữa, chương Kinh này chứa đựng một phép màu rõ ràng từ Allah. Allah đã mặc khải chương Kinh này trước cái chết của Abu Lahab và cái chết của vợ ông ta. Ngài thông báo với họ rằng họ sẽ bị nướng trong Lửa, điều đó nhất thiết có nghĩa là họ sẽ không bao giờ chấp nhận Islam. Đây là những gì đã xảy ra, chính xác như những gì mà Đấng biết những điều vô hình và hữu hình đã thông báo cho chúng ta!

Tafsir chương Al-Ikhlas (Sự thành tâm), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

قُلۡ هُوَ ٱللَّهُ أَحَدٌ ۝١ ٱللَّهُ ٱلصَّمَدُ ۝٢ لَمۡ يَلِدۡ وَلَمۡ يُولَدۡ ۝٣ وَلَمۡ يَكُن لَّهُۥ كُفُوًا أَحَدُۢ ۝٤

(1) Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: "Ngài là Allah, Đấng Duy Nhất."

(2) "Allah là Đấng Tự Hữu."

(3) "Ngài không sinh ra ai và cũng không do ai sinh ra."

(4) "Và không có một ai (cái gì) có thể so sánh cùng Ngài."

---

(1) "Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói:" một cách chắc chắn và tin vào điều đó và hiểu ý nghĩa của nó, "Ngài là Allah, Đấng Duy Nhất", tính duy nhất là một cái gì đó duy nhất đối với Ngài và Ngài là duy nhất trong mọi nghĩa. Ngài là một, là đơn lẻ trong sự hoàn hảo của Ngài, Ngài là Đấng Duy Nhất trong việc sở hữu những tên gọi đẹp nhất, các thuộc tính tối cao và hoàn hảo nhất cùng với những việc làm vinh quang nhất. Ngài là Đấng mà không có gì có thể so sánh được với Ngài hoặc giống như Ngài.

(2) "Allah là Đấng Tự Hữu" có nghĩa là Ngài không cần ai nhưng tất cả đều cần Ngài). Ngài là Đấng được tìm kiếm để đáp ứng mọi nhu cầu. Cư dân trong trời đất đều rất cần đến Ngài. Họ cầu xin Ngài cho những nhu cầu của họ và họ đặt hy vọng vào Ngài để đáp ứng những yêu cầu của họ. Đó là bởi vì những phẩm chất và thuộc tính của Ngài là hoàn hảo: Ngài là Đấng biết tất cả, nguồn kiến thức của Ngài là hoàn hảo, Ngài là Đấng Nhẫn Nại hoàn hảo, và là Đấng giàu lòng thương xót nhất, lòng thương xót của Ngài bao trùm mọi thứ. Tất cả các thuộc tính của Ngài đều hoàn hảo một cách tuyệt đối như thế.

(3) Và một trong những biểu hiện sự hoàn hảo của Ngài là "Ngài không sinh ra ai và cũng không do ai sinh ra", bởi vì Ngài hoàn toàn không cần đến bất cứ gì ngoài Ngài.

(4) "Và không có một ai (cái gì) có thể so sánh cùng Ngài" trong các tên gọi của Ngài, các thuộc tính của Ngài hoặc hành động của Ngài. Ngài là Đấng Duy Nhất ban phúc và tối cao theo sự hoàn hảo, siêu việt và quyền năng của riêng Ngài.

Đây là chương Kinh tập trung vào dạng Tawhid Asma' Wassifat (tính duy nhất về các tên gọi và thuộc tính) của Allah.

Tafsir chương Al-Falaq (Bình minh), và đây là chương Makkiyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

قُلۡ أَعُوذُ بِرَبِّ ٱلۡفَلَقِ ١ مِن شَرِّ مَا خَلَقَ ٢ وَمِن شَرِّ غَاسِقٍ إِذَا وَقَبَ ٣ وَمِن شَرِّ ٱلنَّفَّٰثَٰتِ فِي ٱلۡعُقَدِ ٤ وَمِن شَرِّ حَاسِدٍ إِذَا حَسَدَ ٥

(1) Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: "Bề tôi cầu xin Thượng Đế của bình minh che chở.

(2) "Tránh khỏi những điều xấu mà Ngài đã tạo."

(3) "Tránh khỏi những điều xấu của bóng đêm khi nó bao phủ."

(4) "Tránh khỏi những điều xấu từ những kẻ phù phép vào những chiếc gút thắt."

(5) "Và tránh khỏi sự hãm hại của những kẻ ganh ghét và đố kỵ."

---

(1) "Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói" lời tìm kiếm sự che chở, đó là "Bề tôi cầu xin Thượng Đế của bình minh che chở", Thượng Đế của bình minh tức Đấng làm nảy mầm những hạt giống, Đấng làm cho bầu trời bắt đầu sáng lúc bình minh.

(2) "Tránh khỏi những điều xấu mà Ngài đã tạo" tức mọi thứ mà Allah đã tạo ra: con người, jinn và động vật. Vì vậy, một người sẽ tìm sự che chở nơi Đấng Tạo Hóa của mình khỏi những điều xấu mà Ngài đã tạo.

(3) Tiếp theo, Allah liệt kê ví dụ cụ thể: "Tránh khỏi những điều xấu của bóng đêm khi nó bao phủ", từ điều xấu xa xảy ra vào ban đêm khi bóng tối bao trùm con người, khi nhiều linh hồn xấu xa và những sinh vật có hại phân tán trong đó.

(4) "Tránh khỏi những điều xấu từ những kẻ phù phép vào những chiếc gút thắt" tức các thầy bùa, những kẻ thường thổi vào các nút thắt mà họ trói buộc trong việc làm phép thuật của họ.

(5) "Và tránh khỏi sự hãm hại của những kẻ ganh ghét và đố kỵ" Kẻ ghen tị là người muốn những phước lành, những ân huệ của những người bị ghen tị biến mất, và cố gắng hết sức để loại bỏ chúng. Vì vậy, con người cần tìm kiếm sự che chở của Allah tránh khỏi cái ác của kẻ đó và để biến những âm mưu của y trở nên vô ích. Nằm trong danh mục kẻ đố kỵ là kẻ làm hại người khác bằng con mắt độc ác vì điều này chỉ xuất phát từ kẻ đố kỵ và có bản chất xấu xa.

Chương Kinh này bao gồm việc tìm kiếm sự che chở của Allah tránh khỏi tất cả mọi điều xấu, và nó cũng khẳng định rằng bùa thuật là sự thật, có thể gây

hại đến người bị hại, nên một người cần cầu xin Allah che chở tránh khỏi nó và những kẻ dùng nó.

Tafsir chương An-Nas (Nhân loại), và đây là chương Madaniyah

بِسۡمِ ٱللَّهِ ٱلرَّحۡمَٰنِ ٱلرَّحِيمِ

قُلۡ أَعُوذُ بِرَبِّ ٱلنَّاسِ ۝١ مَلِكِ ٱلنَّاسِ ۝٢ إِلَٰهِ ٱلنَّاسِ ۝٣ مِن شَرِّ ٱلۡوَسۡوَاسِ ٱلۡخَنَّاسِ ۝٤ ٱلَّذِي يُوَسۡوِسُ فِي صُدُورِ لنَّاسِ ۝٥ مِنَ ٱلۡجِنَّةِ وَٱلنَّاسِ ۝٦

(1) Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: "Bề tôi cầu xin Thượng Đế của nhân loại che chở."

(2) "Vị Vua của nhân loại."

(3) "Thượng Đế của nhân loại."

(4) "Tránh khỏi những điều xấu của kẻ thì thào quấy nhiễu."

(5) "Kẻ thường thì thào vào lòng của nhân loại."

(6) "Từ loài Jinn và loài người."

(1-6) Chương Kinh này đề cập đến việc tìm kiếm sự che chở và bảo vệ của Thượng Đế, Vua của nhân loại, khỏi Shaytan, kẻ là nguồn gốc của mọi điều xấu. Hắn là kẻ thường thì thầm vào trong lòng người. Một số thử thách đối với cái xấu của hắn là hắn "thường thì thào vào lòng của nhân loại", tô điểm cho cái xấu, trình bày cho họ thấy nó đẹp đẽ, và xúi giục họ thực hiện nó. Kẻ thì thào này luôn thì thầm nhưng sẽ rút lui khi người nô lệ nhớ đến Allah, tìm kiếm sự trợ giúp của Ngài tránh khỏi sự quấy nhiễu của hắn. Do đó, một người có nhiệm vụ phải tìm đến Allah để được trợ giúp, tìm kiếm nơi nương tựa với Ngài, và nắm chắc quyền Lãnh Chúa của Ngài. Tất cả nhân loại và mọi tạo vật đều nằm dưới quyền tể trị của Ngài, mọi sinh vật đều nằm trong sự kiểm soát và chi phối của Ngài. Con người phải gắn bó vững chắc với sự thờ phượng Ngài, vì chính sự thờ phượng Ngài mà con người được tạo ra. Tuy nhiên, sự thờ phượng này không thể được hoàn thiện cho đến khi và trừ khi một người phải trấn áp được cái xấu của kẻ thù, kẻ muốn cắt đứt anh ta khỏi mục tiêu của anh ta, cản trở anh ta khỏi mục tiêu, và hắn muốn anh ta đi theo hắn để trở thành những người cùng nhóm với hắn trong ngọn lửa thiêu đốt. Sự thì thầm xúi bẩy có thể xảy ra từ loài Jinn hoặc từ loài người và đây là lý do tại sao Allah phán "Từ loài Jinn và loài người."

Mọi lời ca ngợi và tạ ơn đều dành cho Allah, Chúa tể của thế giới từ lúc khởi

đầu cho đến cuối cùng, từ những gì thể hiện ra ngoài và những gì ẩn bên trong. Bầy tôi cầu xin Allah, Đấng Hoàn Hảo nhất, Đấng Tối Cao nhất, ban những ân huệ của Ngài cho bầy tôi, xin Ngài tha thứ cho tội lỗi của bầy tôi, cái mà nó vốn là rào cản giữa bầy tôi và những phước lành của Ngài. Tội lỗi và ham muốn đang ngăn bầy tôi suy ngẫm về những lời phán của Ngài. Bầy tôi hy vọng rằng Ngài sẽ không ngăn cản bầy tôi khỏi những phúc lành ở nơi Ngài do điều xấu ở nơi bầy tôi. Vì, chắc chắn không ai mất hy vọng vào lòng thương xót của Allah ngoại trừ những kẻ vô đức tin. Không ai mất hy vọng vào lòng thương xót của Ngài ngoại trừ những kẻ lầm đường. Cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho Thiên Sứ của Ngài Muhammad và gia quyến của Người cũng như tất cả các vị Sahabah của Người. Mọi lời ca ngợi và tạ ơn đến Allah, Đấng mà với ân huệ của Ngài sẽ hoàn thiện mọi điều tốt lành.

Các câu hỏi về nội dung của phần mở đầu và Tafsir

1- Ai là tác giả của cuốn sách "Giảng giải các bài học quan trọng cho mỗi tín đồ Muslim"?

☐ Abdul-Aziz bin Baz ☐ Muhammad bin Uthaimin ☐ Haytham Sarhan

2- Tại sao chúng ta học "Giảng giải các bài học quan trọng cho mỗi tín đồ Muslim"?

☐ Nó quan trọng ☐ Các học giả đã khuyên nên học nó.

☐ Các bài học của nó chứa đựng những chủ đề quan trọng mà người Muslim cần.

☐ Tất cả những ý trên.

3- Nội dung cuốn sách này gồm:

☐ Tình trạng của người Muslim với Qur'an và Tawhid.

☐ Lễ nguyện Salah và Wudu.

☐ Lễ nghĩa và đạo đức. ☐ Cảnh bảo về những điều sai trái, tội lỗi.

☐ An táng cho người chết. ☐ Tất cả những điều trên.

4- Người Muslim nên bắt đầu đọc, học thuộc lòng nội dung ý nghĩa của:

☐ Chương Al-'Alaq ☐ Chương Al-Fatihah ☐ Chương Al-Ikhlas

5- Liên quan đến việc suy ngẫm và hành động theo Qur'an, con người được chia thành ba nhóm (Đúng – Sai).

6- Người Muslim nên bắt đầu với bộ sách Tafsir nào?

☐ Ibnu Kathir. ☐ As-Sa'di. ☐ Al-Qurtubi.

7- Các học sinh, sinh viên nên bắt đầu với các loại sách giảng giải ngắn gọn trước khi đến với các sách giảng giải sâu và rộng hơn (Đúng - Sai).

8- Học sinh, sinh viên nên bắt đầu đọc phần giải thích về những chương Kinh mà họ thích đọc đi đọc lại như Chương Al-Qasas, Maryam và Al-Kahf (Đúng – Sai).

9- Học sinh, sinh viên có thể nghe audio về giải thích Kinh Qur'an, nếu việc đọc khó khăn đối với họ (Đúng - Sai).

10- Thiên Sứ của Allah đã cảnh báo những ai đọc Qur'an nhưng không chịu suy ngẫm về nội dung ý nghĩa của nó (Đúng - Sai).

Các câu hỏi cho chương Kinh Al-Fatihah

11. Chương Kinh này được đặt tên như vậy vì nó được bao quanh bởi một hàng rào ngăn bất cứ thứ gì có thể thoát ra khỏi nó hoặc đi vào nó (Đúng – Sai).

12- Nó được gọi là Al-Fatihah là bởi vì ...

.....

13- Các tên gọi khác của chương Al-Fatihah là:

☐ Mẹ của Qur'an. ☐ Bảy câu Kinh được lặp đi lặp lại.

▢ Ruqyah. ▢ Lễ nguyện Salah.

▢ Tất cả những ý trên.

14- Nói “A ‘ũ zdu bil lah” là điều phải làm trước khi đọc Qur’an, ngay cả chúng ta đang thực hiện một hành động thờ phượng. Tại sao?

.....

.....

15- Ý nghĩa của từ “A ‘ũ zdu” là gì?

.....

16- **Shaytan** được gọi là **Ar-Ra j.i.m** bởi vì ...

▢ Nó bị trục xuất khỏi lòng thương xót của Allah.

▢ Nó bị ném với các ngôi sao băng.

▢ Nó ném những ước muốn và nghi ngờ vào con cháu của Adam.

▢ Tất cả những điều trên.

17- Giới từ và danh từ theo sau nó trong "Bismillah" được liên kết với một động từ đứng sau nó và chưa được đề cập (Đúng - Sai).

18- **Allah** ...

▢ Là Đấng xứng đáng được thờ phượng, thương yêu và sùng kính.

▢ Không ai được phép gọi tên này ngoại trừ một mình Allah.

▢ Nó là một điểm tham chiếu cho tất cả các tên khác của Allah.

▢ Người ta nói đây là tên vĩ đại nhất của Allah.

▢ Không được phép bỏ đi chữ “Alif” và “Lam” khi gọi.

▢ Tất cả những điều trên.

19- Sự khác nhau giữa hai tên gọi hoàn mỹ của Allah: Ar-Rahman (Đấng Độ Lượng) và Ar-Rahim (Đấng Khoan Dung)?

.....

.....

20- Allah chăm sóc các tạo vật của Ngài theo hai dạng, đó là gì?

▢ Tổng quát và cụ thể. ▢ Không hạn chế và hạn chế.

21- Hầu hết các lời cầu nguyện của các vị Thiên Sứ đều dùng tên của Allah ...

▢ Allah. ▢ Rabb.

22- Ngày Thưởng Phạt là ...

▢ Ngày Phục Sinh.

▢ Ngày mà nhân loại sẽ được đền đáp thỏa đáng theo việc làm và hành động của họ.

▢ Tất cả những điều trên.

23- "Xin Ngài hướng dẫn bầy tôi đến với con đường ngay chính" là lời cầu xin toàn diện và có lợi nhất (Đúng - Sai).

24- Từ "الدين" - "Din" trong câu "مَٰلِكِ يَوۡمِ ٱلدِّينِ" mang nghĩa:

▢ Thượng phạt ▢ Hành động

▢ Có lúc mang nghĩa hành động, có lúc mang nghĩa thưởng phạt.

25- Việc đưa tân ngữ ra trước động từ trong diễn đạt ở câu Kinh "Duy chỉ Ngài bầy tôi thờ phượng và duy chỉ Ngài bầy tôi cầu xin phù hộ và trợ giúp" là nhằm ...

▢ Giới hạn việc thờ phượng chỉ dành cho một mình Allah.

▢ Không gì cả.

26- Việc đề cập đến sự thờ phượng trước việc cầu xin sự giúp đỡ trong câu Kinh "Duy chỉ Ngài bầy tôi thờ phượng và duy chỉ Ngài bầy tôi cầu xin phù hộ và trợ giúp" là nhằm mục đích ...

▢ Đề cập đến cái chung trước cái cụ thể.

▢ Để cho thấy rằng quyền của Ngài nên được ưu tiên hơn quyền của nô lệ của Ngài.

▢ Tất cả những điều trên.

27- Tại sao cụm từ "Duy chỉ Ngài bầy tôi thờ phượng" là được diễn đạt bằng danh từ số nhiều?

.....

28- Sự thờ phượng ...

▢ Là một danh từ bao hàm tất cả các hành động và lời nói, thầm kín và công khai, mà Allah yêu thích và hài lòng.

▢ Là hạ mình trước Allah bằng cách làm điều mà Ngài đã ra lệnh và từ bỏ điều mà Ngài đã cấm vì tình yêu và sự tôn vinh dành cho Ngài.

▢ Có lúc là định nghĩa đầu tiên và có lúc là định nghĩa thứ hai.

29- Sự hướng dẫn trong ý lời phán của Allah "Xin Ngài hướng dẫn bầy tôi" là:

▢ Chỉ cho bầy tôi con đường đúng đắn.

▢ Ban cho bầy tôi các ân huệ làm phương tiện đến với nó một cách dễ dàng.

▢ Cả hai ý trên.

30- Những người trong lời phán của Allah "Con đường của những người đã được Ngài ban cho ân huệ" là ...

▢ Tất cả những người có đức tin

▢ Đó là các vị Thiên Sứ, các vị Nabi, những vị Siddiq, những người Shahid và những người Công chính.

31- "Duy chỉ Ngài bầy tôi thờ phượng và duy chỉ Ngài bầy tôi cầu xin phù hộ và trợ giúp" kết hợp giữa giáo luật và sự Tiền Định (Đúng - Sai).

32- Chương Kinh nào dưới đây bao gồm những thứ mà không có chương Kinh Qur'an nào khác có?

▢ Chương Al-Fatihah ▢ Câu Kinh Kursi ▢ Chương Ikhlass

33- Lời phán của Allah "Xin Ngài hướng dẫn bầy tôi đến với con đường ngay

chính" chứa đựng ...

▢ Khẳng định sứ mạng Nabi của Thiên Sứ Muhammad.

▢ Phản bác tất cả những kẻ Bid'ah và lầm lạc.

▢ Tất cả các ý trên.

34- Lời phán của Allah "Đấng Toàn Quyền của Ngày Thưởng Phạt" chứa đựng ...

▢ Sự thưởng phạt được thực hiện một cách công bằng

▢ Người bề tôi thực sự làm chủ hành động.

▢ Sự thưởng phạt tương ứng với hành động và việc làm.

▢ Tất cả các ý trên.

Các câu hỏi về nội dung Tafsir câu Kinh Kursi

35- Câu Kinh Kursi được gọi với cái tên như vậy là bởi vì trong đó có đề cập đến từ "Kursi" (Đúng - Sai).

36- Câu Kinh vĩ đại nhất trong Qur'an?

▢ Câu Kinh về nợ nần.

▢ Câu Kinh nói về mười mệnh lệnh.

▢ Câu Kinh Kursi.

37- Kinh Qur'an trở nên vĩ đại và thiêng liêng vì các nội dung ý nghĩa của nó (Đúng - Sai).

38- Câu Kinh Kursi chứa bao nhiêu tên hoàn mỹ của Allah?

▢ Năm. ▢ Sáu. ▢ Bảy.

39- Tên của Allah **"Đấng Hằng Sống"** cho thấy sự hoàn hảo về ...

▢ Sức mạnh ▢ Bản thân Ngài

40- Tên của Allah **"Đấng Bất Diệt"** cho thấy sự hoàn hảo về ...

▢ Sức mạnh ▢ Bản thân Ngài

41- Nếu hai đại danh của Allah **"Đấng Hằng Sống"** và **"Đấng Bất Diệt"**, được đề cập cùng nhau, chúng thể hiện sự hoàn hảo của bản thân Ngài và sự hoàn hảo về sức mạnh của Ngài (Đúng - Sai).

42- Hai đại danh Allah **"Đấng Hằng Sống"** và **"Đấng Bất Diệt"**, được đề cập cùng nhau trong Qur'an ...

▢ Ba chỗ ▢ Bốn chỗ ▢ Hai chỗ

43- Cần phải phủ định các thuộc tính mà Allah đã phủ định cho chính Ngài hoặc Thiên Sứ của Allah đã phủ định cho Ngài cùng với sự khẳng định sự hoàn hảo của thuộc tính ngược lại bởi vì sự phủ nhận không cho thấy sự hoàn hảo. Ví dụ, chúng ta phủ nhận sự buồn ngủ và ngủ khỏi Allah để khẳng định sự sống của Ngài là hoàn hảo và bất diệt (Đúng - Sai).

44- Allah không cho phép ai cầu xin ân xá trừ phi đó là người mà Ngài hài lòng, và Ngài không hài lòng trừ phi đó là

▢ Người thờ phượng một mình Ngài ▢ Đi theo các vị Thiên Sứ của Ngài.

▢ Tất cả hai ý trên.

45- Những gì Allah cho tạo vật của Ngài biết, bằng các phương tiện khác nhau, bao gồm các vấn đề được quy định thành luật và các vấn đề được tiền định, là...

▢ Ít ▢ Nhiều

46- "Ngài biết hết mọi điều xảy ra phía trước họ và đằng sau họ", tức Ngài biết mọi điều sẽ xảy ra ở tương lai và mọi điều đã xảy ra trong quá khứ, không điều gì có thể che giấu được Ngài. (Đúng - Sai)

47- Tên của Allah "Đấng Tối Thượng" có nghĩa là ...

☐ Trong bản chất của Ngài, tối thượng trên tất cả các tạo vật của Ngài.

☐ Tối cao bởi sự cao quý và vĩ đại của các thuộc tính và địa vị của Ngài; mọi thuộc tính hoàn hảo tuyệt đối đều thuộc về Ngài.

☐ Tối cao bởi các tạo vật phải khuất phục và quy thuận Ngài.

☐ Tất cả các ý trên.

48- Ai đọc nó trước khi ngủ sẽ được Allah bảo vệ và Shaytan sẽ không thể đến gần cho đến sáng. Đó là gì?

☐ Các Kinh cuối của chương Al-Baqarah ☐ Câu Kinh Kursi

49- Người Muslim được yêu cầu nên đọc câu Kinh Kursi ...

☐ Sau các lễ nguyện Salah bắt buộc.

☐ Trước khi ngủ.

☐ Vào buổi sáng và buổi chiều.

☐ Tất cả những ý trên.

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Az-Zalzalah

50- Chương Az-Zalzalah là chương ☐ Makkiyah. ☐ Madaniyah.

51- Chương Az-Zalzalah bao gồm ☐ cảnh báo ☐ khuyến khích

☐ Tất cả hai điều trên.

52- Lời phán của Allah "Và trái đất sẽ trút bỏ mọi gánh nặng của nó ra ngoài." Có nghĩa là:

▢ Núi đồi ▢ Những người đã khuất và kho báu nằm bên trong nó.

53- Trái đất là một trong những nhân chứng cho hành động của mỗi con người (Đúng - Sai)

54- Lời phán của Allah "phân thành từng đoàn" có nghĩa là ...

▢ Từng cá nhân riêng lẻ ▢ Từng nhóm khác nhau

55- Lời phán của Allah "Bất cứ ai hành thiện dù việc thiện đó chỉ nhỏ bằng hạt bụi, y cũng sẽ thấy nó" giống như lời phán của Ngài "Và họ sẽ nhìn thấy trước mặt họ tất cả những điều mà mình đã làm" (chương Al-Kahf, câu 49) (Đúng - Sai)

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-'Adiyat

56- Chương Al-'Adiyat là chương ▢ Makkiyah. ▢ Madaniyah.

57- Ý nghĩa của từ "Al-'Adiyat" là ...

▢ Những con chiến mã. ▢ Tất cả những gì chuyển động.

▢ Tất cả ý trên.

58- Chương Al-'Adiyat chứa đựng sự cảnh báo cho những ai không thực hiện các nghĩa vụ bắt buộc (Đúng - Sai).

59- Giải thích ý nghĩa của các từ dưới đây:

(ضَبْحاً)-(Dhabhan): .....

(قَدْحاً)-(Qadhan):.....

(نَقْعاً)-(Naq'an): .....

(لَكَنُوْدٌ)-(Lakanud):.....

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Qari'ah

60- Chương Al-Qari'ah là chương ▢ Makkiyah. ▢ Madaniyah.

61- Một trong các mục tiêu của chương Kinh này là cảnh báo về:

▢ Nỗi kinh hoàng của Ngày Phán Xét Cuối Cùng

▢ Những thử thách của cuộc sống này

62- Al-Qari'ah là ...

▢ Những câu Kinh cảnh báo ▢ Ngày Phán Xét Cuối Cùng

63- Giải thích ý nghĩa của các cụm từ dưới đây:

"Giống như những con bướm bay tán loạn." .....

.....

"Giống như những sợi lông cừu nhẹ nhàng bay đi."....

.....

64- Chiếc cân được đề cập đến trong chương Kinh này là:

▢ Chiếc cân thực sự. ▢ Ngụ ý cho sự công bằng.

65- "Một đời sống hài lòng và toại nguyện" có nghĩa là ở:

▢ Trần gian. ▢ Thiên Đàng.

66- "Chỗ ở của y sẽ là Hawiyah" có nghĩa là:

▢ Nơi ở và điểm đến cuối cùng của y sẽ là Hỏa Ngục.

▢ Óc của y là Hawiyah trong Hỏa ngục, tức đầu của y sẽ bị ném vào Hỏa Ngục.

▢ Cả hai ý trên.

67- Lời phán của Allah "Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) biết Hawiyah là gì không?"

▢ Đây là câu hỏi được hỏi với mục đích nhấn mạnh mức độ nghiêm trọng của nó.

▢ Chỉ là câu hỏi bình thường.

68- Trong các tên gọi của Hỏa Ngục – cầu xin Allah che chở tránh khỏi nó – gồm:

▢ Hawiyah ▢ Jahannam ▢ Hutamah

▢ Lazha ▢ Sa'ir ▢ Saqar

▢ Tất cả những điều trên.

69- "(Đó là) ngọn lửa cháy dữ dội" – cầu xin Allah cứu rỗi khỏi nó - tức sức nóng của nó hơn lửa của thế giới này gấp .....

▢ bảy mươi lần ▢ chín mươi lần ▢ chín mươi chín lần

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương At-Takathur

70- Đây là chương ▢ Makkiyah. ▢ Madaniyah.

71- Chương Kinh này chứa đựng ...

▢ Tin tức liên quan đến tình trạng của con người.

▢ Chỉ trích mọi người vì bận tâm đến những thứ khác hơn là những gì họ được tạo ra.

72- Chương Kinh này cấm cạnh tranh để đạt được nhiều lợi ích hơn ngay cả khi nó được thực hiện vì lợi ích của Allah (đúng - sai).

73. Lời nói khi một người chết: "Cô ấy/anh ấy đã đến nơi yên nghĩ cuối cùng" là .... ▢ phủ nhận sự phục sinh ▢ được phép.

74- Lời phán của Ngài "cho tới khi các ngươi ghé thăm", Allah gọi những người đã khuất là những người ghé thăm mộ của họ mà không gọi họ là cư dân của nơi đó. Tại sao?

▢ Khẳng định rằng Barzakh, cuộc sống nơi cõi mộ, là một con đường dẫn lối

đưa mỗi người đến ngôi nhà của mình ở Đời Sau.

▢ Vì họ đã đi từ ngôi nhà của họ đến ngôi mộ và nó không thuộc về họ.

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-''Asr

75- Chương Al-''Asr là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

76- Chương Al-''Asr là bằng chứng cho bốn vấn đề: kiến thức, hành động theo nó, dạy nó và kiên nhẫn (Đúng - Sai).

77- Câu nào sau đây là đúng liên quan đến việc thề thốt với ai (vật) ngoài Allah?

▢ Allah thề với bất kỳ thứ gì Ngài muốn trong tạo vật của Ngài.

▢ Tạo vật chỉ được phép thề với một mình Allah.

▢ Tạo vật được phép thề với ai (vật) ngoài Allah.

▢ Ý thứ nhất và ý thứ hai.

78- Sự kiên nhẫn được chia thành: ▢ hai loại ▢ ba loại ▢ bốn loại.

79- Chương Kinh này gồm có bốn điều; với hai điều đầu, một người bề tôi sẽ hoàn thiện bản thân mình và với hai điều cuối, một người bề tôi sẽ hoàn thiện người khác. (Đúng – Sai)

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Humazah

80- Đây là chương ▢ Makkiyah. ▢ Madaniyah.

81- Ý nghĩa của từ "وَيْلٌ" – "Thật tai hại" là ...

▢ Một thung lũng trong Hỏa Ngục.

▢ Đây là một lời cảnh báo mạnh mẽ về hậu quả xấu xa và sự trừng phạt trong Hỏa Ngục.

82- Hammaz là kẻ phỉ báng mọi người bằng lời nói, còn Lammaz là kẻ lăng mạ người khác bằng cách chỉ trỏ và hành động (Đúng - Sai).

83- Chúng ta có bài học từ lời phán của Allah "Y tưởng rằng tiền bạc và của cải sẽ làm cho y sống mãi" rằng làm việc chính đáng sẽ tăng tuổi thọ của một người (Đúng - Sai)

84- Ý nghĩa lời phán của Allah "Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) biết Hutamah là gì không?" là ...

☐ Người đã biết về nó.

☐ Người đã không biết về nó.

85- Lời phán của Allah, Đấng Tối Cao, "Đó là lửa của Allah, được đốt cháy lên" mà chất đốt của nó là:

☐ con người ☐ đá ☐ cả hai.

86- Lời phán của Allah, Dấng Tối Cao "Nó sẽ bốc lên tận các quả tim" có nghĩa là:

☐ Tùy theo niềm tin của nó.

☐ Xuyên qua cơ thể họ và thiêu đốt trái tim của họ.

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Fil

87- Chương Al-Fil là chương ☐ Makkiyah ☐ Madaniyah.

88- Một trong những bài học của chương Kinh này là thực tế rằng sinh vật sống lớn nhất trên đất liền cũng sợ hãi xâm phạm ngôi nhà từ các ngôi nhà của Allah. Vì vậy, mọi người cũng nên sợ hãi (Đúng - Sai).

89- Thiên Sứ của Allah sinh vào năm ...

☐ Con voi ☐ buồn ☐ hạn hán.

90- Chương Kinh này là một trong các sự kiện và một phép lạ đã xảy ra trước

sứ mạng Nabi của Thiên Sứ của chúng ta (Đúng - Sai).

91- Nêu ý nghĩa của các cụm từ dưới đây:

“Tairan ababil”: .....

“Ka’asfin ma’kul”: .....

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Quraish

92- Chương Quraish là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

93- Chương Kinh này có liên quan đến chương:

▢ Al-Fil ▢ Al-Kafirun ▢ An-Nas

94- Bộ tộc Quraish thường có chuyến đi đến Sham vào mùa đông và đến Yemen vào mùa hè (Đúng – Sai).

95- Allah đã làm cho Makkah và cư dân của nó trở nên thiêng liêng trong trái tim của người Ả-rập để họ tôn trọng họ và họ sẽ không làm hại họ ...

▢ Tại Makkah ▢ Tại Makkah và trong trong chuyến đi.

96- Allah đặc biệt đề cập rằng Ngài là Thượng Đế của Ngôi Đền mục đích muốn khẳng định sự cao quý và thiêng liêng của Nó, bởi trong thực tế, Ngài là Thượng Đế của mọi thứ (Đúng – Sai).

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Ma’un

97- Chương Al-Ma’un là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

98- Ý của từ “Din” trong lời phán của Allah “Ngươi có thấy kẻ phủ nhận ...” là

▢ Ngày Phán Xét và Thưởng Phạt ▢ Các quyền lợi của người khác chẳng hạn như trả nợ.

99- Ý của từ "Yadu'" là .... ▢ xua đuổi ▢ đẩy đi một cách thô bạo

100- Trẻ mồ côi là người mồ côi ... ▢ cha ▢ mẹ.

101- Trẻ mồ côi được xem là mồ côi ...

▢ Miễn là vẫn chưa đến tuổi dậy thì ▢ Ngay cả khi đã qua tuổi dậy thì

102- Việc một số người trễ nải lễ nguyện Salah do quên thì không bị khiển trách, bởi vì nó là điều xảy ra với tất cả mọi người, ngay cả Thiên Sứ của Allah cũng có thể quên như mọi người. (Đúng – Sai)

103- Giới luật về Riya' (phô trương, không thành tâm) là:

▢ được phép ▢ Makruh (bỏ tốt hơn làm)

▢ bị cấm ▢ tiểu shirk ▢ đại Shirk.

104- Chương Kinh kêu gọi đến với hành động thiện tốt (Đúng – Sai)

105- Al-Ma'un được đề cập trong câu Kinh là

▢ dĩa chén ▢ tất cả những thứ được cho đi theo thói quen mà người chia sẻ không cảm thấy hối hận khi mất nó.

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Kawthar

106- Chương Al-Kawthar là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

107- Al-Kawthar là ... ▢ một con sống ▢ những điều tốt đẹp và hồng phúc.

108- Allah đã đặc biệt đề cập đến hai hành động thờ phượng: lễ nguyện Salah và giết tế con vật, vì chúng là những hành động thờ phượng tốt nhất và cao quý nhất trong những hành động đến gần hơn với Allah (Đúng – Sai).

109- **"Sha-ni-aka"** có nghĩa là ...

▢ Kẻ thù của Ngươi ▢ Những kẻ chỉ trích Ngươi

▢ Kẻ không cho Ngươi quyền của Ngươi. ▢ Cả ba ý.

110- Lời phán của Allah "...mới thực sự bị cắt đứt hết mọi hy vọng", bị ngăn cản khỏi mọi điều tốt đẹp, bị ngăn cản từ những việc làm tốt và bị ngăn cản khỏi việc được ghi nhớ (Đúng – Sai).

111- Chương Kinh này cho thấy Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – sẽ có rất nhiều người ủng hộ và đi theo (Đúng - Sai).

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Kafirun

112- Chương Al-Kafirun là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

113- Chương Al-Kafirun được đọc trong Rak'ah thứ nhất sau bài Al-Fatihah đối với ...

▢ Lễ nguyện Salah Sunnah trước Fajr

▢ Lễ nguyện Salah Sunnah sau Maghrib

▢ Lễ nguyện Salah Witr.

▢ Tất cả các điều trên.

114- Một hành động thờ phượng được thực hiện cho ai khác ngoài Allah ...

▢ không được coi là thờ phượng.

▢ là một sự thờ phượng thiếu sót.

115- Người được lệnh bằng "hãy nói" là ...

▢ Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –

▢ Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – và tất cả những ai được lệnh bằng những từ tương tự.

116- **Kafirun** là ...

▢ tất cả những người mà tôn giáo của Thiên Sứ của chúng ta đã tiếp cận với

họ nhưng họ không tin, chẳng hạn như người Do Thái và Cơ đốc giáo.

▢ Những người ngoại đạo của Makkah.

117- Chương Kinh này chứng minh rằng chúng ta phải tránh xa việc tôn thờ ai (vật gì) khác ngoài Allah để giải phóng bản thân khỏi những người thờ phượng không phải Allah bằng cả trái tim, chiếc lưỡi và chân tay của chúng ta (đúng - sai).

118- Sự lặp lại trong chương Kinh này ...

▢ để nhấn mạnh

▢ thứ nhất để cho thấy rằng các thần linh được tôn thờ ngoài Ngài không tồn tại, và thứ hai là để cho thấy rằng nó đã trở thành thuộc tính của họ.

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương An-N'Asr

119- Chương An-N'Asr là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

120- Chương Kinh cao quý này mang đến tin vui mừng cho Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – và một mệnh lệnh khi Người nhìn thấy kết quả của tin mừng; nó cũng chứa một dấu hiệu về những gì tiếp theo từ những thông tin đáng mừng này (Đúng – Sai).

121- Allah đã đối xử với cộng đồng này và tôn giáo này bằng lòng nhân từ và thương xót không thể tưởng tượng được và không thể hiểu được (Đúng - Sai).

122- Chương Kinh này chỉ ra rằng Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – sẽ sắp chia tay với cuộc đời này (Đúng – Sai).

123- Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – thường làm theo các câu Kinh Qur'an này trong Ruku'a và Sujud của mình bằng cách nói: "Sub haa na ka Ol lo hum ma Rab ban a Wa Bi ham di ka, Ol lo hum ma Igh fir li" (Đúng – Sai).

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Masad

124- Chương Al-Masad là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

125- Abu Lahab ▢ là bác của Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – ▢ không có quan hệ huyết thống với Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –.

126- Lời quở trách và cảnh báo nghiêm trọng rằng Ngài sẽ hạ nhục .... cho đến ngày Phục Sinh.

▢ Abu Lahab ▢ tất cả những ai thù địch Thiên Sứ – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –

127- Nêu ý nghĩa của các từ dưới đây:

Tabbat .....

Ma kasab .....

Ji di ha .....

Masad .....

128- Chương Kinh này chứa đựng một phép màu rõ ràng từ Allah. Allah đã mặc khải chương Kinh này trước cái chết của Abu Lahab và cái chết của vợ ông ta. Ngài thông báo với họ rằng họ sẽ bị nướng trong Lửa, điều đó nhất thiết có nghĩa là họ sẽ không bao giờ chấp nhận Islam (Đúng – Sai).

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Ikhlas

129- Chương Al-Ikhlas là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

130- Chương Kinh Al-Ikhas được gọi như vậy là bởi vì:

▢ Tất cả đều là mô tả về Allah.

▢ Nó thanh trừng những người đọc nó khỏi việc thờ phượng ngoài Allah.

▢ Tất cả hai ý trên.

131- Chương Kinh này tương đương với:

▢ Một nửa Qur'an ▢ Một phần tư Qur'an ▢ Một phần ba Qur'an

132- Chương Kinh này được đọc trong Rak'ah thứ hai sau Al-Fatihah đối với:

▢ Lễ nguyện Salah khuyến khích trước Fajr.

▢ Lễ nguyện Salah khuyến khích trước Maghrib.

▢ Lễ nguyện Salah khuyến khích sau Tawaf.

▢ Lễ nguyện Salah Witr.

▢ Đọc sau các lễ nguyện Salah bắt buộc.

▢ Đọc lúc ngủ.

▢ Tất cả các điều trên.

133- Chương Al-Kafirun và chương Al-Ikhlas này được đọc ban ngày và ban đêm để chứng thực ba dạng thức Tawhid (Đúng – Sai).

134- Chương Kinh Al-Ikhlas chứa đựng:

▢ Tawhid Uluhiyah

▢ Tawhid Rububiyah, Tawhid Asma' Wassifat.

135- Ý nghĩa Lời phán của Allah "Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói:" là...

▢ Chỉ đưa ra một tuyên bố.

▢ Một tuyên bố, hành động và niềm tin.

136- Lời phán của Allah "Ngài là Allah, Đấng Duy Nhất" có nghĩa rằng Ngài là một, là đơn lẻ trong sự hoàn hảo của Ngài, Ngài là Đấng Duy Nhất trong việc sở hữu những tên gọi đẹp nhất, các thuộc tính tối cao và hoàn hảo nhất cùng với những việc làm vinh quang nhất. Ngài là Đấng mà không có gì có thể so sánh được với Ngài hoặc giống như Ngài. (Đúng – Sai)

137- Lời phán của Allah "Allah là Đấng Tự Hữu" có nghĩa là ...

▢ Ngài không cần ai nhưng tất cả đều cần Ngài.

▢ Ngài là Đấng được tìm kiếm để đáp ứng mọi nhu cầu. Cư dân trong trời đất đều rất cần đến Ngài. Họ cầu xin Ngài cho những nhu cầu của họ và họ đặt hy

vọng vào Ngài để đáp ứng những yêu cầu của họ.

▢ Ngài là Đấng biết tất cả, nguồn kiến thức của Ngài là hoàn hảo, Ngài là Đấng Nhẫn Nại hoàn hảo, và là Đấng giàu lòng thương xót nhất, lòng thương xót của Ngài bao trùm mọi thứ. Tất cả các thuộc tính của Ngài đều hoàn hảo một cách tuyệt đối như thế.

▢ Tất cả những ý trên.

138- Việc qui con cái cho Allah hoặc cho rằng Ngài có cha mẹ là đại Kufr. (Đúng – Sai).

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương Al-Falaq

139- Chương Al-Falaq là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

140- Khuyến khích đọc chương Al-Falaq ...

▢ sau các lễ nguyện Salah bắt buộc. ▢ trước khi ngủ.

▢ cả hai ý trên.

141- Viết ra ý nghĩa của các từ dưới dây:

A'u-zdu .....

Al-Falaq .....

Ghasiqin .....

Waqab .....

Annaffa-that .....

Al'Uqad .....

Hasidin .....

142- Chương này cho thấy rằng ...

▢ cần tìm kiếm sự che chở của Allah tránh khỏi tất cả mọi điều xấu.

▢ và nó cũng khẳng định rằng bùa thuật là sự thật.

▢ cả hai ý trên.

Các câu hỏi về nội dung Tafsir chương An-Nas

143- Chương An-Nas là chương ▢ Makkiyah ▢ Madaniyah.

144- Khuyến khích đọc chương An-Nas ...

▢ sau các lễ nguyện Salah bắt buộc. ▢ trước khi ngủ.

▢ cả hai ý trên.

145- Ý nghĩa của từ Al-Khannas là gì?

.....

Bài học thứ hai: Các trụ cột của Islam

Trụ cột đầu tiên và quan trọng nhất là lời tuyên bố chứng ngôn đức tin: “Không có thần linh đáng được thờ phượng ngoại trừ một mình Allah và Muhammad là Thiên Sứ của Allah”. Nội dung ý nghĩa của câu chứng ngôn này sẽ được giải thích cùng với các điều kiện của “Không có thần linh đáng được thờ phượng ngoại trừ một mình Allah”.

Ý nghĩa của nó: "Không có thần linh" là sự phủ định tất cả những gì được tôn thờ ngoài Allah. "Ngoại trừ Allah" khẳng định sự tôn thờ dành cho một mình Allah.

Các điều kiện của “Không có thần linh đáng được thờ phượng ngoại trừ một mình Allah” là:

1- Kiến thức, phủ nhận sự thiếu hiểu biết.

2- Kiên định, phủ nhận sự nghi ngờ.

3- Thành tâm, phủ nhận Shirk.

4- Trung thực, phủ nhận sự giả dối.

5- Tình yêu, phủ nhận sự chán ghét.

6- Phục tùng, phủ nhận sự quay lưng.

7- Chấp nhận, phủ nhận sự từ chối.

8- Không tin mọi thứ được thờ phượng ngoài Allah.

Các trụ cột của "Không có thần linh đáng được thờ phượng ngoại trừ Allah"

Phủ nhận: "Không có thần linh ..."

Nó phủ nhận mọi thứ được thờ phượng ngoài Allah

(Bắt buộc vô đức tin với chúng)

Khẳng định: "Ngoại trừ Allah"

Khẳng định sự thờ phượng chỉ dành riêng một mình Allah

(Tin nơi Allah)

Nhà thơ nói: Lời chứng ngôn chân thành có hai trụ cột, đó là khẳng định và phủ định, vì vậy, hãy ghi nhớ chúng.

Giải thích các điều kiện của "Laa i laa ha il lol loh"

Các điều kiện của "Laa i laa ha il lol loh" giống như những chiếc răng của chìa khoá. "Laa i laa ha il lol loh" là chìa khoá mở cổng Thiên Đàng. Chìa khoá này sẽ không mở được ngoại trừ nó phải có những chiếc răng. Mọi phần thưởng cho việc nói "Laa i laa ha il lol loh" được chỉ ra trong Qur'an và Hadith phụ thuộc vào sự hiện diện của các điều kiện này, và chúng gồm tám điều kiện:

1. **Kiến thức**, tức hiểu biết về nội dung ý nghĩa của nó: sẽ không có giá trị cho người không biết ý nghĩa của nó. Vì vậy, một người muốn chấp nhận Islam phải biết ý nghĩa của nó. Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã nói: **"Bất cứ ai chết trong khi người đó biết rằng 'không có thần linh đáng được thờ phượng ngoại trừ Allah' sẽ vào Thiên Đàng."** (Muslim).

2. **Kiên định: 100%.** Nếu một người nghi ngờ, dù chỉ 1% trong việc vô đức tin vào các vị thần khác ngoài Allah, thì người đó không phải là một tín đồ Islam. Nếu một người nghi ngờ về sự vô đức tin của những người Do Thái và Cơ đốc giáo đã nghe nói về Islam thì người đó không phải là tín đồ Muslim. Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã nói: **"Ta chứng nhận rằng không có Thượng Đế nào ngoài Allah và Ta là sứ giả của Allah; bất cứ người bề tôi nào trở về trình diện Allah với hai điều chứng nhận này một cách không nghi ngờ chắc chắn sẽ vào Thiên Đàng."** (Muslim).

3. **Thành tâm:** Người nào chỉ nhằm mục đích phô trương hoặc Shirk (tổ hợp cùng với Allah một thần linh khác) – chẳng hạn như thờ phượng thần linh ngoài Allah – thì lời tuyên bố chứng ngôn đức tin chẳng có giá trị gì cho y cả. Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: **"Người diễm phúc được sự cầu xin ân xá của Ta trong nhân loại là người nói Laa i laa ha il lol loh một cách chân thành từ trong trái tim."** (Al-Bukhari).

4. **Trung thực:** Người nào nói lời chứng ngôn đức tin một cách giả dối – giống như Munafiq (kẻ giả tạo đức tin) – thì nó chẳng có giá trị gì cho y. Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – nói: **"Bất cứ người nào chứng nhận rằng không có Thượng Đế nào khác ngoài Allah và Muhammad là người bề tôi và Thiên Sứ của Ngài với trái tim trung thực thì Allah cấm Hỏa Ngục chạm đến y."** (Al-Bukhari, Muslim).

5. **Tình yêu:** Yêu thương Allah, không yêu thương bất cứ ai cùng với Allah, yêu tất cả những ai mà Allah ra lệnh phải yêu. Trái ngược với yêu là ghét. Chính vì lẽ này, một trong những điều hủy hoại Islam là ghét một điều gì đó nằm trong những gì được Thiên Sứ của Allah mang đến, cho dù có thực hiện theo, cũng là sự vô đức tin. Allah Tối Cao phán: **"Tuy nhiên, trong nhân loại có những kẻ dựng lên các thần linh để thờ phượng thay vì Allah, họ yêu thương các thần linh đó giống như yêu thương Allah."** (Qur'an:2:165).

6. **Phục tùng:** Bắt buộc phải chấp hành và thực thi theo lời chứng ngôn đức tin. Người nào không chấp hành và thực thi theo nó thì nó chẳng mang lại giá trị gì cho y. Allah Tối Cao phán: **"TA xin thề với Thượng Đế của Ngươi (hỡi Thiên Sứ Muhammad), họ sẽ không có đức tin thực sự cho đến khi nào họ tự đến yêu cầu Ngươi phân xử việc tranh chấp giữa họ rồi không cảm thấy trong lòng uất ức về quyết định của Ngươi và họ hoàn toàn chịu qui phục."** (Qur'an:4:65).

7. **Chấp nhận:** Không được từ chối trong lời nói, hành động và làm theo. Allah Tối Cao phán: **"Quả thật, khi chúng được nhắc 'Không có Thượng Đế nào khác ngoài Allah' thì chúng ngạo mạn (từ chối). Chúng bảo: 'Chẳng lẽ chúng ta lại đi bỏ các thần linh của chúng ta chỉ vì một gã thi sĩ điên khùng ư?'."** (Qur'an:37:35,36).

8. **Vô đức tin với mọi thứ được thờ phượng ngoài Allah:** Có nghĩa là phải tin rằng tất cả những gì được thờ cúng ngoài Allah đều là các thần linh ngụy tạo, hành động thờ phượng chúng là sai. Không ai (vật gì) đáng thờ phượng ngoài Allah cả.

Lưu ý:

Phải thành tâm trong lời nói, hành động và làm theo.

Phân loại tình yêu

Tình yêu cùng với Allah

Đây là tình yêu thuộc Shirk, Allah Tối Cao phán: **“Tuy nhiên, trong nhân loại có những kẻ dựng lên các thần linh để thờ phượng thay vì Allah, họ yêu thương các thần linh đó giống như yêu thương Allah.”** (Qur’an:2:165).

Tình yêu vì cho Allah

Đây là tình yêu bắt buộc, đúng hơn, nó là phần quan trọng nhất của Iman. Allah Tối Cao phán: **"Muhammad là Sứ Giả của Allah. Những người theo Y thì nghiêm khắc với những kẻ vô đức tin nhưng lại thương xót lẫn nhau..."** (Qur'an:48:29)

Và cụ thể cho bốn điều sau đây:

- Những hành động mà Allah yêu thích; mọi thứ do Ngài lập pháp, chẳng hạn như Tawhid.
- Người thực hiện các hành động này; chẳng hạn như các vị Nabi, các Thiên Thần, các vị Sahabah và những người có đức tin.
- Thời gian yêu thích đối với Allah; chẳng hạn như Đêm định mệnh Qadr và một phần ba thời gian còn lại của mỗi đêm.
- Những nơi yêu thích của Allah; chẳng hạn như Makkah và thành phố Madinah của Thiên Sứ.

Tình yêu tự nhiên

Loại tình yêu này được phép với điều kiện không đặt nó bên trên tình yêu dành cho Allah. Thí dụ cho tình yêu loại này, chẳng hạn như tình yêu con cái, vợ chồng. Thiên Sứ của Allah nói: **"Không ai trong số các ngươi có đức tin hoàn thiện trừ phi y yêu thương Ta hơn con cái, cha mẹ của y và tất cả nhân loại."**

Ý nghĩa của cụm từ "người bề tôi" trong lời chứng ngôn đức tin "Muhammad là người bề tôi và Thiên Sứ của Allah?

Có nghĩa là Người không được thờ phượng; bởi vì Người không mang bất cứ thuộc tính nào của Đấng Tạo Hóa, Đấng Thờ Phượng.

Và Người là người bề tôi thờ phượng tốt nhất, Người thờ phượng Allah Tối Cao một cách hoàn hảo và tốt nhất.

Các dạng thờ phượng Allah

Nói chung

Là sự thờ phượng không cưỡng lại được. Nó dành cho mọi tạo vật. Allah phán: **"Bởi quả thật tất cả những ai trong các tầng trời và trái đất đều đến trình diện Đấng Độ Lượng như một người bề tôi."** (Qur'an:19:93).

Cả những người có đức tin và vô đức tin đều bao gồm trong dạng thức này

Cụ thể

Tuân lệnh và phục tùng Allah. Allah phán: **"Những người bề tôi của Đấng Độ Lượng là những ai đi lại trên mặt đất với điệu bộ khiêm tốn..."** (Qur'an:25:63)

Dạng này bao gồm tất cả những ai thờ phượng Allah theo giáo luật của Ngài.

Cụ thể riêng biệt

Đó là sự thờ phượng của các vị Thiên Sứ, các vị Nabi - cầu xin bằng an và phúc lành cho họ - Allah phán: **"Quả thật, Y (Nuh) là một người bề tôi biết ơn."** (Qur'an:17:3).

Sự thờ phượng của họ là dành riêng cho họ, không ai có thể thách thức họ trong việc thờ phượng Allah.

Sơ lược tiểu sử của Thiên Sứ Muhammad

Xuất thân:	• Người là Muhammad bin 'Abdullah bin 'Abdul Muttalib bin Hashim, và Hashim thuộc bộ Quraish, và Quraish là dân Ả-rập, và dân Ả-rập thuộc dòng dõi của Nabi Isma'il con trai của Nabi Ibrahim - cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho Người.
Ngày Sinh của Người	• Người sinh vào năm con voi ở Makkah tháng Rabi'a Al-auwal (tháng 3). Người sống 63 tuổi, trong đó, 40 năm trước khi trở thành Nabi, và 23 năm là một vị Nabi, một vị Thiên Sứ. Người là một đứa trẻ mồ côi; cha của Người đã chết trước khi Người sinh ra đời. Mẹ Người mất khi Người còn rất nhỏ. Ông nội của Người là 'Abdul Muttalib đã chăm sóc Người. Sau khi ông nội của Người qua đời, người bác của Người là Abu Talib đã nuôi nấng Người.
Người là một vị Nabi	• Người được cử phái đến cho loài người và loài Jinn. Bất cứ ai nghe bức Thông Điệp của Người và không chấp nhận nó, là kẻ vô đức tin.
Sứ mạng của Người	• Người mời gọi đến với việc thờ phượng một mình Allah, đến với phẩm chất đạo đức tốt đẹp, đến với hành động thiện tốt; đồng thời cảnh báo về việc thờ phượng ai (vật gì) khác ngoài Allah, về những bản chất và nhân cách xấu, và về những hành động xấu
Sự kiện dạ hành và thăng thiên của Người	• Người được đưa đi trong một đêm từ Makkah đến ngôi đền Maqdis (Jerusalem - Palestine) và sau đó được đưa lên trời đến tầng trời thứ bảy. Allah sắc lệnh trực tiếp với Người về năm lễ nguyện Salah bắt buộc.
Cuộc Hijrah (di cư) và sự qua đời của Người	• Người đã rời bỏ Makkah đến Madinah, nơi mà Người đã qua đời. Người được chôn cất trong nhà của người mẹ của những người có đức tin, 'A-ishah - cầu xin Allah hài lòng về bà.

Bức Thông Điệp cuối cùng	• Allah đã hoàn tất tôn giáo thông qua Người. Người đã truyền tải bức Thông Điệp rõ ràng, đã hoàn tất sứ mạng, đã khuyên răn mọi người và đã chiến đấu cho con đường của Allah bằng mọi cách có thể. Không ai có thể giới thiệu trong tôn giáo này bất kỳ hành vi thờ cúng nào.
Các trận chiến quan trọng	• Có bảy trận chiến: Badr, Uhud, Al-Khandaq (Chiến hào), cuộc chinh phục Makkah, Tabuk, và Hunain
Bảy người con	• Al-Qasim, Ibrahim, 'Abdullah và được gọi với tên gọi là Taiyib Tahir, Zaynap, Ruqaiyah, Umu Kulthum, Fatimah. Tất cả đều qua đời trong lúc sinh thời của Người trừ Fatimah, bà qua đời sau khi Người qua đời được sáu tháng - cầu xin Allah hài lòng về tất cả họ.
Những người vợ của Người	• Khadijah, 'A-ishah, Sawdah, Hafsah, Zaynap Al-Hilaliyah, Ummu Salamah Hind, Zaynap bint Jahsh, Juwayriyah bint Al-Harith, Safiyah bint Huyai, Ummu Habibah Ramlah, Raihanah bint Zaid, Maimunah bint Al-Harith - cầu xin Allah hài lòng về họ.
Những vú nuôi của Người	• Mẹ ruột của Người bà Aminah bint Wahb, bà vú nuôi Thuwaibah, bà vú nuôi Halimah bint abu Thuaib As-Sa'diyah - cầu xin hài lòng về bà
Những lời mặc khải đầu tiên được ban xuống cho Người	• Lời phán của Allah: "Hãy đọc! Nhân danh Thượng Đế của Ngươi, Đấng đã tạo. Đấng đã tạo ra con người từ một cục máu. Hãy đọc! Quả thật, Thượng Đế của Ngươi là Đấng Quảng Đại. Đấng đã dạy bằng cây viết. Đấng đã dạy con người điều y không biết." (Qur'an:96:1-5)

Những người đầu tiên tin nơi Người	• Người đàn ông đầu tiên là Abu Bakr Os-Siddiq. Người phụ nữ đầu tiên là mẹ của những người có đức tin Khadijah bint Khuwailid. Người thiếu niên đầu tiên là 'Ali bin Abi Talib. Người hầu đầu tiên là Zaid bin Harithah. Và người nô lệ đầu tiên là Bilal bin Rabi'ah - Cầu xin Allah hài lòng về tất cả họ.
Cuộc hành hương Hajj và Umrah của Người	• Người thực hiện 'Umrah được bốn lần, tất cả đều trong tháng Zdul-Qa'dah. Người thực hiện Hajj chỉ một lần duy nhất, và nó được gọi chuyến hành hương chia tay, và nó là vào năm thứ 10 sau cuộc Hijrah.
Phẩm chất đạo đức của Người	• Allah phán về Người: "Và quả thật, Ngươi là người có phẩm chất đạo đức vĩ đại." (Qur'an:68:4). Mẹ của những người có đức tin, bà 'A-ishah nói: "Phẩm chất đạo đức của Người là Kinh Qur'an".
Tầm quan trọng của việc nghiên cứu tiểu sử của Người	• Học giả Ibn Al-Qaiyim - cầu xin Allah thương xót ông - nói: Nếu hạnh phúc của một người trong cả hai cuộc đời đều được kết nối với sự hướng dẫn của Thiên Sứ của Allah, thì tất cả những ai muốn điều tốt đẹp cho bản thân và yêu thích thành công và hạnh phúc phải biết sự hướng dẫn và tiểu sử của Người để không bị coi là không biết gì về Người và để được xem là những người đi theo Người và nhóm của Người. Mọi người khác nhau ở điểm này: ai đó biết một ít, nhiều hoặc một người hoàn toàn không biết gì. Và hồng phúc nằm trong tay của Allah, Ngài cho bất cứ ai Ngài muốn. Allah là Đấng có hồng phúc vĩ đại.

Bài học thứ ba

Các trụ cột của Iman

Iman có sáu trụ cột: tin nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, các Kinh Sách của Ngài, các Sứ Giả của Ngài, tin nơi Ngày Sau Cùng, và tin nơi sự Tiền Định tốt xấu được an bài từ Allah Tối Cao

Khái niệm Iman trong Islam

Là nói bằng chiếc lưỡi, tin bằng con tim và hành động bằng thể xác; nó tăng bởi sự tuân lệnh và giảm bởi sự bất tuân.

Bằng chứng cho "Iman là nói bằng chiếc lưỡi" là lời của Thiên Sứ: **"Phần cao nhất của Iman là lời Laa i laa ha il lol loh"**

Bằng chứng cho "Iman là hành động bằng thể xác" là lời của Thiên Sứ: **"Phần thấp nhất của Iman là nhặt bỏ chướng ngại vật trên đường"**

Bằng chứng cho "Iman là hành động của trái tim" là lời của Thiên Sứ: **"Sự hổ thẹn là một phần của Iman"**

Bằng chứng rằng Iman tăng là lời phán của Allah: **"Ai trong quí vị gia tăng thêm đức tin bởi những lời này?"** (Qur'an:9:124)

Bằng chứng rằng Iman giảm là lời của Thiên Sứ: **"Ta chưa thấy ai thiếu lý trí và tôn giáo hơn ..."** (Al-Bukhari, Muslim)


Các nguyên nhân làm cho Iman tăng
Nghiên cứu Tawhid; đặc biệt là về các tên gọi và thuộc tính của Allah
Tăng cường các hành động thiện tốt
Từ bỏ những điều tội lỗi
Suy ngẫm về sự tạo hóa của Allah


Các nguyên nhân làm cho Iman giảm
Không nghiên cứu Tawhid; đặc biệt là các tên gọi và thuộc tính của Allah
Không làm các việc làm thiện tốt
Làm điều tội lỗi
Không suy ngẫm về sự tạo hóa của Allah


Sáu trụ cột của Iman
Tin nơi Allah
Tin nơi các Thiên thần của Ngài
Tin nơi các Kinh Sách của Ngài
Tin nơi các Sứ Giả của Ngài
Tin nơi Ngày Sau Cùng
Tin nơi sự Tiền Định tốt xấu

Trụ cột thứ nhất: Đức tin nơi Allah

- Tin vào sự tồn tại của Allah
- Tin rằng Allah là Đấng Duy nhất trong việc tạo hóa và chi phối vạn vật
- Tin rằng Allah là Đấng duy nhất đáng được thờ phượng
- Tin rằng Allah Đấng duy nhất trong việc sở hữu các tên gọi và thuộc tính hoàn mỹ và vĩ đại

Trí tuệ

Trí tuệ không thể hình dung sự tồn tại của tạo vật mà không có sự tồn tại của Đấng sáng tạo.

"Chúng được tạo ra từ cái không là gì hay chúng tự tạo ra bản thân chúng?"

(Qur'an:52:35)

Giác quan

Trong những lúc khó khăn, bạn giơ tay lên trời và nói 'Hỡi Chúa' 'Hỡi Chúa' 'Hỡi Chúa' và nhờ sự cho phép của Allah, tai họa của bạn đã được xóa bỏ.

Fit-rah (bản năng tự nhiên)

"Không ai được sinh ra ngoại trừ họ theo Fit-rah. Cha mẹ y biến y thành một người Do Thái hoặc Cơ đốc giáo hoặc Bái hỏa giáo ..." (Al-Bukhari, Muslim).

Giáo lý

Học giả Ibn Al-Qaiyim nói: "Không có một câu Kinh nào trong Kinh Sách của Allah lại không có liên quan đến Tawhid"

Trụ cột thứ hai: Đức tin nơi các Thiên Thần

Các Thiên Thần: Họ là một thế giới mà con người không thể nhìn thấy. Allah tạo ra họ từ ánh sáng. Họ tuyệt đối tuân lệnh Allah, không bao giờ trái lệnh Ngài. Họ có linh hồn, thể xác, cánh **"Ngài đã chỉ định các Thiên Thần làm các Sứ Giả (của Ngài), họ sở hữu những chiếc cánh: hai, ba, hoặc bốn."** (Qur'an:35:1), trái tim và trí tuệ **"Mãi đến khi lòng của họ hết sợ thì họ mới dám lên tiếng hỏi (đại Thiên Thần Jibril): 'Thượng Đế của quý vị phán điều gì vậy?'"** (Qur'an:34:23). Chúng ta tin nơi Họ và tin vào những tên gọi của họ mà Allah đã dạy chúng ta như Jibril, Mi-ka-il, Isra-fil. Đặc điểm của họ là họ không bao giờ bất tuân Allah, họ tuyệt đối thực thi những gì Ngài ra lệnh.

Một số vị Thiên Thần được cho biết về công việc của họ:

Chẳng hạn như tám vị Thiên Thân gánh Ngai Vương của Allah, đại Thiên Thần Jibril được giao nhiệm vụ mang lời mặc khải của Ngài xuống cho các vị Sứ giả, các vị Nabi, Mi-ka-il trông coi và cai quản lượng mưa và cây cối, ... Chúng ta tin vào tất cả họ theo những thông tin tổng quát và cụ thể được mang đến từ Qur'an và Sunnah của Thiên Sứ.

Trụ cột thứ ba: Đức tin nơi các Kinh Sách

Bắt buộc phải tin rằng tất cả đều là lời phán của Allah thực sự, không phải ngụ ý, không phải là tạo vật; và rằng Allah ban mỗi Kinh Sách xuống cùng với mỗi vị Sứ Giả. Chúng ta tin tất cả các Kinh Sách của Ngài và những gì mà Ngài cho biết về các tên gọi của các Kinh Sách đó, tổng quát hay chi tiết, những gì được xóa bỏ và thay thế cũng như những gì không được xóa bỏ. Chúng ta tin rằng Qur'an là Kinh Sách thay thế cho toàn bộ các Kinh Sách trước đó. Tiêu biểu các Kinh Sách trước đó: Tawrah (Cựu Ước), Injil (Tân Ước), Zabur, Suhuf của Ibrahim và Musa.

Trụ cột thứ tư: Đức tin nơi các Sứ Giả

Bắt buộc chúng ta phải tin rằng họ là những con người phàm tục, không hề mang bất cứ đặc điểm nào của Đấng Tạo Hóa; rằng họ là những người bề tôi, họ thờ phượng chứ không được thờ phượng; rằng Allah đã dựng họ thành các vị Thiên Sứ và mặc khải cho họ, Ngài ủng hộ họ bằng những phép mầu; và rằng họ đã làm tròn sứ mạng truyền đạt bức Thông Điệp của Ngài, khuyên răn cộng đồng tín đồ của họ và họ đã đấu tranh cho con đường chân lý của Ngài.

Chúng ta tin nơi họ và nơi những gì mà Allah đã cho chúng ta biết về tên, các đặc điểm và thông tin của họ, một cách chung chung và cụ thể. Và chúng ta

tin rằng vị Nabi đầu tiên là Adam, vị Thiên Sứ đầu tiên là Nuh (Noah), và vị Nabi và Thiên Sứ cuối cùng là Muhammad – cầu xin Allah ban phúc lành cho tất cả họ. Và chúng ta tin rằng các giáo luật trước đó đã được xóa bỏ và được thay thế bởi giáo luật của Muhammad. Và chúng ta tin rằng có năm vị được gọi là Ulu Al-'Azm được đề cập ở chương Ash-Shura và Al-Ahzab, đó là Muhammad, Nuh, Ibrahim, Musa, và Ysa – cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho họ.

Trụ cột thứ năm: Đức tin nơi Ngày Sau Cùng

Đó là tin vào tất cả những gì xảy ra sau khi chết mà Thiên Sứ của Allah đã cho biết, như: sự trừng phạt nơi cõi mộ, tiếng còi cho giờ tận thế, tiếng còi cho sự phục sinh, nhân loại đứng dậy từ mộ của họ, những chiếc cân công lý, những quyển sổ ghi chép các việc làm, chiếc cầu Sirat, hồ Al-Hawdh, sự cầu xin ân xá của Thiên Sứ Muhammad cho cộng đồng tín đồ của Người, Thiên Đàng, Hỏa Ngục, việc những người có đức tin sẽ nhìn thấy Thượng Đế của họ vào Ngày Phục Sinh khi họ vào Thiên Đàng, và những điều vô hình khác diễn ra sau khi chết.

Trụ cột thứ sáu: Đức tin nơi sự Tiền Định tốt xấu

Gồm bốn điều

Kiến thức

Tin rằng Allah biết tất cả mọi thứ một cách tổng thể và chi tiết. Bằng chứng cho điều này là lời phán của Ngài: **"Ngài biết hết mọi điều xảy ra phía trước họ và đằng sau họ"** (Qur'an:2:255)

Viết

Allah đã ra lệnh cho Cây Viết viết ra mọi thứ sẽ xảy ra cho đến Ngày Phán Xét Cuối Cùng. Allah phán: "**Không có một điều bí ẩn nào trên trời hay dưới đất mà lại không được ghi rõ ràng trong quyển sổ (ở nơi Ngài)."** (Qur'an:27:75)

Ý muốn

Nhân loại có ý muốn riêng của họ nhưng ý muốn của họ sẽ không thể trở thành hiện thực trừ phi thuận với ý muốn của Allah. Bất cứ thứ gì Ngài muốn sẽ xảy ra và bất cứ thứ gì Ngài không muốn sẽ không bao giờ xảy ra. Allah phán: "**Tuy nhiên, những gì các ngươi muốn sẽ không thành trừ phi Thượng Đế của vũ trụ và muôn loài muốn và chấp thuận."** (Qur'an:81:29)

Sự tạo hóa

Đám bề tôi là tạo vật và hành động của họ cũng là tạo vật.

Allah phán:

"Trong khi Allah tạo ra các người và những thứ mà các người làm ra."

(Qur'an:37:96)

Bài học thứ tư

Các dạng Tawhid và các dạng Shirk

Tawhid có ba dạng: Tawhid Rububiyah, Tawhid Uluhiyah và Tawhid Asma' Wassiafat.

Tawhid Rububiyah: Là tin rằng một mình Allah là Đấng Tạo Hóa vũ trụ, Đấng Chi Phối và Điều Hành mọi vật, không có đối tác chia sẻ cùng Ngài.

Tawhid Uluhiyah: Là tin rằng một mình Allah mới xứng đáng được thờ phượng, không ai ngoài Ngài có quyền này. Và đây là nội dung ý nghĩa của Laa i laa ha il lol loh. Tất cả các hành động thờ phượng như lễ nguyện Salah, nhịn chay, và những hình thức thờ phượng khác phải được thực hiện một cách thành tâm vì một mình Allah, không được phép vì bất cứ ai (vật gì) ngoài Ngài.

Tawhid Asma' Wassifat: Là tin vào những tên gọi, những thuộc tính của Allah được đề cập trong Qur'an cũng như trong Sunnah của Thiên Sứ. Mô tả và khẳng định các tên và các thuộc tính của Allah theo đúng với những gì được mô tả trong Qur'an và trong Sunnah của Thiên Sứ, tin rằng tất cả tên gọi và thuộc tính của Allah là hoàn hảo tuyệt đối, không phủ nhận, không so sánh, không bóp méo, không mô tả cụ thể như thế nào. Allah phán: **"Ngươi (Thiên Sứ Muhammad) hãy nói: 'Ngài là Allah, Đấng Duy Nhất. Allah là Đấng Tự Hữu (Ngài không cần ai nhưng tất cả đều cần Ngài). Ngài không sinh ra ai và cũng không do ai sinh ra, (mà là Đấng Tạo Hóa). Và không có một ai (cái gì) có thể so sánh cùng Ngài'."** (Qur'an:112:1-4). Và Ngài cũng phán: "**Không có cái gì giống Ngài. Và Ngài là Đấng Hằng Nghe, Đấng Hằng Thấy."** (Qur'an:42:11).

Một số học chia Tawhid thành hai dạng, họ kết hợp giữa Tawhid Uluhiyah và Tawhid Asma' Wassifat thành một. Và đây cũng là điều đúng.

Shirk (tổ hợp với Allah một thần linh ngang vai hoặc thờ phượng các thần linh khác ngoài Ngài), được chia thành ba dạng: Đại Shirk, tiểu Shirk và Shirk ẩn

Đại Shirk: Vô hiệu các hành động thờ phượng và thiện tốt, đời đời trong Hỏa Ngục đối với ai chết đi mà chưa sám hối. Allah phán: **"Nhưng nếu họ Shirk thì mọi việc làm (ngoan đạo và hành thiện) của họ trở nên hoài công vô ích."** (Qur'an:6:88). Và Ngài phán: **"Những người đa thần không có tư cách làm việc bảo quản các Masjid của Allah (khi mà) chúng đã xác nhận chúng là những kẻ vô đức tin (nơi Ngài). Chúng là những kẻ mà việc làm (thiện tốt) của chúng đã trở nên vô giá trị (nơi Allah) và chúng sẽ phải ở đời đời trong Hỏa Ngục."** (Qur'an:9:17). Người nào chết trong tình trạng

Shirk (tức không quay đầu sám hối) thì sẽ không được tha thứ, bị cấm vào Thiên Đàng như Allah đã phán: **"Chắc chắn Allah không tha thứ cho kẻ phạm tội Shirk với Ngài nhưng Ngài sẽ tha thứ các tội lỗi khác ngoài tội đó cho bất cứ ai Ngài muốn."** (Qur'an:4:48). Và Ngài phán: **"Ai tổ hợp thần linh cùng với Allah thì Ngài cấm kẻ đó vào Thiên Đàng và nơi ở của y sẽ là Hỏa Ngục, và đám người sai quấy sẽ không được ai giúp đỡ."** (Qur'an:5:72).

Một số hình thức của đại Shirk: cầu xin khấn vái người chết và bục tượng, cầu xin họ ban phúc lành, thề nguyện với họ, giết tế dâng cúng họ, ...

Tiểu Shirk: Là những gì mà Qur'an và Sunnah gọi là Shirk, tuy nhiên, nó không phải là đại Shirk, chẳng hạn như Riya' (phô trương) trong một số hành động, thề với ai (vật gì) ngoài Allah, câu nói "Allah muốn và anh (bạn) muốn", ... Thiên Sứ của Allah nói: "Ta lo sợ cho các ngươi nhất là tiểu Shirk", khi được hỏi đó là gì, Người nói: "Riya'." Và lời nói của Người: "Ai thề với bất cứ thứ gì ngoài Allah là Shirk". Và lời nói của Người: "Các ngươi đừng nói: Đó là những gì Allah muốn và ai đó muốn, mà các ngươi hãy nói: Đó là những gì Allah muốn rồi ai đó muốn." (*Hadith do Abu Dawood ghi lại với đường dẫn truyền xác thực qua lời thuật của Huzdaifah bin Al-Yaman – cầu xin Allah hài lòng về ông*).

Dạng Shirk này không vô hiệu các hành động thờ phượng và thiện tốt cũng không khiến người thực hiện đời đời trong Hỏa Ngục, nhưng nó phủ nhận sự hoàn thiện của Tawhid bắt buộc.

Shirk ẩn: Là dạng Shirk khó nhìn thấy. Bằng chứng cho dạng Shirk này là lời của Thiên Sứ "Các ngươi có muốn Ta cho các ngươi biết về một điều mà Ta lo sợ cho các ngươi hơn cả Masih Dajjal không?" Các vị Sahabah nói: Chúng tôi muốn thưa Thiên Sứ của Allah. Người nói: "Shirk ẩn, một người dâng lễ nguyện Salah, y trang hoàng và chỉn chu lễ nguyện Salah của mình để được người khác nhìn thấy."

Được phép phân Shirk thành hai dạng: Đại Shirk và tiểu Shirk. Riêng đối với Shirk ẩn thì nó chung cho hai dạng. Nó có thể là đại Shirk giống như Shirk của những kẻ Munafiq (giả tạo đức tin) bởi vì họ ẩn niềm tin sai lệnh bên trong tim và biểu hiện Islam ra ngoài một cách phô trương vì lo sợ cho bản thân họ; và nó cũng có thể là tiểu Shirk, chẳng hạn như Riya' được đề cập ở trên.

Phân loại các điều cấm

Đại Shirk

là tội nghiêm trọng nhất trong Islam

Tiểu Shirk

nhỏ hơn đại Shirk nhưng nghiêm trọng hơn các đại tội

Các đại tội

Là mọi hành động phải chịu một hình phạt cụ thể: nguyền rủa, bị trục xuất khỏi lòng thương xót của Allah, trở thành kẻ ngoại đạo hoặc đa thần, v.v.

Các tiểu tội

Là tất cả những điều mà giáo luật cấm đoán nhưng không phải chịu một hình phạt cụ thể

Các đại tội

Số lượng

Không có số lượng cụ thể, tuy nhiên, chúng được hạn chế bởi định nghĩa trên.

Giới luật cho người thực hiện:

- Người có đức tin không hoàn chỉnh hoặc và đức tin bị lẫn tạp chất do phạm đại tội.
- Chúng ta yêu thương họ tùy theo đức tin của họ và chúng ta ghét họ theo các đại tội của họ.
- Họ không nên được đồng hành trong lúc họ đang phạm đại tội.

Cấp độ:

Các đại tội khác nhau về cấp độ. Thiên Sứ của Allah nói: "Ta cho các ngươi biết về các đại tội nghiêm trọng nhất..." (Al-Bukhari, Muslim)

Giới luật của chúng:

Phải sám hối bởi Thiên Sứ của Allah nói: "Người phụ nữ có hành vi Niyahah phải sám hối trước khi chết ..." (Muslim)

Sự khác nhau giữa đại Shirk và tiểu Shirk

Đại Shirk:

1- Đưa một người rời khỏi tôn giáo Islam

2- Vô hiệu mọi hành động thờ phượng và thiện tốt.

3- Phải đời đời trong Hỏa Ngục.

4- Được phép xâm phạm tính mạng và tài sản từ phía cơ quan thẩm quyền.

5- Khi đã có bằng chứng khẳng định đó là đại Shirk.

6- Không được tha thứ nếu chết trong tình trạng này.

7- Nếu quay đầu sám hối với Allah, Ngài sẽ chấp nhận trừ hai thời điểm: khi mặt trời mọc ở hướng Tây và khi linh hồn đã lên đến cổ họng

Tiểu Shirk:

1- Không đưa một người rời khỏi tôn giáo Islam.

2- Không vô hiệu mọi hành động thờ phượng và thiện tốt, nhưng làm mất giá trị của hành động cụ thể.

3- Không được phép xâm hại tính mạng và tài sản.

4- Khi đã có bằng chứng khẳng định là tiểu Shirk.

5- Tất cả những gì là phương tiện dẫn đến đại Shirk đều là tiểu Shirk.

6- Không đời đời trong Hỏa Ngục khi chết trong tình trạng này.

7- Mọi thứ mà Qur'an và Hadith xác thực đề cập là Shirk hoặc Kufr ở dạng vô định và không có bằng chứng nào khác cho thấy đó là đại Shirk.

Bài học thứ năm

Ihsan

Trụ cột của Ihsan: thờ phượng Allah như thể đang nhìn thấy Ngài, nhưng nếu không thể nhìn thấy Ngài thì hãy biết rằng Ngài đang quan sát

Ihsan là một trụ cột được chia thành hai cấp độ

Thờ phượng Almushahadah

Một người thờ phượng như thể nhìn thấy Ngài vì tình yêu, ham muốn và khao khát, đồng thời kính sợ Ngài. Và đây là sự tôn thờ của các vị Nabi, các vị Thiên Sứ - cầu xin Allah ban bằng ăn và phúc lành cho họ; giống như Thiên Sứ Muhammad nói: "... Chẳng lẽ Ta không nên là một nô lệ biết ơn sao?!" Những người khác ngoài họ cũng có thể đạt đến cấp độ này.

Thờ phượng Almuqarabah

Một người thờ phượng vì biết rằng mình đang bị quan sát. Đó là sự tôn thờ vì sợ hãi. Một người Muslim không đi ra ngoài vòng tròn này.

Các câu hỏi về Tawhid

1. Tôn giáo Islam có bao nhiêu cấp? ☐ Ba ☐ Bốn ☐ Năm.

2. Islam có bao nhiêu trụ cột? ☐ Năm ☐ Sáu ☐ Bảy.

3. Islam là cấp độ cao hơn Iman (Đúng – Sai).

4. Câu “Laa i laa ha il lol loh” có bao nhiêu trụ cột?

▢ Bảy ▢ Tám ▢ Hai

5. Câu “Laa i laa ha il lol loh” có bao nhiêu điều kiện?

▢ Tám ▢ Bảy ▢ Năm

6. Kiến thức là điều kiện của “Laa i laa ha il lol loh” và nội dung của nó là:

▢ Hiểu rõ sự thật của một điều gì đó.

▢ Không ai (vật gì) đáng được tôn thờ ngoại trừ một mình Allah.

7. Nếu một người nghi ngờ về sự vô đức tin của một người đã nghe nói về Islam và vẫn chưa trở thành một người Muslim ...

▢ Người đó là kẻ vô đức tin.

▢ Nếu sự chắc chắn nhiều hơn sự nghi ngờ thì người đó không phải là kẻ vô đức tin.

8. Chấp nhận là một trong các điều kiện của “Laa i laa ha il lol loh”. Sự chấp nhận này có nghĩa là:

▢ Nói ▢ hành động theo ▢ Tin ▢ Cả ba điều.

9. Riya’ (sự phô trương) trong “Laa i laa ha il lol loh” giống như Riya’ trong Sadaqah, là hành vi thuộc tiểu Shirk (Đúng - Sai).

10. Ai nói “Laa i laa ha il lol loh” bằng chiếc lưỡi nhưng trong tim không tin, người đó là:

▢ Người có đức tin ▢ Muslim không có đức tin ▢ Kẻ vô đức tin

▢ Đức tin yếu

11. Nếu một người yêu Thiên Sứ của Allah giống như yêu Allah; Tình yêu như nhau:

▢ Đại vô đức tin ▢ tiểu vô đức tin ▢ Đại tội

12. Tình yêu được chia thành mấy loại?

▢ Bốn ▢ Ba ▢ Hai

13. Tình yêu vì Allah được thể hiện bằng hành động, người thực hiện, thời gian và địa điểm (Đúng - Sai)

14. Yêu ai đó cùng với Allah là:

▢ Tiểu Shirk ▢ Nghĩa vụ bắt buộc ▢ Đại Shirk

15. Tình yêu vì Allah là:

▢ Được phép ▢ Bắt buộc ▢ Đại Shirk

16. Có bao nhiêu dạng thờ phượng?

▢ Hai ▢ Ba ▢ Bốn

17. Mọi tạo vật đều là nô lệ của Allah về mặt khuất phục và quy thuận; ngay cả những người Muslim. (Đúng - Sai)

18. Nếu một người nói "Laa i laa ha il lol loh" nhưng không lễ nguyện Salah và không làm bất cứ điều gì trong thờ phượng, lời nói:

▢ có ích cho y ▢ không mang lại bất cứ giá trị nào cho y

19. "Người bề tôi và Thiên Sứ của Ngài" trong lời chứng ngôn đức tin có nghĩa là: một người bề tôi không được tôn thờ, và một vị Thiên Sứ không nói dối. (Đúng - Sai)

20- Chứng nhận "Muhammad là người bề tôi và Thiên Sứ"; tuân theo mệnh lệnh của Người, tin những gì Người đã nói ... được coi là:

▢ Nội dung ý nghĩa của nó ▢ Ngụ ý của nó

21- Ai cho rằng Thiên Sứ Muhammad mang một thuộc tính nào đó của Đấng Tạo Hóa thì người đó đã không chứng nhận Người là một bề tôi. (Đúng - Sai)

22- Mô tả cao quý nhất về Thiên Sứ Muhammad là

▢ Thiên Sứ của Allah ▢ Người bề tôi và Thiên Sứ ▢ Vị Nabi cuối cùng

23- Bất cứ ai sáng lập hoặc bịa ra một hành động thờ phượng mới trong Islam và coi đó là tốt, thì người đó đã tuyên bố chắc chắn Muhammad đã phản bội bức Thông Điệp; bởi Allah đã phán: "Ngày nay, TA đã hoàn chỉnh tôn giáo cho các ngươi". Vì vậy, bất cứ điều gì không thuộc tôn giáo vào ngày đó sẽ không thuộc tôn giáo ngày nay ". Đây là câu nói của:

▢ Sheikh Islam Ibn Taimiyah ▢ Imam Malik ▢ Imam Bin Baz

24- Thiên Sứ Muhammad thuộc dòng dõi của Nabi

▢ Is-haq ▢ Isma'il

25- Điền vào chỗ trống: Thiên Sứ của Allah sinh năm ..... tại thành phố ..... Người sống thọ ..... tuổi, trong đó, ... trước sứ mạng Nabi và ..... là một vị Nabi và Thiên Sứ. Người được dựng thành Nabi với ..... và một vị Thiên Sứ với .....

26- Thiên Sứ Muhammad được gửi đến:

▢ người dân của Người ▢ toàn nhân loại ▢ loài người và loài Jinn

27- Mi'raj là chuyến đi của Thiên Sứ Muhammad từ Makkah đến ngôi đền Maqdis. (Đúng - Sai)

28- Thiên Sứ Muhammad di cư đến:

▢ Ta-if ▢ Habashah ▢ Madinah ▢ cả ba nơi

29- Có bao nhiêu trận chiến quan trọng nhất của Thiên Sứ?

▢ Một ▢ Hai ▢ Ba ▢ Bốn ▢ Bảy

30- Thiên Sứ có bao nhiều đứa con?

▢ Ba ▢ Bốn ▢ Bảy

31- Thiên Sứ đã thực hiện một cuộc hành hương Hajj chia tay, điều đó có nghĩa là Người đã thực hiện Hajj trước đó. (Đúng - Sai)

32- Việc học và nghiên cứu tiểu sử của Thiên Sứ là:

▢ Bắt buộc ▢ Khuyến khích ▢ Được phép

33- Điền vào chỗ trống: Iman (đức tin) là nói bằng ....., tin bằng ..... và hành động bằng ....., nó tăng bởi ..... và giảm bởi .....

34- Iman có bao nhiêu trụ cột? ▢ Sáu ▢ Năm ▢ Bốn.

35- Đức tin nơi Allah là tin bao nhiêu điều? ▢ Bốn ▢ Ba ▢ Hai

36- Các bằng chứng cho sự tồn tại của Allah là: ▢ bốn ▢ vô số

37- Mi-ka-il là Thiên Thần được giao nhiệm vụ trông coi mưa (Đúng - Sai)

38- Con cháu Adam có trái tim, còn các Thiên Thần không có trái tim. (Đúng - Sai)

39- Có bao nhiêu Thiên Kinh Sách mà chúng ta biết được tên?

▢ Sáu ▢ Bốn ▢ Bảy ▢ Rất nhiều

40- Allah ban xuống cho mỗi vị Nabi một Thiên Kinh Sách. (Đúng - Sai)

41- Vị Thiên Sứ đầu tiên là Adam – cầu xin Allah ban bằng an cho Người. (Đúng - Sai)

42- Muhammad là Thiên Sứ chứ không phải Nabi. (Đúng - Sai)

43- Các vị Thiên Sứ thuộc nhóm Ulu Al-'Azm là bao nhiêu vị?

▢ Năm ▢ Bốn ▢ Rất nhiều

44- Đức tin nơi Ngày Sau Cùng là tin tất cả những gì xảy ra sau khi chết cho đến khi nhân loại trở dậy từ mộ của họ. (Đúng - Sai)

45- Đức tin nơi sự Tiền Định gồm bao nhiêu điều?

▢ Bốn ▢ Năm ▢ Ba

46- Allah có biết mọi điều trước khi chúng xay ra không? (Có - Không)

47- Allah có biết mọi điều con người làm không? (Có - Không)

48- Có phải mọi hành động của nhân loại đều được Allah ghi lại? (Đúng - Không)

49- Mỗi người đều có ý muốn riêng và tự do làm theo ý mình. (Đúng - Sai)

50- Có phải hành động của con người được tạo ra? (Đúng - Sai)

51- Tawhid được chia thành ...

▢ hai dạng ▢ ba dạng ▢ không có sự phân chia đó

52- Nêu ra năm khác biệt giữa đại Shirk và tiểu Shirk

1- .....

2- .....

3- .....

4- .....

5- .....

53- Nêu năm thí dụ cho mỗi đại Shirk và tiểu Shirk

Đại Shirk	**Tiểu Shirk**
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

54- Sự giả tạo đức tin trong tín ngưỡng là tiểu Shirk, không rời khỏi tốn giáo. (Đúng - Sai)

55- Ihsan gồm: ▢ một trụ cột ▢ hai trụ cột.

Bài học thứ sáu

Các điều kiện tiền đề của lễ nguyện Salah

Lễ nguyện Salah có 9 điều kiện tiền đề:

1. Islam	2. Sự tỉnh táo	3. Tamyiz
4. Loại bỏ Hadath	5. Loại bỏ Najis (không tinh khiết)	6. Che Awrah
7. Vào giờ giấc	8. Hướng mặt về phía ngôi đền Ka'bah	8. Niyah

Điều kiện thứ nhất: Islam

Trái nghịch với Kufr. Nếu một người xúc phạm Allah hoặc hướng bất cứ sự thờ phượng nào đến ai (vật gì) ngoài Allah thì lễ nguyện Salah của y không có giá trị, ngoại trừ y quay đầu sám hối với Allah.

Điều kiện thứ hai: Sự tỉnh táo

Trái nghịch với mất trí, tâm thần và say.

Điều kiện thứ ba: Tamyiz

Nó không có nghĩa là dậy thì. Ý nghĩa của thuật ngữ này là phân biệt giữa các sự việc; một người biết được đâu là câu hỏi và đâu là câu trả lời. Không giới hạn độ tuổi cụ thể. Thông thường là 7 tuổi. **Khi nào lễ nguyện Salah của đứa trẻ có giá trị?** Lễ nguyện Salah của đứa trẻ có giá trị khi nào đứa trẻ có thể phân biệt giữa các sự việc.

Điều kiện thứ tư: Loại bỏ Hadath

Gồm có:

- **Tiểu Hadath:** loại bỏ bằng Wudu
- **Đại Hadath:** Loại bỏ bằng tắm

Điều kiện thứ năm: loại bỏ Najis

khỏi cơ thể, chỗ thực hiện lễ nguyện Salah và quần áo. Nếu một người lễ nguyện Salah trong tình trạng cơ thể, chỗ thực hiện Salah hoặc quần áo dính Najis trong lúc y biết và có thể loại bỏ nó thì lễ nguyện Salah không có giá trị.

Việc loại bỏ Najis được chia thành 3 dạng:

Nặng:

Nước bọt của chó. Thiên Sứ của Allah ra lệnh rửa chén bát khi con chó liếm vào bảy lần, trong đó, một lần với đất. (Hadith do Muslim ghi lại)

Nhẹ:

Nước tiểu của bé trai chưa ăn dặm, Mazdi (tinh tương), Mani (tinh dịch) mặc dù không Najis nhưng Thiên Sứ của Allah đã vẩy nước nếu nó ướt (không cần giặt và vắt) và phủi nếu nó khô.

Vừa:

Nước tiểu của đàn ông và phụ nữ nói chung cũng như các loại Najis khác. Phải được loại bỏ bằng cách rửa (giặt) với nước và vắt.

Những thứ Najis

Nước tiểu và phân người, nước tiểu và phân của động vật không được phép ăn thịt của chúng, thú săn mồi ngoại trừ những thứ khó tránh như mèo, la và lừa. Ngoài ra, máu chảy ra từ một con vật sau khi nó bị cắt tiết, máu chảy ra từ hai bộ phận (sinh dục và hậu môn), những con vật chết không được giết mổ, ngoại trừ: những con vật không có máu, những con vật biển và cào cào.

Điều kiện thứ sáu: che Awrah

Awrah có 3 cấp độ

Nhẹ:

Chẳng hạn như các bộ phận riêng tư của một đứa trẻ từ bảy đến mười tuổi; ít nhất chúng nên che hai phần kín (bộ phận sinh dục và hậu môn).

Nặng:

Toàn thân phụ nữ đến tuổi dậy đều là Awrah; cô ấy phải che toàn bộ cơ thể ngoại trừ khuôn mặt mà cô ấy nên che khi có mặt người khác giới (không phải Mahram).

Vừa:

Ngoài những thứ được đề cập trong hai phần đã nêu; phải che phủ từ rốn đến đầu gối. Tuy nhiên, một người nên che vai và ăn mặc phù hợp.

Điều kiện thứ bảy: Vào giờ giấc qui định

Lễ nguyện Salah không có giá trị nếu được thực hiện sớm trước khi giờ của nó bắt đầu hoặc trễ sau khi giờ của nó kết thúc trừ khi nó được kết hợp với một lễ nguyện Salah khác vì một lý do hợp lệ. Nếu một người cố ý thực hiện lễ nguyện Salah sau giờ giấc qui định thì đó là một tội lỗi.

Điều kiện thứ tám: hướng mặt về Qiblah

Những lễ nguyện Salah trong khi đi du lịch là một ngoại lệ; một người thực hiện lễ nguyện Salah cho dù phương tiện giao thông đang đi theo hướng nào. Ví dụ: Lễ nguyện Salah trên máy bay. Ngoài ra, người không thể hướng mặt về Qiblah do sợ hãi kẻ thù cũng được miễn tội.

Điều kiện thứ chín: Niyah (sự định tâm)

Là ở trong tim. Việc diễn đạt thành lời là điều Bid'ah (sự đổi mới và cai biên trong hành vi thờ phượng). Nếu Niyah diễn ra trước lễ nguyện Salah khoảng một lúc hoặc Niyah khi vào giờ giấc bắt buộc thì lễ nguyện Salah có giá trị.

Những lưu lý quan trọng

1. Lễ nguyện Salah sẽ không được chấp nhận khi bỏ qua bất kỳ điều kiện nào dù cố ý, do không biết hay quên; ngoại trừ nếu một người thực hiện lễ nguyện Salah trong tình trạng Najis do không biết hoặc quên thì lễ nguyện Salah của y có giá trị.

2. Các điều kiện cần có trước khi một người bắt đầu hành động thờ phượng. Sự hiện diện của chúng là điều bắt buộc cho đến khi hoàn thành việc thờ phượng.

Bài học thứ bảy

Các Rukun của lễ nguyện Salah

Lễ nguyện Salah có 14 Rukun:

1- Đứng khi có khả năng.

2- Takbir Ihram.

3- Đọc Al-Fatihah.

4- Ruku'a (cúi gập người).

5- Trở dậy từ Ruku'a và đứng thẳng.

6- Sujud trên bảy bộ phận.

7- Trở dậy từ Sujud.

8- Ngồi giữa hai Sujud.

9- Nghiêm trang trong tất cả các động tác.

10- Thực hiện theo thứ tự.

11- Tashahhud lần cuối.

12- Ngồi Tashahhud lần cuối.

13- Salawat cho Nabi.

14- Chào Salam.

Rukun thứ nhất: Đứng khi có khả năng

Đối với lễ nguyện Salah bắt buộc:

Đứng là Rukun. Một người được miễn nếu hoàn toàn không thể đứng hoặc có thể đứng nhưng không thể tập trung (có sự khó khăn). Nếu ai đó có thể đứng dù chỉ một phần của lễ nguyện Salah thì người đó phải làm như vậy.

Đối với lễ nguyện Salah khuyến khích:

Lễ nguyện Salah có giá trị nếu một người ngồi cầu nguyện; tuy nhiên, phần thưởng là một nửa của người cầu nguyện đứng. Nếu một người cầu nguyện nằm xuống, sẽ nhận được một nửa phần thưởng của người cầu nguyện ngồi.

Rukun thứ hai: Takbir Ihram

Không có lời nào khác được chấp nhận ngoại trừ "Allahu Akbar" – "Allah là Đấng Vĩ Đại nhất."

Rukun thứ ba: Đọc Al-Fatihah

Cần phải đọc thuộc lòng trong mỗi Rak'ah của lễ nguyện Salah, dù đọc thầm hay thành tiếng. Phải đọc đầy đủ các câu, các từ ngữ, các ngữ âm và các chữ cái. Trường hợp duy nhất không cần đọc là nếu một người đi vào lễ nguyện Salah tập thể khi Imam đang Ruku'a.

Rukun thứ chín: Nghiêm trang trong tất cả các động tác

Sự nghiêm trạng trong tất cả các động tác đạt được bằng cách đọc ít nhất một lần lời tụng niệm Wajib trong mỗi Rukun.

Lưu ý quan trọng:

Các Rukun đều nằm trong hành động thờ phượng. Lễ nguyện Salah không có giá trị nếu bỏ qua bất kỳ Rukun nào một cách có chủ ý, do không biết hoặc quên. Sujud Sahwi cũng không bù đắp được, và một người được yêu cầu phải thực hiện lại lễ nguyện Salah hiện thời. Đối với những lễ nguyện Salah trước đó mà anh ta đã không thực hiện một số Rukun do quên thì được xí xóa; vì Thiên Sứ của Allah đã không yêu cầu các Sahabah thực hiện lại tất cả các lễ nguyện Salah trước đó, mà Người chỉ yêu cầu họ thực hiện lại lễ nguyện Salah hiện thời mặc dù họ bỏ qua sự nghiêm trang vốn là Rukun. Allah biết rõ nhất.

Bài học thứ tám

Các Wajib của lễ nguyện Salah

Lễ nguyện Salah có tám Wajib:

1. Tất cả các Takbir ngoài Takbir Ihram.

2. Lời “Sa mi ‘ol lo hu li man ha mi dah” đối với Imam và người thực hiện lễ nguyện Salah một mình.

3. Lời “Rab ba naaa wa la kal ham du” đối với tất cả.

4. Lời “Sub haa na rab bi yal ‘a zhim” trong Ruku’a.

5. Lời “Sub haa na rab bi yal ‘a la” trong Sujud.

6. Lời “Rab bigh fir li” lúc ngồi giữa hai Sujud.

7. Tashahhud lần đầu.

8. Ngồi Tashahhud lần đầu.

Lưu ý quan trọng:

Bắt buộc phải nói "Sub haa na rab bi yal ‘a zhim" trong Ruku’a, sau đó nên nói những lời tụng niệm khác đã được thuật lại từ Thiên Sứ của Allah. Tương tự như vậy, phải nói "Sub haa na rab bi yal ‘a la" trong Sujud.

Bài học thứ chín

Tashahhud

Đó là đọc:

التَّحِيَّاتُ لِلّٰهِ وَالصَّلَوَاتُ وَالطَّيِّبَاتُ السَّلَامُ عَلَيْكَ أَيُّهَا النَّبِيُّ وَرَحْمَةُ اللهِ وَبَرَكَاتُهُ السَّلَامُ عَلَيْنَا وَعَلَى عِبَادِ اللهِ الصَّالِحِينَ ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ.

At ta hi yaa tu lil la hi wos so la waa tu wat toi yi b.a.t, as sa laa mu ‘a lây ka ây yu han na bi yu wa roh ma tul lo hi wa ba ra kaa tuh, as sa la mu ‘a lây na wa a la ‘i baa đil la his so li h.i.n, ash ha đu al laa i laa ha il lol loh, wa ash ha đu an na mu ham ma đan ab đu hu wa ro su luh.

اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَى مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ كَمَا صَلَّيْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ ، اللَّهُمَّ بَارِكْ عَلَى مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ كَمَا بَارَكْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ

Ol lo hum ma sol li ‘a laa mu ham mad wa ‘a laa ã li mu ham mad ka ma sol lây ta ‘a laa ib ro him wa ‘a laa ã li ib ro him, in na ka ha mi đum ma j.i.d. Ol lo hum ma ba rik ‘a laa mu ham mad wa ‘a laa ã li mu ham mad ka ma ba rak ta ‘a laa ib ro him wa ‘a laa ã li ib ro him, in na ka ha mi đum ma j.i.d.

Sau đó nên đọc Du’a:

اللّهُـمَّ إِنِّـي أَعـوذُ بِكَ مِـنْ عَذَابِ القَـبْرِ، وَمِـنْ عَذَابِ جَهَـنَّم، وَمِـنْ فِتْـنَةِ المَحْـيَا وَالمَمَـات، وَمِـنْ شَـرِّ فِتْـنَةِ المَسيحِ الدَّجّال

Ol lo hum ma in ni A ‘ũ zdu bi ka min ‘a zdaa bil qob ri, wa min ‘a zdaa bi ja han nam, wa min fit na til mah yaa wal ma m.a.t, wa min shar ri fit na til ma si hiđ đaj j.a.l.

Sau đó nên đọc Du’a:

اللَّهُمَّ أعِنِّي عَلَى ذِكْرِكَ، وَشُكْرِكَ، وَحُسْنِ عِبَادَتِكَ

اَللَّهمَّ إِنِّي ظلَمْتُ نَفْسي ظلمًا كَثِيرًا وَلَا يَغْفِرُ الذُّنُوْبَ إِلَّا أَنْتَ فَاغْفِرْ لِيْ مَغْفِرَةً مِنْ عِنْدِكَ وَارْحَمْنِي إِنَّكَ أَنْتَ الْغَفُوْرُ الرَّحِيْمُ

Ol lo hum ma a ‘in ni ‘a laa zdik ri ka wa shuk ri ka wa hus ni ‘i baa đa tik.

Ol lo hum ma in ni zho lâm tu naf si zhul man ka thi ron, wa la yagh fi ruzd zdu nu ba il laa an ta, fagh fir li magh fi ro tan min ‘in đi ka, war ham ni, in na ka an tal gho fu rur ro h.i.m.

Bài học thứ mười

Các Sunnah của lễ nguyện Salah

1- Du'a Istiftah.

2- Đặt tay phải bên trên tay trái tại phần ngực khi đứng, trước và sau Ruku'a.

3- Giơ hai bàn tay lên ngang với vai hoặc ngang tai, các ngón tay để hở tự nhiên khi Takbir Ihram, Ruku'a, trở dậy từ Ruku'a và đứng dậy từ lần Tashahhud thứ nhất để thực hiện Rak'ah thứ ba.

4- Nói nhiều hơn một lần các lời tụng niệm trong Ruku'a và trong Sujud.

5- Lời tụng niệm thêm ngoài câu "Rab ba naa wa la kal ham đu" sau khi trở dậy từ Ruku'a, và nói nhiều hơn một lần câu "Rab bigh fir li" lúc ngồi giữa hai Sujud.

6- Giữ đầu thẳng với lưng trong lúc Ruku'a.

7- Giữ cùi chỏ cách xa hai bên hông, bụng cách xa hai đùi, và đùi cách xa hai bắp chân khi Sujud.

8- Nâng cánh tay lên cao khỏi mặt đất trong khi Sujud.

9- Ngồi đặt mông trên bàn chân trái nằm ngang, bàn chân phải dựng đứng trong Tashahud đầu và giữa hai lần Sujud.

10- Ngồi đặt mông xuống nền trong bài Tashahud cuối cùng đối với lễ nguyện Salah gồm bốn và ba Rak'ah, đặt bàn chân trái dưới chân phải và bàn chân phải dựng đứng.

11- Chỉ ngón trỏ trong suốt Tashahud thứ nhất và thứ hai từ lúc ngồi cho đến khi kết thúc Tashahud, và chuyển động nó lên xuống trong những lúc Du'a. (Các lời trong bài Attahiyah đều là những lời Du'a, trừ câu Ash ha đu al la ... ab đu hu wa ro su luh; có nghĩa là việc chuyển động ngón trỏ lên xuống là khi đọc bài Attahiyah ngoại trừ lúc đọc câu này).

12- Salawat cho Thiên Sứ Muhammad và gia quyến của Người, cho Nabi Ibrahim và gia quyến của Người trong Tashahhud cuối.

13- Du'a trong Tashahhud cuối.

14- Đọc thành tiếng (bài Al-Fatihah và các câu Kinh khác) đối với lễ nguyện Salah Fajr, Jumu'ah, ‘Eid, lễ nguyện Salah cầu mưa, và hai Rak’ah đầu tiên của 'Isha và Maghrib.

15- Đọc thầm đối với lễ nguyện Salah Zhuhr, ‘Asr, Rak’ah thứ ba của lễ nguyện Salah Maghrib, và hai Rak’ah cuối của ‘Isha.

16- Đọc các câu hoặc các chương Qur’an sau bài Al-Fatihah.

Ngoài các Sunnah được nêu trên còn có các Sunnah khác được ghi lại từ các Hadith xác thực, chẳng hạn như: những lời tụng niệm được thêm sau lời Rab ba naa wa la kal hamdu, giữ các ngón tay hở với nhau trên đầu gối khi Ruku’a.

Du’a Istiftah

Là lời Du’a ngay sau khi Takbir Ihram trước khi đọc Al-Fatihah. Tiêu biểu các lời Du’a Istiftah được thuật lại từ Thiên Sứ của Allah:

«اللهُمَّ بَاعِدْ بَيْنِي وَبَيْنَ خَطَايَايَ كَمَا بَاعَدْتَ بَيْنَ الْمَشْرِقِ وَالْمَغْرِبِ، اللهُمَّ نَقِّنِي مِنْ خَطَايَايَ كَمَا يُنَقَّى الثَّوْبُ الْأَبْيَضُ مِنَ الدَّنَسِ، اللهُمَّ اغْسِلْنِي مِنْ خَطَايَايَ بِالثَّلْجِ وَالْمَاءِ وَالْبَرَدِ»

Ol lo hum ma baa ‘iđ bây ni wa bây na kho to yaa ya ka ma baa ‘ađ ta bây nal mash ri qi wal magh rib, ol lo hum ma naq qi ni min kho to yaa ya ka maa yu naq qo ath thâu bul ab ya đu mi nađ đa nas, ol lo hum magh sil ni min kho to yaa ya bith thal ji, wal ma I, wal ba rođ.

hoặc

«سُبْحَانَكَ اللهُمَّ وَبِحَمْدِكَ، تَبَارَكَ اسْمُكَ، وَتَعَالَى جَدُّكَ، وَلَا إِلَهَ غَيْرُكَ»

Sub haa na kol lo hum ma wa bi ham đi ka, ta baa ro kas mu ka wa ta ‘ã laa jađ đu ka wa laa i laa ha ghoi ruk.

Bài học thứ mười một

Những điều làm hư lễ nguyện Salah

1- Nói có chủ ý; còn nói do quên hoặc không biết không làm hư lễ nguyện Salah. 2- Cười. 3- Ăn. 4- Uống. 5- Lộ Awrah. 6- Chệch nhiều so với hướng Qiblah. 7- Liên tục cử động với những động tác không cần thiết trong lễ nguyện Salah. 8- Hư Wudu

Điều thứ nhất: Nói chuyện có chủ ý

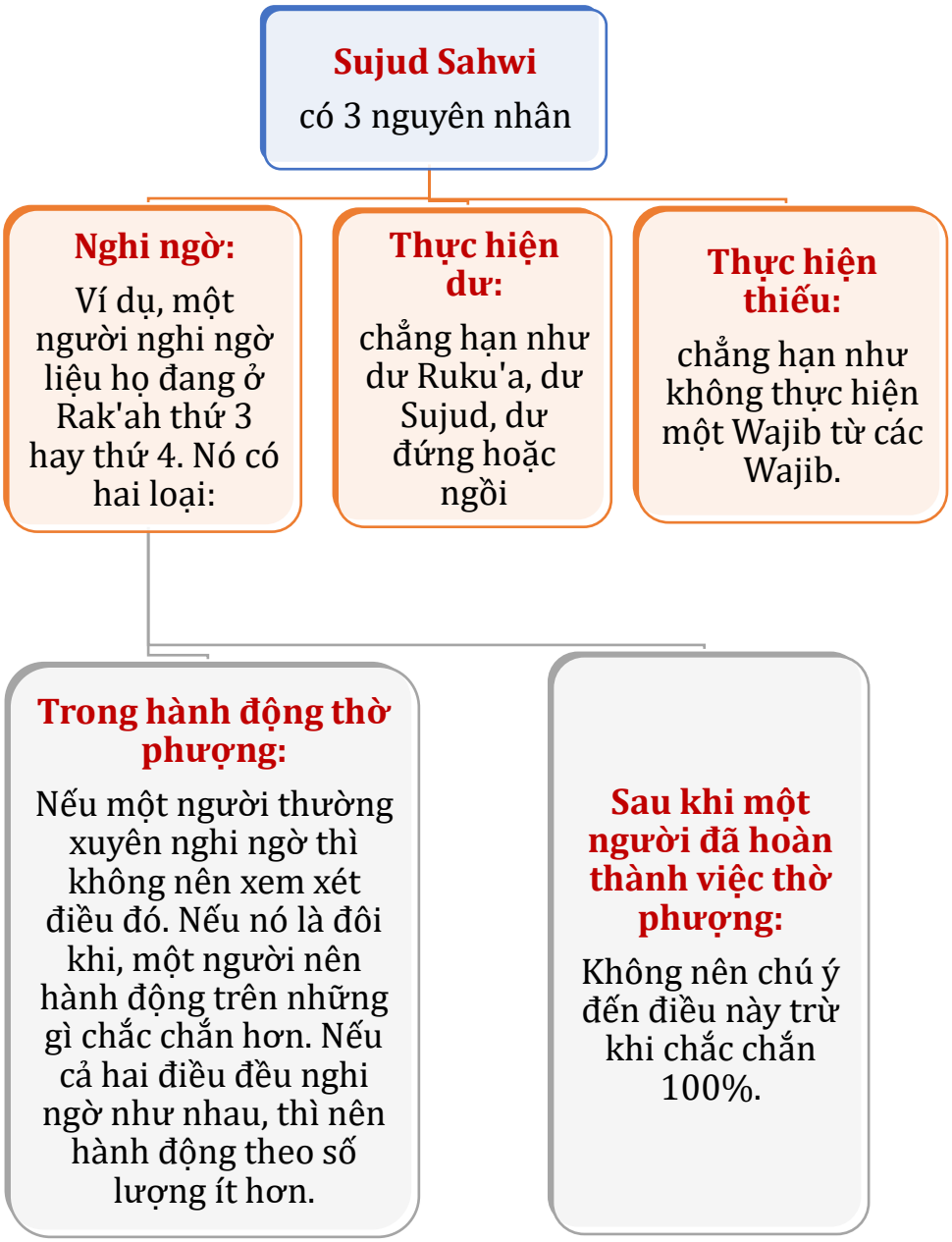
Ngoại trừ một người giúp Imam khi anh ta quên hoặc nhầm lẫn.



Lưu ý quan trọng

Sự khác biệt giữa các điều kiện tiền đề, các Rukun, các Wajib và các Sunnah của lễ nguyện Salah

<table>
<tr><th>Điều kiện tiền đề</th><th>Rukun</th><th>Wajib</th><th>Sunnah</th></tr>
<tr><td>Trước khi hành động thờ phượng bắt đầu</td><td colspan="3">Trong hành động thờ phượng</td></tr>
<tr><td>Hiện diện trong suốt hành động thờ phượng</td><td colspan="3">Nó hiện diện trong một phần của hành động thờ phượng</td></tr>
<tr><td colspan="2">Nó không được xí xóa cho việc bỏ qua, dù cố tình, thiếu hiểu biết, hoặc quên.</td><td>Nó được xí xóa cho việc bỏ qua do thiếu hiểu biết hoặc do quên.</td><td>Nó được xí xóa cho việc bỏ qua, dù cố tình, thiếu hiểu biết, hoặc quên.</td></tr>
<tr><td>Không Sujud Sahwi</td><td>Sujud Sahwi, không bù đắp cho nó.</td><td>Sujud Sahwi, bù đắp cho nó.</td><td>/</td></tr>
</table>


Sujud Sahwi
có 3 nguyên nhân
Nghi ngờ:
Ví dụ, một người nghi ngờ liệu họ đang ở Rak'ah thứ 3 hay thứ 4. Nó có hai loại:
Thực hiện dư:
chẳng hạn như dư Ruku'a, dư Sujud, dư đứng hoặc ngồi
Thực hiện thiếu:
chẳng hạn như không thực hiện một Wajib từ các Wajib.
Trong hành động thờ phượng:
Nếu một người thường xuyên nghi ngờ thì không nên xem xét điều đó. Nếu nó là đôi khi, một người nên hành động trên những gì chắc chắn hơn. Nếu cả hai điều đều nghi ngờ như nhau, thì nên hành động theo số lượng ít hơn.
Sau khi một người đã hoàn thành việc thờ phượng:
Không nên chú ý đến điều này trừ khi chắc chắn 100%.

Lưu ý

-Nếu người dâng lễ nguyện Salah đã thực hiện Sujud Sahwi, lễ nguyện Salah của y đã có giá trị.

-Nếu quên một Rukun, phải thực hiện lại Rak'ah đó và sau đó Sujud Sahwi.

-Nếu một người quên một Wajib và bỏ qua nó, chỉ cần Sujud Sahwi.

Mô tả lễ nguyện Salah bằng hình ảnh

-Trước hết, một người Muslim nên làm Wudu tại nhà và mặc những bộ quần áo tốt nhất.

- Sau đó, anh ta/cô ta nên đi bộ hoặc lái xe đến Masjid một cách từ tốn, không hối hả và vội vàng, không nhìn qua lại hoặc cao giọng nói.

- Một người không nên để quần áo của họ như tay áo hoặc vạt áo cuộn lại trong lúc lễ nguyện Salah.

- Khi đến Masjid, hãy cởi giày và đặt chúng lên kệ. Một người cũng nên để lại đằng sau những vấn đề trần tục; không được phép mua, bán và thông báo các đồ vật bị thất lạc trong Masjid.

- Nên bước vào Masjid bằng chân phải đồng thời nói:

بِسْمِ اللهِ، وَالصَّلَاةُ وَالسَّلَامُ عَلَى رَسُوْلِ اللهِ، اللهُمَّ اِفْتَحْ لِيْ أَبْوَابَ رَحْمَتِكَ

Bis mil lah, was so laa tu was sa laa mu 'a laa ro su lil lah, ol lo hum maf tah li ab wa ba roh ma tik.

- Sau khi bước vào Masjid, nam giới tiến lên hàng đầu tiên và phụ nữ thì ở hàng phía sau.

- Nếu lễ nguyện Salah bắt đầu, một người nên nói 'Ol lo hu ak bar' và tham gia với Imam dù Imam đang ở vị trí nào của lễ nguyện Salah. Được tính là một Rak'ah nếu bắt kịp lúc Imam đứng hoặc Ruku'a. Khi Imam cho Salam, người đó sẽ đứng dậy và tiếp tục hoàn thành những Rak'ah đã bỏ qua.

-Nếu một người bước vào Masjid và lễ nguyện Salah vẫn chưa bắt đầu, người đó nên thực hiện lễ nguyện Sunnah Ratib trước lễ nguyện Salah bắt buộc. Nếu lễ nguyện Salah bắt buộc không có Sunnah trước đó, thì người đó nên thực hiện hai Rak'ah chào Masjid trước khi ngồi xuống.

-Một người nên tôn trọng Masjid bằng cách không nhìn đồng hồ hoặc hắng giọng để lễ nguyện Salah có thể bắt đầu.

-Khuyến khích cho các Imam hoặc những người thực hiện lễ nguyện Salah một mình đặt một Sut-rah (vật chắn phía trước mặt tại chỗ gần điểm Sujud). Sut-rah của Imam đủ cho những người theo sau anh ta.

- Khoảng cách giữa hai bàn chân khi đứng nên bằng khoảng cách giữa hai vai; không dang ra quá rộng cũng không đặt hai bàn chân sát nhau; và hai bàn chân nên song song với nhau và các ngón chân hướng về Qiblah.

- Khi một người hoàn thành các điều kiện tiền đề của lễ nguyện Salah, anh ta nói: "Ol lo hu ak bar" đồng thời giơ hai bàn tay lên, các đầu ngón tay ngang với tai hoặc vai, và lòng bàn tay hướng về phía Qiblah.

- Sau đó, anh ta đặt lòng bàn tay phải lên mu bàn tay và cổ tay trái; hoặc anh ta dùng bàn tay phải nắm lấy cổ tay trái.

- Anh ta nên nhìn vào điểm Sujud chứ không nhìn nơi khác.

- Sau đó, khuyến khích anh ta đọc Du'a Istiftah ở Rak'ah đầu tiên; tốt hơn là thay đổi các lời Du'a Istiftah khác nhau.

- Sau đó, anh ta nói "A 'ũ zdu bil la hi mi nosh shay to nir ro j.i.m".

- Sau đó, nói "Bis mil la hir roh ma nir ro h.i.m"

- Sau đó, đọc Al-Fatihah.

- Sau đó, nên đọc những gì dễ dàng từ Qur'an mà không cần đọc "A 'ũ zdu ..." nữa.

- Sau đó, giơ hai bàn tay lên tương tự như khi bắt đầu vào lễ nguyện Salah đồng thời nói "Ol lo hu ak bar" và Ruku'a (cúi mình).

- Tư thế cúi mình: hai bàn tay nắm lấy hai đầu gối, hai chân giữ thẳng, duỗi thẳng lưng ngang bằng với đầu.

- Sau đó, nói một lần: "Sub haa na rab bi yal 'a zh.i.m". Khuyến khích nói thêm nhiều hơn một lần và nói thêm những tụng niệm khác đã được thuật lại (từ Thiên Sứ của Allah).

- Sau đó, trở dậy và nói: "Sa mi 'ol lo hu li man ha mi đah" đồng thời đưa hai bàn tay lên ngang tai hoặc ngang vai (như đã được nói ở trên).

- Khi đã đứng thẳng thì nói: "Rab ba naa wa la kal ham đu". Khuyến khích nói thêm những lời tụng niệm khác đã được thuật lại (từ Thiên Sứ của Allah).

- Sau đó, nói "Ol lo hu ak bar" mà không giơ hai bàn tay lên, rồi Sujud trên bảy bộ phận: trán và mũi, hai lòng bàn tay, hai đầu gối và phần bụng các ngón chân.

- Nên giữ bụng không chạm vào đùi, đùi không chạm vào bắp chân, đồng thời nâng cẳng tay lên khỏi mặt đất.

- Sau đó, nói một lần “Sub haa na rab bi yal ‘a laa”. Khuyến khích nói thêm nhiều hơn một lần và nói thêm những lời tụng niệm khác đã được thuật lại (từ Thiên Sứ của Allah). Sau đó, anh ta có thể cầu xin những gì mình mong muốn.

- Sau đó, nói "Ol lo hu ak bar" và ngồi dậy; tư thế ngồi là mông nên đặt trên bàn chân trái trong khi nó bằng phẳng trên mặt đất và bàn chân phải dựng thẳng đứng, lòng bàn chân hướng về phía Qiblah, hai bàn tay đặt lên hai đùi. Ngồi theo cách này trong mọi Rak’ah của lễ nguyện Salah ngoại trừ trong Rak’ah thứ ba và thứ tư đối với lễ nguyện Salah gồm 3 và 4 Rak’ah thì đặt mông xuống nền, bàn chân trái dưới chân phải.

- Sau đó, nói "Ol lo hu ak bar" và Sujud lần hai như Sujud lần đầu.

- Sau đó nói "Ol lo hu ak bar" và đứng dậy để thực hiện Rak’ah thứ hai, cách thực hiện giống với Rak’ah đầu tiên ngoại trừ việc nó không có Takbir Ihram cũng như không Du’a Istiftah.

- Sau đó, sau lần Sujud thứ hai, ngồi lại cho Tashahud.

- Lúc ngồi Tashahhud, chỉ ngón trỏ ra, và tạo thành vòng tròn bằng ngón cái và ngón giữa, di chuyển ngón tay trỏ lên xuống trong khi đọc các câu mang nội dung cầu xin.

- Đọc phần Attahiyah bắt buộc.

-Nếu đó là lễ nguyện Salah gồm hai Rak’ah, nên đọc phần Salawat cho Thiên Sứ của Allah. Sau đó nên đọc Du’a:

اللّهُـمَّ إِنِّـي أَعـوذُ بِكَ مِـنْ عَذَابِ القَـبْرِ، وَمِـنْ عَذَابِ جَهَـنَّم، وَمِـنْ فِتْـنَةِ المَحْـيَا وَالمَمـات، وَمِـنْ شَـرِّ فِتْـنَةِ المَسيحِ الدَّجّال

اللَّهُمَّ أَعِنِّي عَلَى ذِكْرِكَ، وَشُكْرِكَ، وَحُسْنِ عِبَادَتِكَ

- Sau đó, quay mặt bên phải cho Salam, rồi quay mặt bên trái cho salam, vai giữ yên khi quay mặt sang phải và sang trái, và không di chuyển đầu lên xuống, hai bàn tay vẫn đặt trên hai đùi.

- Nếu đó là lễ nguyện Salah gồm 3 hoặc 4 Rak’ah, một người sẽ đứng lên sau khi đọc Tashahud lần đầu.

- Sau đó, nói Nói "Ol lo hu ak bar", thực hiện Rak’ah thứ 3, và ngồi cho Tashahud cuối cùng nếu đó là lễ nguyện Salah gồm 3 Rak’ah. Nếu đó lễ nguyện Salah gồm 4 Rak’ah, sau khi thực hiện Rak’ah thứ 4 thì ngồi lại cho Tashahud cuối cùng.

- Đối với lễ nguyện Salah bắt buộc, khi đã hoàn tất, một người nên tụng niệm Allah với những lời tụng niệm đã được thuật lại (từ Thiên Sứ của Allah).

- Nói As tagh fi rul loh 3 lần.

- Sau đó nói:

اللهُمَّ أَنْتَ السَّلَامُ وَمِنْكَ السَّلَامُ، تَبَارَكْتَ ذَا الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ

Ol lo hum ma an tas sa lam, wa min kas sa lam, ta baa rak ta zdal ja la li wal ik r.a.m

- Sau đó nói "Sub ha nol loh", "Al ham đu lil lah", "Ol lo hu ak bar", mỗi lời 33 lần; tất cả là 99 lần; xong, hoàn thành 100 với lời "La ila ha il lol loh, wah đa hu laa sha ri ka lah. La hul mul ku wa la hul ham đu wa hu wa a la kul li shây in qo đ.i.r"

- Sau đó, đọc câu Kinh Al-Kursi (câu 255 chương Al-Baqarah), đọc chương Al-Ikhlaas, chương Al-Falaq, và chương An-Nas.

Các lưu ý quan trọng

- Như đã đề cập rằng một trong các điều kiện làm nên hiệu lực cho lễ nguyện Salah là phải che đậy Awrah trong suốt lễ nguyện Salah. Vì vậy, một người phải đảm bảo rằng Awrah được che đậy trong suốt lễ nguyện Salah; nếu không lễ nguyện Salah sẽ không có giá trị.

- Nếu Imam thực hiện lễ nguyện Salah với một người, thì người đó phải đứng bên phải của anh ta; đứng sao cho mắt cá chân ngang bằng với mắt cá chân của anh ta, không lên phía trước cũng không lùi về phía sau Imam, đứng giống như một người đứng khi thực hiện lễ nguyện Salah bên cạnh những người khác.

Tóm tắt lễ nguyện Salah

Tên	Giới luật	Giờ giấc	Số lượng Rak'ah	Mô tả
Salah Jumu'ah	Fard (bắt buộc cho từng cá nhân)	Giờ của Salah Zhuhr	Hai Rak'ah	Salah Jumu'ah được đọc thành tiếng và được thực hiện tập thể gồm từ ba người đàn ông trở lên.
Salah Kusuf	Fard Kifayah (nghĩa vụ cộng đồng)	Khi xảy ra hiện tượng nhật thực hoặc nguyệt thực	Hai Rak'ah	Salah Kusuf được đọc thành tiếng với 2 Ruku'a trong mỗi Rak'ah.

Salah Witr	Sunnah Muakkadah (khuyến khích duy trì)	Từ sau Salah ‘I-sha cho đến Salah Fajr	Từ 1-11 Rak’ah	Nó có thể là 1 Rak’ah, hoặc 3 Rak’ah được thực hiện liên tiếp với một Tashahud ở cuối, hoặc 5, 7, 9 hoặc nhiều hơn với số lẻ và được thực hiện liên tiếp với một Tashahud ở cuối, hoặc thực hiện mỗi lần hai Rak’ah rồi cho Salam, sau đó, thực hiện 1 Rak’ah cuối rồi cho Salam.
Sunnah Fajr	Sunnah Muakkadah	Trước Salah Fajr	Hai Rak’ah	Trong Rak’ah thứ nhất nên đọc chương Al-Kafirun và trong Rak’ah thứ hai nên đọc chương Al-Ikhlas.
Sunnah Zhuhr	Sunnah (khuyến khích)	Bốn Rak’ah trước Salah Zhuhr và hai Rak’ah sau nó	Hai và bốn	Thực hiện hai Rak’ah, hai Rak’ah riêng lẻ
Sunnah Maghrib	Sunnah	Sau Salah Maghrib	Hai Rak’ah	Trong Rak’ah thứ nhất nên đọc chương Al-Kafirun và trong Rak’ah thứ hai nên đọc chương Al-Ikhlas.
Sunnah ‘I-sha	Sunnah	Sau Salah ‘I-sha	Hai Rak’ah	
Tarawih	Sunnah	Từ sau Salah ‘I-sha cho đến Salah Fajr	Từ hai đến mười Rak’ah	
Chào Masjid	Wajib (bắt buộc)	Khi vào Masjid trước khi ngồi	Hai Rak’ah	
Dhuha	Sunnah	Từ lúc mặt trời lên cao một sào cho đến khi	Từ hai đến tám Rak’ah	

		trước lúc mặt trời nghiêng bóng		
Istikharah	Sunnah	Vào bất cứ thời gian nào	Hai Rak'ah	Du'a trước khi cho Salam với lời Du'a Istikharah
Salah cầu mưa (Istisqa')	Sunnah khi cần	Từ lúc mặt trời lên cao khoảng một sào	Hai Rak'ah	Nói "Ol lo hu ak bar" 7 lần bao gồm cả Takbir Ihram trong Rak'ah đầu và 5 lần trong Rak'ah thứ hai không bao gồm Takbir thay đổi động tác.
Salah 'Eid	Sunnah	Từ lúc mặt trời lên cao khoảng một sào	Hai Rak'ah và bài thuyết giảng	Nói "Ol lo hu ak bar" 7 lần bao gồm cả Takbir Ihram trong Rak'ah đầu và 5 lần trong Rak'ah thứ hai không bao gồm Takbir thay đổi động tác.

Các giờ cấm lễ nguyện Salah Sunnah

1- Từ sau Salah Fajr cho đến khi mặt trời lên cao một sào.

2- Từ sau Salah 'Asr cho đến khi mặt trời lặn.

3- Lúc mặt trời đứng bóng.

Các câu hỏi về lễ nguyện Salah

1- Có bao nhiêu điều kiện tiền đề của lễ nguyện Salah?

☐ Chín ☐ Mười một ☐ Tám

2- Islam là điều kiện trong các điều kiện tiền đề của lễ nguyện Salah là sai, bởi vì không ai thực hiện lễ nguyện Salah ngoại trừ người Muslim. (Đúng - Sai).

3- Tamyiz là dậy thì (Đúng - Sai).

4- Loại bỏ Hadath bao gồm cơ thể, nơi chốn và y phục. (Đúng - Sai)

5- Lợn là Najis thuộc cấp độ: ▢ Nặng ▢ Vừa

6- Tinh dịch Mani là Naijs, bắt buộc phải tắm sau khi xuất tinh (Đúng - Sai).

7- Không có sự khác biệt giữa vẩy nước và giặt (Đúng - Sai).

8- Tất cả động vật chết trước khi bị cắt tiết theo cách của Islam đều Najis. (Đúng - Sai).

9- Chúng ta có thể rửa nước bọt của chó bằng các loại chất lỏng hiện đại (Đúng - Sai).

10- Những loài động vật khó tránh vì chúng ra vào nhà thường xuyên nên con mèo có thể là Najis với một số người trong khi đối với những người khác thì không Najis. (Đúng - Sai).

11- Loài không có máu; không có máu ở đây có nghĩa là linh hồn (Đúng - Sai).

12- Máu còn trong các tĩnh mạch là ▢ Najis ▢ không Najis.

13- Có bao nhiêu Rukun trong lễ nguyện Salah? ▢ 14 ▢ 9 ▢ 8.

14- Takbir Ihram là giơ hai tay lên. (Đúng - Sai).

15- Khi quên một Rukun, chỉ cần Sujud Sahwi là được (Đúng - Sai).

16- Lễ nguyện Salah có bao nhiêu Wajib? ▢ 8 ▢ 14 ▢ 9.

17- Một người nói trong Sujud “Sub bu hun quđ đu sun rab bul maa la i ka ti war ruh”, nếu anh ta biết việc nói một lần câu “Sub haa na rab bi yal ‘a laa” thì lễ nguyện Salah của anh ta hư hoàn toàn. (Đúng - Sai)

18- Giáo luật quy định đặt lòng bàn tay phải áp sát bên trên mu của bàn tay trái, cổ tay và khuỷu tay trong lễ nguyện Salah. (Đúng - Sai)

19- Đọc to tiếng trong 2 Rak’ah đầu tiên của mỗi lễ nguyện Salah bắt buộc được thực hiện vào ban đêm cũng như các lễ nguyện Salah được thực hiện tập thể chẳng hạn như Salah ‘Eid. (Đúng - Sai)

20- Có bao nhiêu điều làm mất giá trị của lễ nguyện Salah?

▢ 8 ▢ 14 ▢ 9.

21- Ngồi đặt mông xuống nền, bàn chân trái dưới chân phải, và bàn chân phải dựng thẳng đứng được thực hiện trong Tashahud .....

▢ đầu tiên ▢ cuối ▢ cả hai.

22- Nói thêm "Shuk ru" trong câu "Rab ba naa wa la kal ham đu was shuk ru" là .....

▢ được phép ▢ khuyến khích ▢ không được phép.

23- Nói "Rab bigh fir li wa li wa li đây ya" lúc ngồi giữa hai Sujud là:

▢ được phép ▢ không nên ▢ không được phép.

24- Đặt hai cùi chỏ xuống nền trong Sujud:

▢ khuyến khích ▢ không nên ▢ không được phép.

25- Có bao nhiêu nguyên nhân cho Sujud Sahwi?

▢ Hai ▢ Ba ▢ Bốn.

26- Sự nghi ngờ sau khi hoàn thành hành vi thờ phượng không ảnh hưởng gì, cho dù sự nghi ngờ nhiều đi chăng nữa (Đúng - Sai).

27- Lễ nguyện Sunnah của Fajr được phân biệt với những lễ nguyện Sunnah khác là: ân phước, nhẹ nhàng, đọc các chương cụ thể, duy trì ngay cả khi đang đi du lịch và nằm nghỉ sau khi thực hiện khi ở nhà (Đúng - Sai).

28- Cho biết giới luật cho mỗi vấn đề dưới đây:

Vấn đề	Giới luật
Lễ nguyện Salah của kẻ xúc phạm tôn giáo	
Lễ nguyện Salah của một người say rượu	
Lễ nguyện Salah của một người mắc bệnh Alzheimer (mất trí)	
Lễ nguyện Salah của trẻ nhỏ	
Lễ nguyện Salah không có Wudu do quên	
Lễ nguyện Salah trong quần áo dính Najis do quên	
Nước tiểu của bò	
Nước tiểu của quạ	
Lễ nguyện Salah trong tình trạng lộ đùi	
Lễ nguyện Salah trước khi vào giờ do quên	
Lễ nguyện Salah trên máy bay	

Niyah (định tâm) lễ nguyện Salah là điều bắt buộc khi vào giờ	
Lễ nguyện Salah ngồi	
Quên đọc Al-Fatihah	
Bắt kịp Imam đang Ruku'a	
Hấp tấp và vội vàng trong lễ nguyện Salah	
Nhiều nghi ngờ sau lễ nguyện Salah	
Nghi ngờ không biết làm Wudu chưa sau khi đã Takbir Ihram	
Dư Ruku'a do quên	
Bỏ qua Tashahhud đầu	
Bỏ qua Tashahhud cuối	
Nghi ngờ không biết liệu đã thực hiện hai hay ba Rak'ah	
Nghi ngờ sau lễ nguyện Salah	
Nghi ngờ trong lúc lễ nguyện Salah	
Quên trong lúc Sujud Sahwi	
Nói chuyện trong lễ nguyện Salah do quên	
Lễ nguyện Salah trong tình trạng lộ Awrah và không biết cho đến sau khi lễ nguyện được hoàn thành.	
Làm Wudu tại nhà trước rời đi cho lễ nguyện Salah	
Buôn bán trong Masjid	
Đổi tiền trong Masjid	
Đi vào lễ nguyện Salah trong khi Imam đang Tashahud cuối	
Đặt vật chắn khi lễ nguyện để không ai đi qua phía trước	
Những cử động nhỏ trong lúc lễ nguyện	
Nhiều cử động không cần thiết trong Salah	
Lễ nguyện Salah quá nhanh và vội vàng	
Salawat cho Ibrahim trong Tashahhud	
Nói chuyện trong Salah	
Cử động trong Salah	

Quên Al-Fatihah	
Lễ nguyện Salah Jumu’ah	
Salah Witr	
Salah chào Masjid	

29- Nêu sự khác biệt giữa điều kiện tiền đề, Rukun, Wajib và Sunnah:

Điều kiện tiền đề	Rukun	Wajib	Sunnah

Bài học thứ mười hai

Các điều kiện tiền đề của Wudu

Wudu có sáu điều kiện tiền đề:

1- Islam

2- Tỉnh táo

3- Tuổi biết phân biệt các sự việc

4- Niyah

5- Niyah liên tục, không ngừng nó cho đến khi hoàn thành Wudu.

6- Cắt đứt những gì bắt buộc phải Wudu.

7- Vệ sinh vùng kín sau khi đi vệ sinh bằng nước hoặc các vật khô sạch.

8- Nước phải sạch và được phép sử dụng.

9- Loại bỏ khỏi da bất cứ thứ gì có thể ngăn nước tiếp cận.

10- Phải vào giờ lễ nguyện Salah đối với người thường xuyên xảy ra Hadath.

Giải thích một số điều kiện:

- "Niyah liên tục, không ngừng nó cho đến khi hoàn thành Wudu." Có nghĩa là tiếp tục Niyah từ đầu cho đến cuối Wudu.

- "Cắt đứt những gì bắt buộc phải Wudu." Có nghĩa là không làm Wudu trong lúc đang ăn thịt lạc đà hoặc đang tiểu chẳng hạn, mà phải chấm dứt hoàn toàn hành động đó trước khi bắt đầu làm Wudu.

- "Vệ sinh vùng kín sau khi đi vệ sinh bằng nước hoặc các vật khô sạch" ngoại trừ trường hợp một người làm Wudu do xì hơi (đánh rắm), ngủ hoặc ăn thịt lạc đà.

- "Nước phải sạch và được phép sử dụng." Một người không được phép làm Wudu bằng nước bẩn hoặc nước được lấy một cách cưỡng bức.

- "Loại bỏ khỏi da bất cứ thứ gì có thể ngăn nước tiếp cận." Chẳng hạn như kem, bột mỹ phẩm, nước sơn móng tay, vì nó ngăn nước chạm tới da.

Các Sunnah Fit-rah

1- **Cắt da bao quy đầu**: Là điều bắt buộc đối với nam giới, khuyến khích đối với nữ giới khi cần thiết.

2-5- **Tỉa râu mép, cắt móng tay chân, nhổ lông nách, cạo lông xung quanh bộ phận sinh dục.** Ông Anas – Cầu xin Allah hài lòng về ông - nói: "Chúng tôi đã được lệnh cắt tỉa ria mép, cắt móng tay, nhổ lông nách và cạo lông xung quanh bộ phận sinh dục; chúng tôi không để nó hơn bốn mươi đêm." Vì vậy, không nên làm những việc này sau thời gian vượt qua bốn mươi đêm.

3- **Chừa râu cằm và quai hàm:** Bắt buộc phải để râu cằm và quai hàm, cạo râu là một tội lỗi lớn.

4- **Sử dụng Siwak:** Đánh răng bằng cách sử dụng cành của một loại cây đặc biệt. Nó được khuyến khích mọi lúc, đặc biệt là trước khi làm Wudu, lễ nguyện Salah, vào nhà, đọc kinh Qur'an, khi thức dậy, khi miệng có mùi và trước khi chết.

Bài học thứ mười ba

Những điều bắt buộc của Wudu

1- Rửa mặt, trong đó bao gồm cả súc miệng, và vệ sinh mũi.

2- Rửa tay từ đầu ngón tay đến cùi chỏ.

3- Lau toàn bộ đầu và tai.

4- Rửa bàn chân bao gồm cả mắt cá chân.

5- Rửa các bộ phận theo thứ tự.

6- Liên tục.

Nên rửa mặt, tay, chân, miệng, mũi ba lần. Bắt buộc là một lần. Đối với việc lau đầu thì nó chỉ được thực hiện một lần như được hướng dẫn trong Hadith xác thực.

Sự liên tục

được yêu cầu là không được trì hoãn việc rửa một bộ phận này sau khi bộ phận được rửa trước đó đã khô.

Bài học thứ mười bốn

Những điều vô hiệu Wudu

1- Bất cứ thứ gì thoát ra từ hai bộ phận kín (sinh dục và hậu môn).

2- Các chất không tinh khiết thoát ra từ các bộ phận khác của cơ thể.

3- Mất ý thức do ngủ hoặc do các nguyên nhân khác.

4- Chạm lòng bàn tay vào bộ phận sinh dục hoặc hậu môn một cách trực tiếp.

5- Ăn thịt lạc đà.

6- Rời bỏ Islam.

Lưu ý quan trọng

Đối với việc tắm xác chết: Luồng quan điểm đúng là không làm vô hiệu Wudu. Đây là luồng quan điểm của hầu hết các học giả, bởi vì không có bằng chứng giáo lý khẳng định điều đó. Tuy nhiên, nếu tay của người tắm xác vô tình chạm trực tiếp vào vùng kín của người chết thì phải làm Wudu. Không được chạm vào các bộ phận riêng tư của người chết ngoại trừ phía sau một tấm chắn.

Tương tự, việc chạm vào người phụ nữ không làm vô hiệu Wudu cho dù đó là với ham muốn hay không có ham muốn, theo luồng quan điểm được cho là đúng và hợp lý nhất; miễn là không có gì xuất ra từ bộ phận sinh dục của mình. Điều này là do Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã hôn một số người vợ của mình và thực hiện lễ nguyện Salah mà không làm Wudu lại. Đối với lời phán của Allah: “Âu la mas tu mun ni sa’ - hoặc các ngươi đã chạm vào phụ nữ" có nghĩa là: đã quan hệ với họ, theo luồng quan điểm được cho là đúng và hợp lý nhất, và đó cũng là luồng quan điểm của Ibn Abas – cầu xin Allah hài lòng về ông- cũng như các học giả thời kỳ đầu và sau này.

Giải thích một số điều làm vô hiệu Wudu

- “Từ hai bộ phận kín (sinh dục và hậu môn)” chẳng hạn như nước tiểu, phân, tinh dịch, xì hơi, máu kinh nguyệt, máu hậu sản.

- “Các chất không tinh khiết thoát ra từ các bộ phận khác của cơ thể.” Luồng quan điểm được cho là đúng và hợp lý nhất là không làm vô hiệu Wudu trừ khi nó tương tự như nước tiểu hoặc phân.

- "Mất ý thức do ngủ hoặc do các nguyên nhân khác." Bản thân giấc ngủ không làm vô hiệu Wudu ngoại trừ việc người ta cho rằng một người có thể xì hơi trong lúc ngủ. Vì vậy, nếu ai đó chắc chắn rằng không có gì xuất ra thì anh ta hoặc cô ta không cần phải làm Wudu lại.

- "Chạm lòng bàn tay vào bộ phận sinh dục hoặc hậu môn một cách trực tiếp." Ibn Taymiyah – cầu xin Allah thương xót ông - nói rằng đó là khuyến cáo nên làm Wudu sau khi chạm vào nó, chứ không phải là bắt buộc.

Tóm tắt cách thực hiện Wudu bằng hình ảnh

- Nếu một người định tâm làm Wudu, người đó nên nói "Bismillah".

- Sau đó, rửa hai bàn tay ba lần với nước.

- Sau đó, đổ đầy nước vào bàn tay phải và cho vào miệng để súc miệng và cho vào mũi để vệ sinh mũi. Dùng ngón cái và ngón trỏ của bàn tay trái hỗ trở đẩy nước trong mũi ra. Làm điều này ba lần.

- Sau đó, rửa mặt ba lần từ phần chân tóc trên trán đến cằm và từ tai này sang tai kia.

- Sau đó, rửa ba lần hai khuỷu tay từ đầu ngón tay cho đến cùi chỏ; bắt đầu với tay phải rồi đến tay trái.

- Sau đó, lau toàn đầu; cho hai bàn tay thấm nước rồi lau toàn đầu từ phần tóc trước trán ra phía sau ót và quay trở lại phía trước một lần nữa.

- Sau đó, vuốt tai bằng cách đưa ngón tay trỏ vào bên trong tai.

- Sau đó, rửa ba lần hai bàn chân, bao gồm cả mắt cá chân.

- Sau khi hoàn tất, nói "Ash ha đu al la ila ha il lol loh wah đa hu la sha ri ka lah, wa ash ha đu an na mu ham ma đan ab đu hu hu wa ro su luh. Ol lo hum maj al ni mi nat tâu wa bi-n waj al ni mi nal mu ta toh hi ri-n".

Giới luật về việc tẩy rửa hơn mức yêu cầu

Không được phép rửa nhiều hơn mức qui định, chẳng hạn như một người rửa một số bộ phận quá ba lần, hoặc rửa cánh tay đến gần vai, bàn chân đến gần đầu gối, hoặc lau cổ.

Một số điểm liên quan đến các trụ cột của Islam

Thứ nhất: Tẩy rửa

Tayammum

Nó được thay thế cho việc tẩy rửa bằng nước khi một người không thể dùng nước để tẩy rửa các bộ phận cơ thể do sợ có hại nếu sử dụng nước hoặc do không có nước, thì đất khô được sử dụng thay cho nước.

Cách thức Tayammum

Định tâm (Niyah) làm Tayammum. Nói: Bismillah. Đánh hai bàn tay lên mặt đất sạch một lần. Lau mặt và mu bàn tay.

Giáo luật không yêu cầu phải mở các ngón tay ra khi đánh hai bàn tay lên mặt đất, cũng như không yêu cầu phải lau các kẻ ngón tay.

Cách tắm bắt buộc

Định tâm tắm bắt buộc. Nói: Bismilah. Làm ướt toàn thân với nước, và phần da dưới tóc dù tóc mỏng hay dày, súc miệng và làm sạch mũi.

Những hành động khuyến khích khi tắm

Rửa vùng kín, hai bàn tay, làm Wudu, rửa chân tóc, rửa bên phải, rửa bên trái, cuối cùng rửa hai bàn chân.

Những điều bắt buộc phải tắm

1- Junub: Xuất tinh do giao hợp hoặc do bất cứ hình thức gì. 2- Ra máu kinh nguyệt hoặc máu hậu sản. 3- Chết không phải dưới hình thức Shahid. 4- Một người gia nhập Islam.

Điều kiện để lau qua tất (vớ) / giày

- Giày hoặc tất (vớ) phải sạch
- Giày hoặc tất (vớ) được mang vào trong tình trạng có Wudu hoặc đã tắm.
- Giày hoặc tất (vớ) phải bao phủ hầu hết bàn chân.
- Việc lau chỉ được thực hiện khi làm Wudu; không được thực hiện khi tắm.

- Việc lau chỉ được phép thực hiện trong một ngày một đêm - 24 giờ - nếu không đi du lịch và ba ngày ba đêm - 72 giờ - đối với khách du lịch. Thời gian bắt đầu tính từ lần lau đầu tiên sau khi Wudu đã vô hiệu.

Làm thế nào để lau qua, giày hoặc tất (vớ)?

Bàn tay phải lau mu bàn chân phải và bàn tay trái lau mu bàn chân trái, bắt đầu từ ngón chân về phía cổ chân; chỉ lau ở phần mu của bàn chân.

Các vấn đề liên quan đến việc lau

1- Nếu thời gian lau kết thúc hoặc giày (tất) được tháo ra, Wudu vẫn còn giá trị, không vô hiệu.

2- Được phép lau qua tất mà phần da có thể nhìn thấy do lỗ hoặc mỏng.

Cách thức đi vệ sinh

Khuyến khích:

- Khi vào nhà vệ sinh, bước vào bằng chân trái và nói: "Bis mil la, ol lo hum ma in ni A 'ũ zdu bi ka mi nal khub thi wal kho ba ith".

- Khi ra, bước ra bằng chân phải rồi nói: "Ghuf ro na ka".

Bắt buộc phải đi vệ sinh ở nơi kín đáo hoặc cách xa mọi người nếu ở ngoài trời

Không được phép:

- Đi vệ sinh trên con đường hoặc lối đi hoặc ở nơi người ta thường ngồi hoặc dưới cây ăn trái hoặc ở nơi có thể gây khó chịu cho mọi người hoặc vào nguồn nước đứng yên.

- Hướng mặt hoặc lưng về phía Qiblah khi đi vệ sinh ngoài trời.

- Chạm bộ phận sinh dục bằng tay phải.

- Tụng niệm Allah

Khi đi vệ sinh xong, làm sạch bằng nước hoặc lau chùi, và điều kiện lau chùi:

- Lau ít nhất ba lần, không lau ba lần cùng một chỗ.

- Vật dùng để lau chùi không phải là vật bẩn. Vật lau chùi được biết là không bẩn như đá hoặc khăn giấy.

- Vật lau chùi không được là những thứ Najis, hoặc vật phẩm nên được tôn trọng như thực phẩm, và không được phép sử dụng xương hoặc phân.

Được phép đứng tiểu nếu chắc chắn rằng nước tiểu không bắn hoặc rơi vào quần áo, cơ thể và không để lộ Awrah cho người khác nhìn thấy. Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã từng đến một nơi và đứng tiểu" (Al-Bukhari, Muslim).

Các câu hỏi về sự tẩy rửa

1- Có bao nhiêu điều kiện tiền đề cho Wudu?

☐ Chín ☐ Mười ☐ Tám.

2- Những bắt buộc của Wudu là:

☐ Tứ chi ☐ Những gì được đề cập cùng với thứ tự và tính liên tục.

3- Có bao nhiêu thứ làm vô hiệu Wudu?

☐ Sáu ☐ Năm ☐ Tám.

4- Chọn thứ vô hiệu Wudu từ những thứ sau:

☐ Thịt lạc đà ☐ Thịt nai. ☐ Âm thanh của bụng. ☐ Xì hơi

☐ Buồn ngủ ☐ Tắm người chết. ☐ Chạm vào người phụ nữ.

5- Nêu cách thức Tayammum:

.....

.....

.....

6- Cho biết cách tắm Junub?

.....

.....

.....

7. Cho biết giới luật của các vấn đề sau:

Vấn đề	Giới luật
Niyah bằng cách nói thành lời	

Định tâm làm Wudu cho lễ nguyện Salah một lần rồi thực hiện nhiều lễ nguyện Salah.	
Làm Wudu để đọc Qur'an rồi lễ nguyện Salah.	
Chấm dứt Niyah trong suốt thời gian làm Wudu	
Chấm dứt Niyah sau Wudu	
Làm Wudu và trên cẳng chân dính kem mỹ phẩm.	
Làm Wudu trong lúc đang ăn thịt lạc đà	
Làm Wudu với phần nước lấy trộm	
Làm Wudu trước khi vệ sinh vùng kín	
Lấy nước mới cho tai	
Lau đầu ba lần	
Rửa mỗi bộ phận một lần trong Wudu	
Rửa mỗi bộ phận ba lần trong Wudu	
Rửa đôi bàn tay trong Wudu	
Đưa ngón tay ướt vuốt râu	
Chà cọ trong Wudu	
Lau bộ phận bắt buộc phải rửa	
Gội đầu	
Đưa hai bàn tay vào chậu nước	
Bắt đầu bên phải trước	
Rửa nhiều hơn ba lần trong Wudu	
Rửa cẳng chân	
Dâng lễ nguyện Salah sau khi bơi mà không làm Wudu	
Dâng lễ nguyện Salah sau khi tắm mà không làm Wudu	

Thứ hai: Zakah

Có hai loại

Zakah Fitr

Đó là điều bắt buộc đối với mọi người Muslim; người lớn, trẻ em, nam, nữ, nô lệ, hoặc tự do.

Zakah tài sản

Nó là trụ cột thứ 3 của Islam. Nó bắt buộc đối với mỗi người Muslim tự do khi đã đạt đến Nisab (mức tài sản có được theo qui định phải xuất Zakah).

Không có Zakah cho đến khi số lượng tài sản có được đã trữ một năm ngoại trừ những gì mọc lên từ đất; và những gì đi theo tài sản gốc như phần gia tăng của Nisab và phần lợi nhuận của kinh doanh, người ta chọn một ngày trong năm để xuất Zakah.

Nó được chia thành 4 loại:

Vàng và Bạc cũng như các loại tiền tệ khác được sử dụng của từng nơi. Lượng Vàng là 85g. Trong khi lượng bạc là 595g	Động vật ăn cỏ tự do. Những động vật chăn thả tự do trong cả năm hoặc phần lớn thời gian. Và baheematu al-An'aam: có nghĩa là: lạc đà, bò và cừu.	Thứ mọc ra từ đất như các loại ngũ cốc và trái cây	Hàng hóa Mọi thứ được chuẩn bị để buôn bán

Các đối tượng nhận Zakah

1- **Người nghèo:** Họ không có bất kỳ của cải nào hoặc họ có rất ít.

2- **Người thiếu thốn:** Họ có một nửa hoặc hơn một nửa những gì họ cần. Ví dụ: Nếu chúng ta giả định, chẳng hạn 12.000 một năm là những gì họ cần để sống, thì người nghèo là những người có dưới 6.000. Người thiếu thốn là người có 6.000 trở lên, nhưng ít hơn 12.000. Người nghèo và những người thiếu thốn được trao cho những thứ đủ cho họ trong năm từ nguồn Zakah được xuất ra hàng năm.

3- **Những người được thuê để thu gom tiền Zakah:** Nó bao gồm những người thu gom tiền, những người bảo vệ và những người được ủy thác phân phối do người phụ trách người Muslim lựa chọn. Họ không nhất thiết phải là người nghèo; đúng hơn, họ được nhận của Zakah ngay cả khi họ giàu có.

4- **Để thu hút trái tim của những người có khuynh hướng theo Islam:** Những người mà người ta hy vọng họ sẽ chấp nhận Islam hoặc ngăn chặn cái xấu của họ.

5- **Để giải phóng những người nô lệ:** Họ là:

a. Một người nô lệ tự mua mình từ người chủ.

b. Giải phóng một người nô lệ Muslim.

c. Giải thoát một tù nhân Muslim.

Chủ nô không được phép giải thoát một người nô lệ với ý định trao Zakah.

6- **Những người mắc nợ:**

a. Các khoản nợ phát sinh để mang lại sự hòa giải giữa mọi người.

b. Nợ của chính bản thân.

Việc một người giàu miễn nợ cho một người nghèo (người mà anh ta đã cho vay tiền) với ý định xuất Zakah của anh ta là không hợp lệ.

7- **Cho con đường chính nghĩa của Allah:** Nó bao gồm những người chiến đấu trong quân đội cũng như bất cứ thứ gì họ cần từ vũ khí và các nhu cầu khác.

8- **Người lỡ đường:** Họ được cấp một số tiền để giúp đưa họ trở về xứ sở và đất nước của họ.

Chỉ được phép trao Zakah cho một trong tám nhóm đối tượng đó. Không được phép đưa Zakah cho những người giàu có, cũng như cho một người mạnh mẽ có thể kiếm được tiền. Tương tự, nó không được phép đối với gia đình của Muhammad; họ là Banu Hashim và những người hầu của họ. Nó cũng không được phép trao cho những người mà người ta có nghĩa vụ chu cấp vào thời điểm trao Zakah, cho những người không theo Islam. Của thiện nguyện được phép đưa cho những người này và những người khác ngoài họ; tuy nhiên, tốt hơn là nên đưa cho nó bất cứ nơi nào có nhu cầu và cần hơn.

Những khái niệm quan trọng

- **Bint Al-Makhad** là con lạc đà cái đang ở năm thứ 2. Nó được gọi như vậy là vì mẹ nó đang mang thai.

- **Bint Labun** là con lạc đà cái đang ở năm thứ ba. Nó được gọi như vậy là vì mẹ nó có sữa.

- **Al-Hiqqah** là con lạc đà cái đang ở năm thứ 4. Nó được gọi như vậy là vì bây giờ nó đã ở độ tuổi mà con đực có thể giao hợp với nó.

- **Al-Jiz'ah** là con lạc đà cái đang ở năm thứ 5. Nó được gọi như vậy vì ở tuổi này răng cửa của nó rụng.

- **Attabi'a hoặc Attabi'ah** là con bò cái đang ở năm thứ hai.

- **Al-Musannah** là con bò cái đang ở năm thứ ba.

Mức lượng Zakah

Mức Zakah	Hawl (Khoảng thời gian 1 năm bắt buộc)	Nisab (mức lượng tài sản có được phải xuất Zakah)	Loại tài sản
Kiểm tra biểu đồ tiếp theo	Là một điều kiện	Kiểm tra biểu đồ tiếp theo	Gia súc (lạc đà, bò, cừu, dê) được nuôi thả rong
1/10 đối với cây trồng đã được tưới bởi nước mưa, sông hoặc	Không phải là điều kiện	300 Sa' 900kg	Những gì mọc từ đất

các phương tiện tự nhiên khác 1/20 đối với cây trồng đã được tưới bằng sức người và tốn phí 0,075 đối với loại cây trồng đã được tưới bằng cả hai phương tiện.			
0.025	Là một điều kiện	85 gram vàng hoặc 595 gram bạc	Tiền
0.025	Là một điều kiện	Theo đó, vì lợi ích của người nghèo; Vàng hoặc Bạc.	Hàng hóa kinh doanh

Mức Zakah bắt buộc đối với gia súc được nuôi thả rong

Bò và trâu		
Mức Zakah	Số lượng	
	Từ	Đến
1 Tabi'a hoặc Tabi'ah	30	39
1 Musannah	40	59
2 Tabi'ah	60	69
Sau đó cứ mỗi 30 con thì xuất 1 con Tabi'a và mỗi 40 con là một còn Musannah		

Lạc đà 1 bướu hoặc 2 bướu		
Mức Zakah	Số lượng	
	Từ	Đến
1 con cừu	5	9
2 con cừu	10	14
3 con cừu	15	19
4 con cừu	20	24
1 con Bint Makhad	25	35
1 con Bint Labun	36	45
1 Hiqqah	46	60
1 Jaz'ah	61	75
2 Bint Labun	76	90
2 Hiqqah	91	120
3 bint Labun	121	129
Sau đó, cứ mỗi 40 con là 1 con Bint Labun; mỗi 50 con là 1 con Hiqqah.		

Cừu, dê		
Mức Zakah	Số lượng	
	Từ	Đến
1 con cừu	40	120
2 con cừu	121	200
3 con cừu	201	300
Sau đó, sau 100 con cừu thì xuất 1 con		
Không được xuất Zakah đối với những con sau đây: dê đực, già yếu, khuyết tật, con tệ nhất trong đàn, gầy yếu, trong cơn đau đẻ, ăn quá nhiều, con tốt nhất.		

Các câu hỏi về Zakah

1- Không Zakah tài sản cho đến khi hết thời hạn 1 năm theo .....

▢ lịch Islam (Hijri) ▢ Tây lịch ▢ Không có sự khác biệt.

2- Một ngoại lệ đối với điều kiện của khoảng thời gian 1 năm là .....

▢ Của cải tìm thấy bị chôn vùi trong lòng đất

▢ Những gì mọc lên từ đất

▢ Cả hai điều trên.

3- Nisab của vàng là .....

▢ 85 gram ▢ 595 gram ▢ 95 gram.

4- Nisab của bạc là .....

▢ 200 Dirham ▢ 595 gram ▢ Cả hai.

5- Gia súc bắt buộc Zakah là lạc đà, bò, trâu, và cừu. (Đúng - Sai)

6- Không có Zakah đối với trái cây. (Đúng - Sai)

7- Việc chăn thả được phép là .....

▢ cho ăn những thức ăn tốt lành

▢ cho ăn ở những chỗ không thuộc quyền sở hữu của ai

8- Khi đề cập đến những người thiếu thốn là bao gồm cả những người nghèo (Đúng – Sai).

9- Đưa cho người nghèo mức lượng đủ cho .....

▢ 1 năm ▢ 1 tháng

10- Những người được thuê để thu tiền Zakah là…

▢ tất cả những người làm việc với Zakah

▢ chỉ những người mà người lãnh đạo cho

11- Tính mức xuất Zakah đối với những mục sau:

Loại tài sản	Mức phải xuất Zakah	Al-Waqs nếu có
100 Dirham (đồng tiền bạc)		
300 Dinar (đồng tiền vàng)		
400 Dirham (đồng tiền bạc)		
80 gram vàng		
500 gram bạc		
30 con cừu		
60 con cừu		
565 con cứu		
4 con lạc đà		
17 con lạc đà		
499 con lạc đà		
30 con bò		
49 con bò		
77 con bò		
99 con bò		
20 triệu VNĐ		
4 triệu VNĐ		
17 triệu VNĐ		
255 Sa’ lúa		

12- Một người không theo đạo Islam nằm trong đối tượng "Để thu hút trái tim của những người quan tâm đến đạo Islam" ngay cả khi không hy vọng rằng người đó chấp nhận nó (Đúng - Sai).

13- Nếu chủ nhân giải thoát nô lệ của mình, Zakah sẽ được trao cho anh ta (Đúng - Sai)

14- Một người giàu đòi một khoản tiền mà anh ta đã cho một người nghèo vay. Anh ta cho phép người nghèo đó giữ lại một số tiền và coi đó là tiền Zakah của mình. Như vậy, hành động của anh ta là đúng. (Đúng - Sai)

15- 'Cho con đường chính nghĩa của Allah' bao gồm tất cả các nguyên nhân tốt khác nhau như xây dựng các Masjid. (Đúng - Sai)

16- Zakah của vàng và bạc và tiền tệ hiện tại được tính bằng cách chia nó cho 40. (Đúng - Sai)

17. Zakah bắt buộc đối với những loại gia súc chăn thả chứ không phải những gia súc được cho ăn. (Đúng - Sai)

18- Bắt buộc phải xuất Zakah đối với các loại hạt và trái cây khi chúng đạt đến Nisab và đó là khi hạt trở nên cứng và trái cây đã chín. (Đúng - Sai)

19- Bắt buộc phải xuất Zakah 1/20 đối với các loại hạt và trái cây nếu chúng được tưới nước bằng công sức và tiền bạc (Đúng - Sai).

20- Bắt buộc phải Zakah vàng khi nó đạt đến 20 Mithqal. (Đúng - Sai)

21- Chọn những thứ phải Zakah:

▢ Gà ▢ Cửa hàng ▢ Cừu được nuôi chuồng

▢ Lạc đà được nuôi thả rong ▢ Vườn chà là

▢ 25 Mithqal vàng

22- Tabi'a của bò là con được 2 năm tuổi (Đúng – Sai).

23- Nisab cho các loại tiền tệ hiện tại được xác định bởi…

▢ Hàng hóa kinh doanh ▢ Giá trị Nisab của vàng hoặc bạc

▢ Giá trị Nisab của vàng và bạc

24- Mức lượng xuất Zakah của tiền: ▢ 1/40 ▢ 1/20.

25- Mức lượng xuất Zakah của 80 gram vàng là:

☐ 2 gram ☐ 4 gram ☐ không Zakah

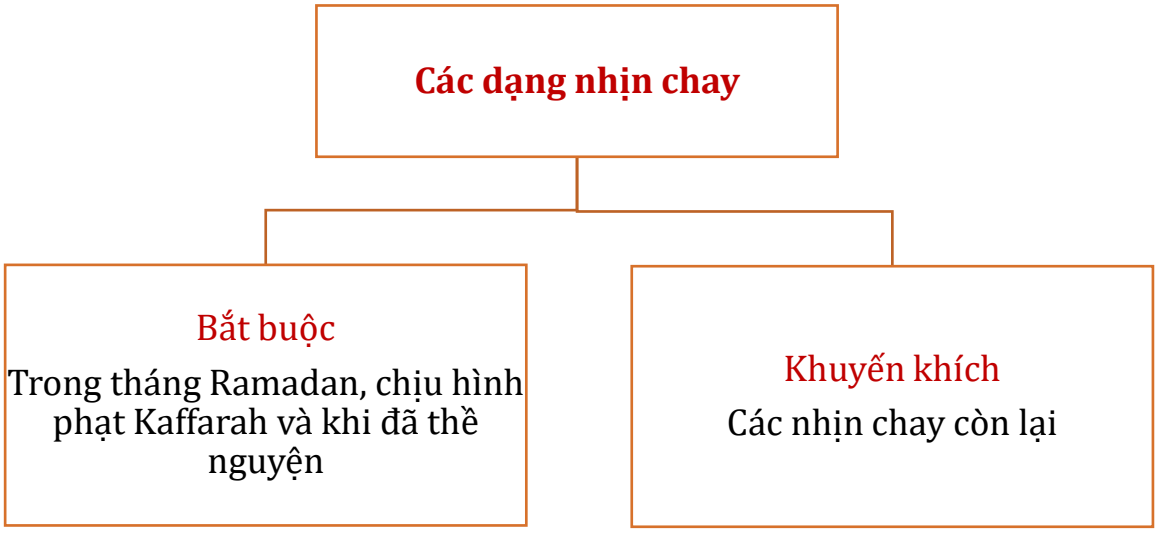
26- Bắt buộc phải Zakah đối với những ngôi nhà được chuẩn bị để ở. (Đúng - Sai)

27- Mọi khách du lịch nên được trao tiền Zakah vì họ là người lỡ đường. (Đúng – Sai)

Thứ ba: Nhịn chay

Theo nghĩa đen của từ, nó có nghĩa là kiềm hãm. Theo thuật ngữ Islam, đó là hình thức tôn thờ Allah bằng cách nhịn ăn, nhịn uống và tất cả những gì phá vỡ nhịn chay từ lúc mặt trời mọc cho đến khi mặt trời lặn.





Các điều kiện cho nhịn chay bắt buộc

1- Islam. 2- Tỉnh táo. 3- Trưởng thành: Đối với trẻ nhỏ thì nên được người giám hộ khuyến khích nhịn. 4- Không phải là người đang đi đường xa: Không bắt buộc đối với người đang đi đường xa. Tốt hơn là nên nhịn miễn là điều đó không gây khó khăn vì Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã làm điều đó, việc hoàn thành nghĩa vụ sẽ tốt hơn, dễ dàng hơn và đạt được những đức tính tốt trong tháng. 5- Sức khỏe tốt. 6- Không đang trong chu kỳ kinh nguyệt hoặc ra máu sau sinh.

Các loại bệnh tật liên quan đến việc nhịn chay

Bệnh tạm thời và gây khó khăn cho việc nhịn

Bao gồm cả người đang hành kinh, chảy máu sau sinh, cho con bú và đi đường xa. Một người sẽ nhịn bù lại cho những ngày đã không nhịn khi có thể; nếu chết trước khi có thể, sẽ không mang tội.

Đau ốm mãn tính

Bao gồm cả người già không có khả năng nhịn. Một người trong trường hợp này không phải nhịn, nhưng phải nuôi ăn một người nghèo mỗi ngày bằng cách hoặc là tập hợp vào bữa trưa hoặc bữa tối hoặc là riêng từng ngày. Mức lượng nuôi ăn là một phần tư Sa' tức khoảng 510 gam lúa mì tốt. Khuyến khích cho thêm một thứ gì đó để ăn cùng chẳng hạn như thịt.

Đầu tháng Ramadan được xác định như thế nào?

Bằng cách nhìn thấy Trăng lưỡi liềm của Ramadan hoặc bằng cách hoàn thành tháng Sha'ban 30 ngày

Những điều làm hư nhịn chay?

1- Ăn uống có chủ đích; nếu quên, việc nhịn chay của họ là hợp lệ.

2- Quan hệ tình dục; nếu nó được thực hiện trong ban ngày của Ramadan trong khi đang nhịn chay, người thực hiện phải chịu hình phạt Kaffarah, đó là giải phóng một nô lệ; nếu không tìm được, phải nhịn chay trong hai tháng liền; nếu không thể nhịn, phải nuôi ăn 60 người nghèo.

3- Xuất tinh do sờ, hôn, ôm, v.v.

4- Những gì có cùng bản chất với việc ăn uống, chẳng hạn như truyền dịch dinh dưỡng; nếu dịch truyền không dinh dưỡng thì không làm hư nhịn chay.

5- Giác lể làm hư nhịn chay; tuy nhiên, nếu lấy một ít máu để xét nghiệm y tế thì không làm hư nhịn chay.

6- Nôn có chủ đích.

7- Kinh nguyệt và máu hậu sản.

Các hành động được phép cho người nhịn chay

Nuốt nước bọt, nếm thức ăn nếu cần, tắm, đánh răng, ngữi mùi, giữ mát.

Các hành động khuyến khích được đề xuất cho người nhịn chay

1- Ăn bữa trước lễ nguyện Salah Fajr (Suhur). 2- Trì hoãn bữa Suhur. 3- Nhanh chóng xả chay. 4- Xả chay với những quả chà là tươi, nếu không có thì với bất kỳ loại chà là nào, nên ăn các quả với số lẻ; nếu không có chà là thì bắt đầu xả chay với nước lã. Nếu không tìm được gì để ăn, thì định tâm xả chay. 5- Cầu nguyện trước khi xả chay và trong lúc đang nhịn. 6- Làm từ thiện nhiều hơn. 7- Lễ nguyện Salah ban đêm nhiều hơn. 8- Đọc Qur'an. 9- Nói "Tôi đang nhịn chay" với kẻ xúc phạm mình. 10- Làm Umrah. 11- I'tikaaf vào 10 đêm cuối của Ramadan. 12. Săn đón đêm định mệnh "Al-Qadr"

Các hành động không khuyến khích (bỏ tốt hơn) khi đang nhịn

1. Súc miệng và mũi quá mức vì nước có thể đi xuống cổ họng.

2. Nếm thức ăn không có lý do chính đáng.

Những hành động bị cấm đối với người đang nhịn

1. Nuốt nước bọt hoặc đờm (tuy nhiên nó không làm hư nhịn chay)

2. Hôn vợ đối với một người cảm thấy không an toàn cho việc giao hợp.

3. Mọi hành động Haram.

4. Nhịn liên tiếp hai ngày

Nhịn chay khuyến khích

1- Nhịn chay 6 ngày của tháng Shauwal sau khi hoàn thành nhịn chay Ramadan. Tốt nhất là nhịn liên tục từ ngày thứ hai.

2- Nhịn chay trong ngày 'Arafah cho người không đi Hajj.

3- Nhịn chay ngày 'A-shura' cùng với một ngày trước đó, ngày 9, và một ngày sau đó, ngày 11.

4- Nhịn chay thứ Hai và thứ Năm; đặc biệt là thứ Hai.

5- Nhịn chay ba ngày trong mỗi tháng và tốt nhất là các ngày 13, 14, 15 của các tháng theo lịch Islam.

6- Nhịn chay một ngày và nghỉ một ngày.

7- Nhịn chay tháng của Allah, đó là tháng Muharram.

8- Nhịn chay phần lớn của tháng Sha'ban, không nhịn nguyên tháng.

Nhịn chay không nên

Một người không nên ấn định ngày thứ Sáu, ngày thứ Bảy và Chủ Nhật cho việc nhịn chay, tuy nhiên, nếu những ngày trùng hợp với ngày ‘Arafah thì không vấn đề gì.

Nhịn chay bị nghiêm cấm

1- Ấn định tháng Rajab cho việc nhịn chay.

2- Nhịn chay trong hai ngày ‘Eid.

3- Nhịn ngày một ngày trước Ramadan; trừ khi đó là một trong những ngày người ta nhịn hàng tuần.

4- Nhịn chay những ngày Tashreeq, tức 3 ngày ‘Eid Al-Adha trừ phi người thực hiện Hajj nào không có Hady (lạc đà, bò, dê hoặc cừu) để giết thịt.

5- Nhịn chay mỗi ngày.

Các quy định về việc nhịn bù

-Nên nhịn liên tiếp.

-Nên nhịn bù càng sớm càng tốt sau ‘Eid.

-Không được phép trì hoãn nhịn bù cho đến Ramadan tiếp theo.

-Nếu ai đó trì hoãn mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị mang tội.

Zakah Fitri

Bắt buộc đối với tất cả những người Muslim đã đến hoàng hôn của ngày cuối cùng của tháng Ramadan, dù già, trẻ, nam, nữ, nô lệ, hay tự do. Nên Zakah vào đêm hoặc ngày của ‘Eid, mức Zakah là một Sa’ lương thực. Khuyến khích Zakah thay cho cả thai nhi. Ý nghĩa đằng sau Zakah này là:

-Đó là sự thanh lọc cho người nhịn chay về những hành vi sai trái.

-Để người nghèo khỏi phải đi xin vào Ngày ‘Eid.



Số lượng Zakah Al-Fitri

1 Sa’ lương thực tương đương với 2kg và 40 gam lúa mì loại tốt. Tiền không hợp lệ.

Lễ nguyện Salah ‘Eid

Đó là một nghĩa vụ cá nhân đối với tất cả mọi người. Thời điểm diễn ra lễ nguyện Salah là từ khi mặt trời mọc lên cao một sào cho đến khi mặt trời đứng bóng. Nếu bỏ lỡ, một người không thực hiện bù. Theo Sunnah, lễ nguyện Salah nên được trong một bãi trống, và có thể thực hiện trong Masjid. Tương tự, một người nên ăn một số quả chà là (ăn theo số lẻ) trước khi đi lễ nguyện Salah ‘Eid; nên tắm, xức nước hoa và mặc quần áo đẹp nhất; nên đi và về trên hai con đường khác nhau. Một người Muslim nên chào những người Muslim khác bằng lời chào của ‘Eid chẳng hạn như “Ta qab ba lol lo hu min na min kum”- “Cầu mong Allah chấp nhận những việc làm tốt của tất cả

chúng ta". Và một người nên nói "Ol lo hu ak bar. La ila ha il lol loh. Wol lo hu ak bar. Ol lo hu ak bar. Wa lil la hil hamd" vào đêm 'Eid và sau các lễ nguyện Salah cho đến hoàng hôn của ngày 'Eid.

Lễ nguyện Salah 'Eid gồm hai Rak'ah trước bài thuyết giảng, với sáu Takbir (bảy nếu bao gồm cả Takbir đầu tiên) trong Rak'ah thứ nhất và năm Takbir trong Rak'ah thứ hai sau Takbir khi trở dậy từ Rak'ah thứ nhất.

Các câu hỏi về nhịn chay

1- Nhịn chay có bao nhiêu trụ cột?

☐ Hai ☐ Ba ☐ Bốn.

2- Nhịn chay bắt buộc đối với ai?

a- .....

b- .....

c- .....

d- .....

3- Tất cả người bệnh đều không nhịn chay. (Đúng – Sai)

4- Nêu giới luật của các hành động dưới đây:

Chủ đề	Giới luật
Niyah nhịn chay sau lễ nguyện Salah Fajr	
Nhịn chay không có Niyah	
Nhịn chay của một đứa trẻ	
Nhịn chay của một người đi đường	
Nhịn chay của một người đang trong thời gian chảy máu hậu sản	
Nhịn chay của người già	
Ăn trong lúc đang nhịn	

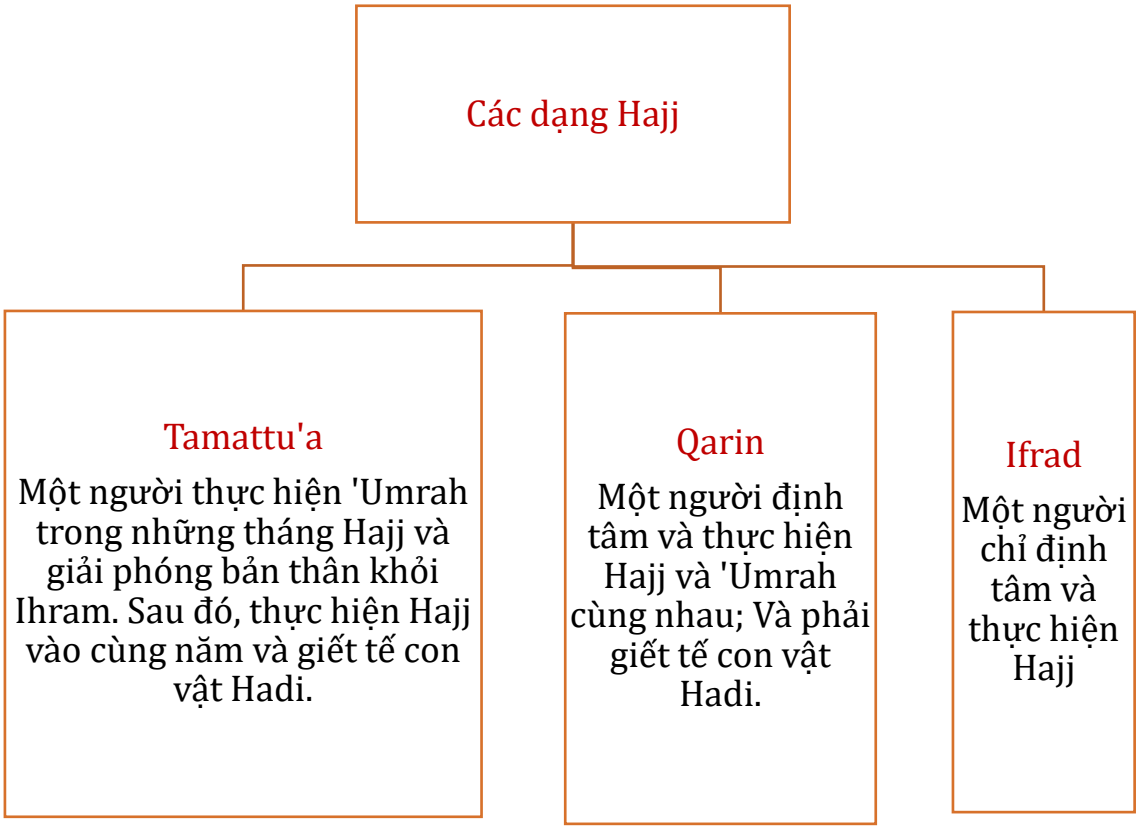
Tiêm chất dinh dưỡng cho người đang nhịn	
Nhỏ mắt	
Tiêm thuốc giảm đau	
Giác lể	
Nôn mửa	
Nuốt nước bọt	
Nếm thử thức ăn	
Ngủ	
Tắm	
Làm mát bằng cách rửa mặt	
Dùng Siwak hoặc đánh răng	
Khói thơm	
Giờ của bữa Suhur	
Nên dùng gì cho bữa Suhur?	
Nên bắt đầu xả chay với thứ gì?	..... nếu không có ....., và nếu không có .....; và nếu không có .....
Lễ nguyện Salah Tarawih	
'Umrah trong Ramadan	
Súc miệng mạnh	
Qiblah cho người nhịn	
Nhịn chay khuyến khích theo hình thức hai ngày liên tục	
Nhịn chay sáu ngày của tháng Shauwal	
Nhịn chay ngày 'Arafah	
Nhịn chay một hoặc hai ngày trước Ramadan	
Nhịn trong ngày 'Eid	
Nhịn trong 3 ngày Tashriq	
Nhịn trong tháng Muharram	

Nhịn trong tháng Rajab	
Nhịn mỗi ngày trong năm	
Nhịn tự nguyện vào ngày Thứ Sáu	
Trì hoãn nhịn bù cho đến Ramadan	

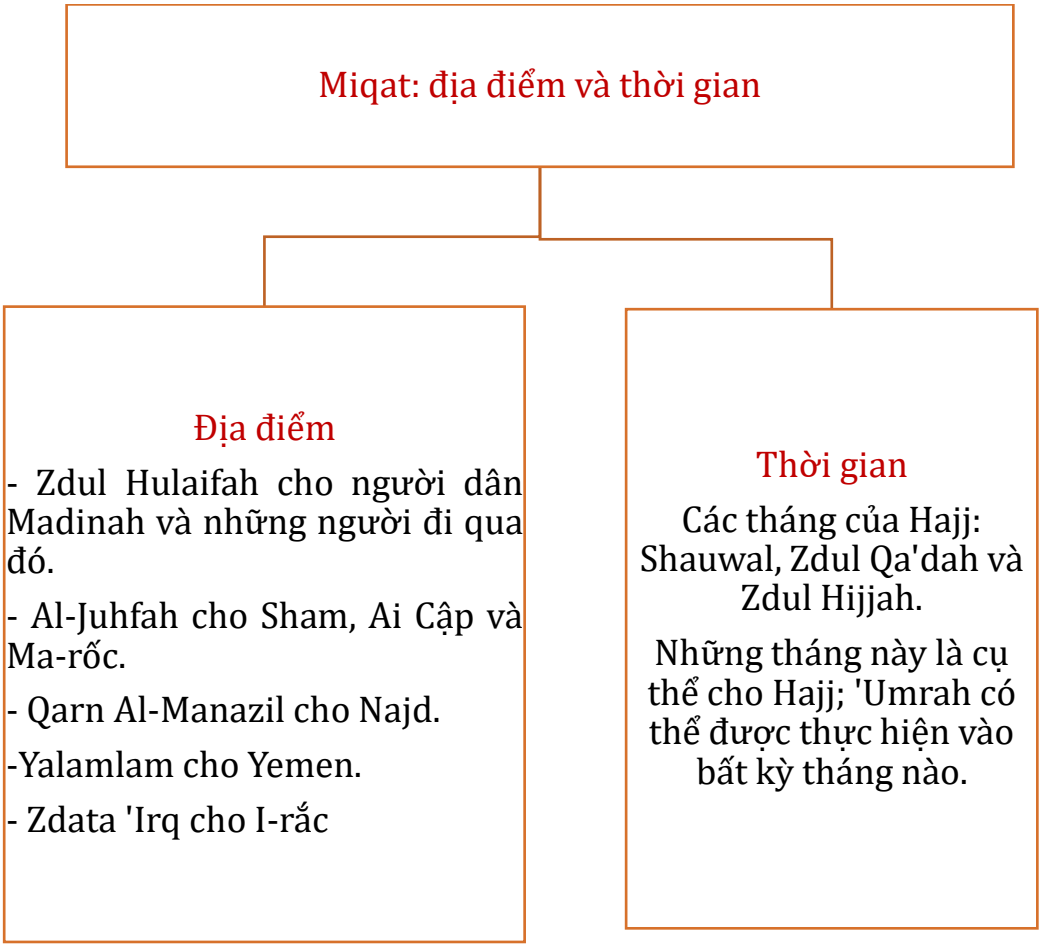
Thứ tư: Hajj

Hajj là trụ cột thứ 5 của Islam. Điều bắt buộc đối với mỗi tín đồ Muslim, lành mạnh, trưởng thành, tự do, có khả năng; và một người giám hộ nam đối với một phụ nữ cần đi du lịch để thực hiện Hajj. Các trụ cột của Hajj là bốn:

Ihram	Dừng chân tại 'Arafah	Tawaf Ifa-dhah	Sa'i giữa hai ngọn núi
Niyah vào Hajj; Niyah trong tim và nói "Lab bây kol lo hum ...” Nó không phải là Talbiyah cũng như không phải việc mặc y phục Ihram.	Từ lúc mặt trời nghiêng bóng của ngày thứ 9 tháng Zdul-Hijjah cho đến lễ nguyện Salah Fajr của ngày ‘Eid. Thiên Sứ của Allah đã nói: **"Hajj là 'Arafah"**	(Tawaf Ziyarah) Đó là sau việc dừng chân tại ‘Arafah. Nó không phải là Tawaf ban đầu khi vừa tới Ka’bah.	Safa và Marwah. Allah nói: **"Hai ngọn núi Safa và Marwah là một trong các biểu hiệu của Allah."** (Qur’an: 2: 158)



Những điều Wajib của Hajj		
Bất cứ ai từ bỏ một nghi thức Wajib, phải bù đắp bằng cách giết tế một con cừu tại Makkah và thịt của nó được phân phát cho người dân nơi đây. Người đó không được phép ăn thịt của nó.		
Ihram tại Miqat (điểm ấn định cho Ihram)		Dừng chân tại khu vực ‘Arafah cho tới khi mặt Trời lặn đối với ai đến trong ngày
Ở lại qua đêm tại Muzdalifah		Ở lại khu vực Mina trong ba đêm sau ‘Eid
Cạo đầu hoặc cắt ngắn tóc		Ném đã các trụ
Tawaf tạm biệt dành cho những người muốn rời Makkah ngay cả khi đó là sau những tháng Hajj; trừ phụ nữ trong kỳ kinh nguyệt hoặc chảy máu sau khi sinh.		



Những điều khuyến khích của Hajj		
Tắm và làm thơm cơ thể khi Ihram		Mặc y phục gồm hai mảnh vải trắng đối với nam giới
Cắt (hớt) móng tay chân, cạo lông mu và lông nách trước khi Ihram		Talbiyah từ lúc Ihram cho tới khi ném đá trụ Jamarat al-aqabah
Tawaf Qudum đối với người thực hiện Hajj dạng Ifrad và Qarin		Đi nhanh trong ba vòng đầu tiên đối với Tawaf Qudum và Tawaf 'Umrah cho dạng Tamattu'a.
Để lộ vai phải cho người đang thực hiện Tawaf Qudum và Tawaf 'Umrah cho dạng Tamattu'a.		Thực hiện lễ nguyện Salah Maghrib và 'I-sha cùng nhau ngay khi đến Muzdalifah
Ở lại qua đêm tại Mina vào đêm trước khi đi 'Arafah		Hôn cục đá đen
Đứng tại Muzdalifah để cầu nguyện từ sau lễ nguyện Salah Fajr cho tới khi mặt Trời mọc		

Những điều cấm trong suốt tình trạng Ihram
Có 9 điều: Bứt (nhổ) lông ở bất kỳ vị trí nào trên cơ thể hoặc trên đầu, cắt móng tay, trùm đầu đối với nam giới bằng vật dụng dính vào người, mặc quần áo may sẵn đối với nam giới, đeo khăn che mặt và đeo găng tay đối với phụ nữ, làm thơm cơ thể với bất cứ thứ gì có chất thơm (chẳng hạn như xà bông tắm có hương thơm), giết động vật sống trên cạn và săn bắn, kết hôn cho bản thân hoặc cho người khác, quan hệ tình dục, mơn trớn. Một người làm bất kỳ điều nào ở trên do quên, do thiếu hiểu biết hoặc do bị cưỡng bức, thì sẽ không bị gì, ngoại trừ một người săn bắn và đã giết một con vật thì phải chịu phạt Fityah (đó là giết tế một con cừu).
Đối với việc cố ý làm những điều trên thì các điều cấm được chia thành 4 dạng:

Không phải chịu Fityah	Chịu phạt với mức tương tự	Nghiêm trọng	Vi phạm do bị bệnh hoặc đau
Kết hôn dù là cho bản thân hay cho người khác. Tương tự như vậy, va chạm ngoài vùng âm đạo và không xuất tinh thì không phải chịu phạt mà chỉ yêu cầu sám hối.	Giết động vật sống trên cạn và săn bắt nó. Ai giết được nó thì phải chịu Fityah.	Quan hệ tình dục; người quan hệ tình dục trước khi Tahallul (giải phóng cơ thể khỏi tình trạng Ihram) lần đầu tiên, sẽ làm vô hiệu cuộc Hajj của anh ta; anh ta phải hoàn thành Hajj trong khi không hợp lệ; và sau đó phải thực hiện Hajj một lần nữa và phải giết tế một con vật	Những điều cấm còn lại, một người có quyền lựa chọn: nhịn chay ba ngày; nuôi ăn sáu người nghèo, mỗi người nửa Sa' lương thực; hoặc giết một con cừu và thịt được phân phát cho những người nghèo của Makkah.

Tên gọi các ngày của Hajj					
Ngày Tarwiyah là ngày mồng 8. Người ta sẽ mang nước đến Mina vào ngày này.	Ngày 'Arafah là ngày mồng 9	Ngày 'Eid hay gày Nahr (giết tế), là ngày mồng 10	Ngày Qir là ngày thứ 11	Ngày Nafar thứ nhất là ngày thứ 12	Ngày Nafar thứ hai là ngày thứ 13

Đêm tập hợp là đêm của ‘Eid. Nó được gọi như vậy vì mọi người tụ tập sau thời gian ở 'Arafah. Người dân Makkah trước khi theo Islam đã không đến khu vực 'Arafah.

Năm địa điểm cho cầu nguyện trong Hajj				
Ở 'Arafah vào ngày thứ 9 sau lễ nguyện Salah Zhuhr cho đến hoàng hôn	Ở Muzdalifah sau khi lễ nguyện Salah Fajr cho đến khi mặt trời mọc.	Sau khi ném đá trụ nhỏ và và trụ giữa trong các ngày sau ‘Eid	Trong suốt Tawaf	Khi đứng trên núi Safa và Marwah, tương tự, trong lúc đi qua lại giữa chúng.

Hướng dẫn thực hiện ‘Umrah và Hajj

Sheikh Ibnu ‘Uthaimeen – cầu xin Allah thương xót ông – nói:

Khi đến Miqat, hãy tắm, đàn ông nên xức nước hoa lên người, đầu, râu của mình. Sau đó, (đàn ông mặc hai mảnh vải trắng) và định tâm làm 'Umrah cho Hajj dạng Tamattu’a và tiến về phía Makkah và thường xuyên nói Talbiyah. Khi đến Ka’bah, hãy đi vòng quanh nó 7 lần cho nghi thức Tawaf của ‘Umrah. Một người có thể thực hiện Tawaf ở bất kỳ đâu trong Masjid cho dù đó là gần hay xa Ka’bah, tuy nhiên, thực hiện gần với nó sẽ tốt hơn miễn là không bị làm phiền bởi đám đông quá lớn; còn nếu đám đông quá lớn và gây trở ngại thì hãy tìm chỗ khác cũng không có vấn đề gì. Sau khi hoàn thành Tawaf, hãy thực hiện lễ nguyện Salah 2 Rak’ah đằng sau Maqam Ibrahim. Nếu không thể thực hiện lễ nguyện Salah gần đó, thì bất cứ nơi nào cũng được miễn là Maqam ở giữa bạn và Ka’bah. Sau đó, hãy thực hiện nghi thức Sa’i và bắt đầu với Safa. Sau khi hoàn thành 7 vòng, hãy cắt tóc toàn bộ đầu; nếu chỉ cắt tóc một phần đầu là chưa đủ, vì vậy đừng để bị lừa bởi hành động của nhiều người. Vào ngày 8 của Zdul Hijjah, hãy tắm, đàn ông nên xức nước hoa, mặc hai bộ quần áo trắng và định tâm làm Hajj tại nơi đang có mặt, rồi tiến đến Mina và lễ nguyện Salah Zuhr, ‘Asr, Maghrib, ‘I-sha, và Fajr tại đó; hãy thực hiện lễ nguyện Salah theo hình thức Qasr (rút ngắn thành hai Rak’ah đối với các lễ nguyện Salah gồm 4 Rak’ah), nhưng không thực hiện chúng theo hình thức Jam’u (thực hiện cùng thời điểm với nhau) vì Thiên Sứ của chúng ta đã thực hiện lễ nguyện Salah theo hình thức Qasr ở Mina và Makkah, nhưng Người không kết hợp chúng (Jam’u). Khi mặt trời mọc vào Ngày 'Arafah, hãy

tiến về phía khu vực ‘Arafah đồng thời thường xuyên nói Talbiyah. Ở ‘Arafah, lễ nguyện Salah Zhuhr và ‘Asr được thực hiện theo hình thức Qasr và Jam’u Taqdim (kết hợp lễ nguyện Salah ở tương lai cùng với lễ nguyện Salah ở hiện tại). Sau đó, hãy bận rộn với việc cầu nguyện Allah, cố gắng giữ cơ thể trong tình trạng có Wudu, hãy hướng mặt về Qiblah ngay cả khi ngọn núi ở phía sau bạn vì đó là luật của Allah. Hãy thận trọng đừng để bản thân nằm ngoài phạm vi khu vực của 'Arafah và hãy chắc chắn rằng bạn ở trong đó, vì bất kỳ ai không ở trong 'Arafah, thì Hajj của người đó không hợp lệ vì Thiên Sứ của chúng ta đã nói: “Hajj là 'Arafah”. Người ta có thể ở bất cứ đâu trong ‘Arafah; đông, tây, nam, bắc, ngoại trừ thung lũng ‘Urnah vì Thiên Sứ của chúng ta đã nói: “Tôi đã dừng chân ngay đây, và tất cả ‘Arafah để là chỗ dừng chân”.

Sau đó, vào lúc hoàng hôn, hãy rời đi Muzdalifah đồng thời thường xuyên nói Talbiyah. Hãy đi một cách từ tốn và yên tĩnh hết mức có thể theo cách mà Thiên Sứ của chúng ta đã ra lệnh cho chúng ta khi Người rời khỏi 'Arafah và trói con lạc đà bằng dây thừng và đầu nó gần như chạm tới yên ngồi, vừa nói bằng bàn tay cao quí của Người “Này mọi người, hãy từ tốn, từ tốn”.

Khi đến Muzdalifah, hãy thực hiện lễ nguyện Salah Maghrib và 'I-sha (Maghrib ba Rak’ah và ‘I-sha hai Rak’ah), sau đó ngủ cho đến lễ nguyện Salah Fajr. Thiên Sứ của Allah không cho phép bất cứ ai rời đi trước Fajr, ngoại trừ những người già yếu, hoặc bệnh tật thì Ngài cho phép họ rời đi trước Fajr. Sau khi lễ nguyện Salah Fajr, hãy hướng mặt về Qiblah và tôn vinh Allah bằng cách nói Ol lo hu ak bar, ca ngợi Ngài và khẩn cầu Ngài cho đến khi bầu trời thiệt vàng. Sau đó, trước khi mặt trời mọc, hãy rời Muzdalifah và đi Mina.

Hãy nhặt 7 viên sỏi và đến trụ lớn, và đó trụ cuối cùng hướng về Makkah và ném nó với 7 viên sỏi sau khi mặt trời mọc, mỗi lần ném hãy nói Ol lo hu ak bar, hãy ném trong sự điềm tĩnh và khiêm tốn. Hãy biết rằng lý do ném những viên sỏi là để tôn vinh Allah và để tưởng nhớ Ngài. Đá cuội lọt hố là điều kiện bắt buộc, việc ném trúng trụ không phải là điều kiện. Một khi đã ném những viên sỏi, hãy giết con vật Hadi. Được phép chỉ định một người nào đó cắt tiết con vật thay cho mình. Sau đó, hãy cạo toàn bộ đầu; không hợp lệ nếu chỉ cạo phần của đầu. Phụ nữ hãy cắt từ ngọn tóc của mình khoảng 1cm.

Sau đó, được tự do mặc quần áo bình thường, cắt móng tay, bôi nước hoa nhưng không được quan hệ với vợ. Hãy đến Makkah trước khi lễ nguyện Salah Zhuhr để thực hiện Tawaf và Sa’i cho Hajj. Sau đó quay trở lại Mina.

Sau khi hoàn thành Tawaf, Sa’i, ném đá cuội, bạn hoàn toàn có thể tự do ngủ với vợ mình. Những người làm Hajj phải thực hiện 4 hành động trong ngày ‘Eid: ném đá cuội, cắt tiết con vật tế, cạo đầu, sau đó là Tawaf và Sa’i. Đây là

thứ tự tốt nhất. Tuy nhiên, nếu thay đổi thứ tự, chẳng hạn như cạo đầu trước khi cắt tiết con vật tế cũng được chấp nhận. Nếu trì hoãn Tawaf và Sa'i cho đến khi bạn rời khỏi Mina, điều đó cũng có hiệu lực. Nếu trì hoãn việc giết con vật tế và làm điều đó ở Makkah vào ngày 13, thì không sao cả; đặc biệt nếu có nhu cầu hoặc vì một lợi ích lớn hơn.

Ngủ đêm thứ 11 ở Mina. Sau khi mặt trời nghiêng bóng, ném ba trụ với những viên sỏi bắt đầu với cây trụ nhỏ, giữa và sau đó là trụ lớn. Ném mỗi trụ với 7 viên sỏi và nói Ol lo hu ak bar với mỗi lần ném. Thời gian ném những viên sỏi vào ngày 'Eid bắt đầu từ lúc mặt trời mọc; những người già yếu được phép ném trước Fajr, cho đến khi mặt trời lặn. Thời gian để ném trụ sau ngày 'Eid là từ sau khi mặt trời nghiêng bóng cho đến khi mặt trời lặn, không được phép thực hiện trước khi mặt trời nghiêng bóng. Được phép ném trụ vào ban đêm, nếu ban ngày quá đông. Ai không đi ném được do quá trẻ, quá già, ốm đau thì cử người ném thay. Người được chỉ định được phép ném cho mình và người kia trong một chuyến đi miễn là người đó hoàn thành việc ném của mình trước. Khi đã ném trụ xong vào ngày 12, cuộc Hajj hoàn tất và một người có quyền lựa chọn kết thúc Hajj hoặc tiếp tục ngủ ở Mina vào đêm 13 và tiếp tục việc ném trụ sau khi mặt trời nghiêng bóng. Việc tiếp tục ngủ đêm 13 và tiếp tục việc ném trụ sẽ tốt hơn vì nó là những gì Thiên Sứ của chúng ta đã làm.

Khi muốn rời khỏi Makkah, hãy Tawaf tạm biệt. Phụ nữ trong kỳ kinh nguyệt hoặc sau khi sinh không thực hiện Tawaf tạm biệt này, họ cũng không được yêu cầu đến gần cửa Masjid và đứng ở đó.

Các câu hỏi về Hajj

1- Ai là những người bắt buộc phải thực hiện Hajj?

a- .....

b- .....

c- .....

d- .....

e- Phụ nữ cũng phải .....

2- Hajj có bao nhiêu nghi thức trụ cột?

▢ Hai ▢ Ba ▢ Bốn.

3- Ihram là nghi thức trụ cột của Hajj và nó có nghĩa là mặc hai mảnh vải trắng tại Miqat. (Đúng - Sai)

4- Tawaf Ifadah khác với Tawaf Qudum; cái đầu tiên là một nghi thức trụ cột trong khi cái thứ hai được khuyến nghị. (Đúng - Sai)

5- Thiên Sứ của Allah đã làm Hajj 3 lần. (Đúng - Sai)

6- Cần phải thực hiện Hajj ngay khi có thể. (Đúng - Sai)

7- Người dân Madinah làm Ihram từ Yalamlam. (Đúng - Sai)

8- Thời gian được chỉ định cho 'Umrah là Ramadan. (Đúng - Sai)

9- Điền vào chỗ trống trong các câu sau: Hajj và 'Umrah ……. … …… .. trong cuộc đời. Ai thực hiện Hajj mà không …… và …… .. sẽ được xóa sạch tội lỗi giống như ngày mới lọt lòng mẹ, và phần thưởng cho Hajj được chấp nhận là không gì hơn ngoài ……..

10- Người dân Makkah làm Ihram tại Tan'im. (Đúng - Sai)

11- Phụ nữ mặc y phục trắng trong suột thời gian Ihram (Đúng - Sai).

12- Người làm Ihram được khuyến nghị nên xức nước hoa vào ……. của anh ta chứ không phải …… .. của anh ta.

13- Phụ nữ không được mặc quần áo bình thường. (Đúng - Sai)

14- Không được phép đeo dây thắt lưng trong Ihram. (Đúng - Sai)

15- Trong thời gian Ihram, phụ nữ không mặc …… …… .. cũng như ……

16- Khuyến khích để lộ vai phải trong khi …….

▢ Tawaf cho ‘Umrah ▢ Tawaf Qudum

▢ Tawaf Ifadah ▢ Cái thứ nhất và thứ hai

▢ Tất cả những điều trên

17- Khuyến khích Sa’i bằng cách chạy thật nhanh. (Đúng - Sai)

18- Sa’i bắt đầu tại …… .. và kết thúc tại ……

19- Những người đi Hajj rời 'Arafah trước khi mặt trời lặn. (Đúng - Sai)

20- Việc dừng chân tại 'Arafah là một nghi thức trụ cột của Hajj. (Đúng - Sai)

21- Các hành động của người thực hiện Hajj bắt đầu vào ngày ……. và kết thúc vào ngày ……

22- Việc leo lên bất kỳ ngọn núi nào trong khu vực 'Arafah không phải là giáo điều của Islam. (Đúng - Sai)

23- Con vật hiến tế là bắt buộc đối với người làm Hajj dạng Tamattu’a và Qarin, trong khi nó được khuyến khích cho dạng Ifrad. (Đúng – Sai)

24- Một người nên ngừng nói Talbiyah sau khi ném đã trụ lớn vào ngày ‘Eid. (Đúng - Sai)

25- Nếu người thực hiện Hajj ném những viên sỏi vào hố mà không trúng cây trụ, thì việc ném đó có hiệu lực. (Đúng – Sai)

26- Người làm Hajj ném đá cả ba trụ vào ngày thứ 10. (Đúng - Sai)

27- Ném đá ba trụ được thực hiện vào ba ngày sau ‘Eid từ lúc sau khi mặt trời đã nghiêng bóng. (Sai - Đúng)

28- Nên cầu nguyện sau khi ném đá cây trụ lớn. (Đúng - Sai)

29- Nếu một người trì hoãn Tawaf Ifadah cho đến ngay trước khi rời Makkah, họ sẽ không phải thực hiện Tawaf Chia tay. Tawaf Ifadah cũng giống như Tawaf của 'Umrah ngoại trừ …… và ……..

30- Người thực hiện Hajj dạng Qarin và Ifrad phải thực hiện Sa’i, trong khi người thực hiện Hajj dạng Tamattu’a thực hiện Sa’i …… ..

31- Nêu các giới luật cho điều sau đây:

Chủ đề	**Giớ luật**
Hajj của trẻ nhỏ	.....
Hajj của phụ nữ không có Mahram đi cùng	.....
Hajj của người mắc nợ	.....

Bài học thứ mười lăm

Tô điểm bản thân bằng phẩm chất Islam

Mỗi người Muslim cần rèn luyện bản thân với những phẩm chất của Islam, như trung thực, giữ chữ tín, tiết chế, khiêm tốn, dũng cảm, rộng lượng, chân thành, tránh xa mọi thứ Allah cấm, trở thành một người hàng xóm tốt, giúp đỡ những người gặp khó khăn, và các cách cư xử khác do Qur'an và Sunnah thiết lập.

Các chú thích quan trọng

-(Sự trung thực) Một người nên trung thực với Allah trong các tuyên bố, hành động và niềm tin. Hơn nữa, trung thực với những nô lệ của Allah. Những gì ngược lại là nói dối.

- (Trung thành / Trung thực) Đó là một nghĩa vụ lớn lao mà mọi người đã tự nhận lấy. Ngược lại với nó là sự phản bội.

- (Tiết chế) Đó là tránh tất cả những gì bị cấm.

- (Khiêm tốn) Đó là cách cư xử giúp người ta làm những hành động tốt và tránh xa những điều xấu.

- (Hàng xóm tốt) Hạ thấp ánh nhìn và không chúi mũi vào công việc của họ.

- (Giúp đỡ những người khốn khó) Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – nói: **“Ai loại bỏ một sự khó khăn khỏi một người có đức tin của cuộc sống này, thì Allah sẽ loại bỏ khỏi người ấy sự khó khăn của Ngày Phán Xét Cuối Cùng. Ai dễ dàng đối với một người, Allah sẽ giúp người đó dễ dàng trong đời này và đời sau. Ai che đậy tội lỗi của một người Muslim, Allah sẽ che đậy tội lỗi của người đó trong đời này và đời sau. Allah sẽ liên tục giúp đỡ nô lệ của Ngài, miễn là nô lệ của Ngài giúp đỡ người anh em (trong Islam của mình)”** (Muslim).

Bài học thứ mười sáu

Thực hành theo lễ tiết và tác phong của Islam

Người Muslim nên thực hành các lễ tiết và tác phong của Islam. Đó là: Chào Salam; niềm nở; ăn uống bằng tay phải; nói "Bismillah" trước khi ăn và uống và nói "Alhamdulillah" khi kết thúc; nói "Alhamdulillah khi hắt hơi; nói "Yar ha mu kol loh - Cầu xin Allah thương xót bạn" khi nghe một người hắt hơi nói "Alhamdulilah"; thăm người bệnh; tham gia đám tang gồm việc lễ nguyện Salah cho người chết, đưa tiễn người chết đến khu chôn cất và chôn cất. Tương tự như vậy, thực hành các nghi thức Islam khi vào và ra khỏi Masjid cũng như đi vào và đi ra khỏi nhà và khi đi du lịch, chúc mừng một đứa trẻ mới sinh, cầu xin phước lành cho một cặp vợ chồng, chia buồn, và các lễ tiết khác trong Islam, chẳng hạn như khi mặc quần áo, cởi chúng ra, v.v.

Các chú thích quan trọng

-"Chào Salam" Mẫu chào Salam đầy đủ nhất là: "Assalamu alaykum wa rahmatullahi wa barakatuhu", nên chào Salam cho những người quen biết và những người không quen biết, và phải đáp lại khi được chào Salam.

-"Ăn uống bằng tay phải", nên ăn bằng ba ngón tay; và ngoài ra nên cầm lấy và đưa cho người khác bằng tay phải.

-Nói "Alhamdulilah" sau khi ăn hoặc uống. Nếu được nên nói: "Al ham du lil la il la zdi at 'a ma ni ha zda wa ro za qo ni mi ghoi ri haw lin min ni wa la qu wa ta"

- Nên ăn những gì ở phía trước mặt nếu ăn chung với mọi người trên cùng một mâm thức ăn; và không nên chê bai thức ăn.

- Khi nghe thấy một người hắt hơi nói "Alhamdulilah", hãy nói "Yar ha mu kol loh; và người đã hắt hơi khi nghe câu này thì nói: "Yah di ku mul loh wa yus lih baa la kum" – "cầu Allah hướng dẫn bạn và khắc phục sự việc của bạn".

- "Thăm Người Bệnh" Một người nên đến thăm một người bệnh vào những thời điểm thích hợp và không kéo dài thời gian thăm viếng cũng như không làm cho người đó mất hy vọng vào Lòng Thương Xót của Thánh Allah.

- "Lễ nguyện Salah cho người chết, đưa tiễn người chết đến khu chôn cất và chôn cất người chết" là đối với nam giới, không yêu cầu nữ giới.

- “Lễ tiết đi vào ra Masjid và nhà” Một người nên bước vào Masjid bằng chân phải và nói “Bis mi lah, was so laa tu was sa laa mu a la ro su lil lah. Ol lo hu maf tah li ab wa ba roh ma tik”. Và khi trở ra, nên bước ra bằng chân trái và nói “Bis mil lah, was so laa tu was sa laa mu a la ro su lil lah. Ol lo hum ma in na nas a lu ka min fadh lik”. Đối với ngôi nhà, một người vào và ra bằng chân phải. Khi ra thì nói “Bis mi lah ta wak kal tu 'a lol loh, wa la haw la wa la qu wa ta il la bil lah. Ol lo hum ma in ni a ‘ũ zdu bi ka an a dil la, âu u dol, âu a zil la, âu u zol, âu azh li ma, âu uzh la ma, âu aj ha la, âu yuj ha la a lây ya”. Khi bước vào nhà thì nói: “Ol lo hum ma in ni as a lu ka khoi rol maw lij, wa khoi rol makh raj. Bis mil lah wa laj na, wa bis mil lah kho roj na wa 'a lol loh rab bi na ta wak kal na”, sau đó chào Salam cho gia đình.

- “Cầu xin phước lành cho một đôi vợ chồng” Một người nên nói "Ba ro kol lo hu la ku ma wa ba ro ka 'a lây ku ma wa ja ma ‘a bây na ku ma fi khoir”.

- “Chia buồn” Nó chỉ được thực hiện trong vòng ba ngày và không hơn.

Bài học thứ mười bảy

Cảnh báo về Shirk và các tội khác

Bảy tội lỗi hủy diệt: Shirk hoặc thờ phượng những ai (vật gì) bên cạnh Allah, ma thuật, giết chết một linh hồn vô tội mà Allah đã cấm giết trừ khi có lý do chính đáng được qui định trong Islam, ăn tiền Riba (cho vay lãi), chiếm đoạt tiền của trẻ mồ côi, chạy trốn khỏi chiến trường, buộc tội phụ nữ đoan chính. Tương tự như vậy; không vâng lời cha mẹ, cắt đứt mối quan hệ họ hàng, làm chứng dối, thề giả dối, làm hại hàng xóm, hành hung người khác, chiếm đoạt của cải, xâm phạm danh dự, uống các chất gây say, cờ bạc, nói xấu sau lưng, mách lẻo, và các tội lớn khác mà Allah và Sứ giả của Ngài đã nghiêm cấm.

Các chú thích quan trọng

-“Shirk với Allah” bao gồm đại Shirk và tiểu Shirk.

- “Ma thuật” như gây chia cắt vợ chồng hoặc làm cho đôi trai gái không yêu thương nhau đến với nhau. Bất cứ ai thực hành nó hoặc hài lòng với nó là vô đức tin. Không được phép tìm đến họ, đi vào trang web của họ hoặc kênh của họ, đọc tử vi trên báo và tạp chí. Không được phép giải trừ ma thuật bằng ma thuật; thay vào đó, phải dùng cách của Islam bằng phương pháp đọc kinh Qur'an, cầu nguyện Allah và những phương pháp được phép khác như giác lể.

- “Giết một linh hồn vô tội mà Allah đã cấm giết” cho dù đó là một người Muslim, một người không theo Islam sống dưới sự cai trị của người Muslim, hay một người không theo Islam được người Muslim bảo đảm quyền an ninh (những người sống hòa bình với những người Muslim trong một đất nước Islam hay không phải Islam).

- "Ngoại trừ với lý do chính đáng được qui định trong Islam”. Những người cho phép lấy đi mạng sống của họ theo qui định của Islam gồm ba hạng người: “Kẻ giết người, kẻ ngoại tình, và người rời bỏ Islam”. (Người dịch Lưu ý: Điều này chỉ được thực hiện ở một quốc gia Islam bởi các nhà chức trách Muslim).

- “Trẻ mồ côi” là đứa trẻ mồ côi cha, chưa đến tuổi dậy thì.

- “Chạy trốn khỏi chiến trường” trong một đội quân đang chiến đấu vì con đường của Allah.

- "Buộc tội phụ nữ đoan chính" có hành vi tình dục ngoài hôn nhân.

- "Thề giả dối", tương tự, thề với ai (vật gì) khác ngoài Allah chẳng hạn như thề bởi Thiên Sứ của Allah, thề bởi danh dự hoặc cuộc sống của ai đó, hoặc thề bởi mồ mả, v.v.

- "Cờ bạc", đó là mọi giao dịch liên quan đến thắng và thua.

- "Nói xấu sau lưng", Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã định nghĩa nó là "Đề cập đến người anh em Muslim của mình với điều mà y không thích".

- "Mách lẻo" đem chuyện của người này đi nói với người kia nhằm gây ra xích mích giữa họ.

Qui định về các cuộc thi, cuộc đua		
Được phép nếu không có sự ăn thua, và không được phép nếu có sự ăn thua: Điều này bao gồm tất cả các cuộc thi, các cuộc chơi	Bị cấm hoàn toàn Nard (tương tự như cờ thỏ cáo), cờ vua và các trò chơi tương tự.	Được phép cho dù có ăn thua hay không: Đó là đua ngựa, lạc đà và bắn cung do câu nói của Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam –: "không có sự ăn thua trong thi đấu ngoại trừ bắn cung, đua lạc đà, và đua ngựa"(Abu Dawood)

Bài học thứ mười tám

Chuẩn bị an táng, lễ nguyện Salah và chôn cất cho người chết

Thứ nhất: Những người có mặt nên nhắc người sắp chết nói "La i la ha il lol loh"; bởi Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã nói: "Các ngươi hãy nhắc những người chết của các ngươi nói La i la ha il lol loh". "Những người chết" trong Hadith có nghĩa là những người sắp chết.

Thứ hai: Khi cái chết đã được xác nhận, nên vuốt mắt và buộc chặt quay hàm lại, như được chỉ ra trong Sunnah.

Thứ ba: Bắt buộc phải tắm rửa người chết Muslim, trừ người hy sinh nơi chiến trường thì không tắm, không lễ nguyện Salah cho họ và họ sẽ được chôn với quần áo của họ vì Thiên Sứ của Allah đã không tắm cũng như không lễ nguyện Salah cho những người đã hy sinh trong trận chiến tại Uhud.

Thứ tư: Cách thức tắm cho người chết: Che đậy Awrah. Sau đó, nâng xác hơi rướn lên và dùng tay đè nặn phần bụng một cách nhẹ nhàng. Người tắm xác nên quấn một miếng vải vào tay mình để chà cọ xác. Sau đó, người tắm làm Wudu cho người chết tương tự như Wudu của lễ nguyện Salah. Sau đó, gội đầu và râu cho xác bằng nước lá táo hoặc thứ gì đó tương tự. Sau đó, rửa thân phải rồi đến thân trái, mỗi bên ba lần.

Mỗi khi đưa tay qua bụng, nếu có gì chảy ra, hãy rửa sạch. Sau đó, hãy chặn lối ra bằng một miếng bông hoặc thứ gì đó tương tự. Trường hợp không ngăn được phân ra ngoài, hãy dùng đất hoặc các vật liệu lâm sàng hiện đại được sử dụng như thạch cao chẳng hạn để làm điều đó. Sau đó, hãy lặp lại Wudu. Nếu rửa các bộ phận ba lần là không đủ, có thể tiếp tục rửa chúng năm hoặc bảy lần. Sau đó, làm khô xác bằng một miếng vải. Xịt chất thơm vào nách, phần dưới của đùi và các bộ phận mà người ta tiếp xúc. Sẽ tốt hơn nếu mùi hương được áp dụng cho toàn bộ cơ thể. Cũng nên làm thơm cho các tấm vải liệm. Nếu ria mép và móng tay của người chết dài, có thể cắt ngắn hoặc để nguyên. Không nên xõa tóc, không nên cạo xung quanh vùng kín, cũng không cắt bao quy đầu cho người chết (nếu họ chưa cắt) do thiếu bằng chứng giáo lý về điều đó. Tóc của phụ nữ nên được tết thành bím và nên thả xuống phía sau lưng cô ta.

Thứ năm: Liệm người chết. Tốt nhất là nên liệm người chết trong ba mảnh vải trắng nếu là nam giới; không quần áo và khăn quấn đầu, giống như Thiên Sứ của Allah đã thực hiện. Người đã lần lượt quấn xác với 3 miếng vải. Tuy

nhiên, nếu liệm với quần áo và một miếng vải cũng không sao. Đối với người chết là phụ nữ thì nên được liệm trong năm mảnh vải: một chiếc áo dài, khăn đội đầu, một chiếc váy dài và hai mảnh vải quấn quanh người. Bé trai được liệm từ 1 đến 3 mảnh vải và bé gái được liệm 1 áo dài và 2 mảnh vải. Điều bắt buộc đối với mọi người là một mảnh vải bao phủ toàn bộ cơ thể.

Nếu người chết đang ở trong tình trạng Ihram thì nên được tắm bằng nước và lá táo, nên được liệm bằng hai mảnh vải có trên người của anh ta hoặc mảnh vải khác, tuy nhiên, đầu và mặt của anh ta không nên được che, cũng không nên ướp chất thơm cho anh ta, vì những người chết trong tình trạng Ihram sẽ được phục sinh vào Ngày Phán xét nói Talbiyah; điều này đã được thuật lại một cách xác thực từ Thiên Sứ của Allah – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –. Còn phụ nữ chết trong tình trạng Ihram sẽ được liệm bình thường như bao phụ nữ khác, có điều không nên thoa mùi hương lên người cô ấy, không được che mặt bằng khăn che mặt, tay không đeo găng tay, tuy nhiên, mặt và bàn tay của cô ấy phải được che bằng tấm vải liệm mà cô ấy được quấn như đã được mô tả.

Thứ sáu: Người xứng đáng nhất trong việc tắm, lễ nguyện Salah, và chôn cất cho người chết là: người đã được đã chỉ định trong di chúc, sau đó là cha, sau đó là ông nội, sau đó là những người thân nhất của mình. Đây là đối với đàn ông.

Đối với phụ nữ, người xứng đáng nhất là: người mà cô ấy đã chỉ định trong di chúc của mình, sau đó là mẹ, bà, sau đó là những người thân gần nhất của cô ta.

Vợ chồng có thể tắm cho nhau; vì vợ của Abu Bakr đã tắm cho ông và ‘Ali đã tắm cho Fatimah – cầu xin Allah hài lòng về tất cả họ.

Thứ bảy: Cách thức lễ nguyện Salah cho người đã chết? Gồm bốn Takbir (bốn lần nói Ol lo hu ak bar). Sau lần thứ nhất, đọc Al-Fatihah, nếu đọc thêm một chương Kinh ngắn hoặc một hai câu Kinh thì tốt vì có Hadith xác thực do Ibn ‘Abbas thuật lại.

Sau đó, Takbir lần hai, rồi Salawat cho Nabi tương tự như Salawat trong lễ nguyện Salah ở phần Tashahud.

Sau đó, Takbir lần ba và nói: “Ol lo hum igh fir li hây yi naa wa mây yi ti naa, wa shaa hi đi na wa gho i bi na, wa so ghi ri naa wa ka bi ri naa, wa zda ka ri naa wa un thaa naa. Ol lo hum ma man ah yây ta hu min na fa ah yi hi ‘a lal islam, wa man ta waf fa hu min na fa ta waf fa hu ‘a lal iman. Ol lo hum igh fir la hu, war ham hu, wa ‘a fi hi, wa’ fu an hu, wa ak rim nu zu la hu, wa was si’

mud kho la hu, wagh sil hu bil ma i wath thal ji wal ba rad; wa naq qi hi mi nal kho to ya ka ma yu naq qo ath thâu bul ab yadh mi nađ đa nas; wa ab đil hu đaa ran khoi ran min đaa ri hi, wa ah lan khoi ran min ah li hi; wa ad khil hu al jan nah, wa a ‘izd hu mi ‘a zdaa bil qab ri, wa ‘a zdaa bin n.a.r, waf sah la hu fi qab ri hi wa nu wir la hu fi hi. Ol lo hum ma la tah rim na aj ro hu wa laa tu đhil la naa ba’ đa hu.”

"Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho người sống và chết của bầy tôi, những người có mặt cũng như những người vắng mặt, già cũng như trẻ, nam cũng như nữ. Lạy Allah, bất cứ ai trong bầy tôi mà Ngài cho phép sống, xin Ngài để họ sống trong Islam, và bất cứ ai mà Ngài cho chết, xin Ngài để họ chết trong Iman. Lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho y, thương xót y, miễn tội cho y, xí xóa cho y, quảng đại đối với ngôi nhà của y, và mở rộng lối vào của y. Xin Ngài hãy làm sạch y bằng nước, tuyết và đá; xin Ngài tẩy sạch tội lỗi của y giống như một chiếc áo choàng trắng được tẩy sạch khỏi các vết bẩn; xin Ngài thay thế cho y một ngôi nhà tốt hơn, một gia đình tốt hơn, người bạn đời tốt hơn; xin Ngài thu nhận y vào Thiên Đàng, xin Ngài cứu rỗi y khỏi sự trừng phạt của cõi mộ và Hỏa Ngục; xin Ngài làm cho phần mộ của y rộng rãi và sáng sủa. Lạy Allah, xin đừng ngăn cản bầy tôi khỏi phần thưởng của Ngài và đừng làm bầy tôi lầm lạc."

Sau đó, Takbir lần thứ tư và cho Salam một lần về phía bên phải.

Khuyến khích giơ hai bàn tay lên cho mỗi lần Takbir

Nếu người chết là nữ, đại từ trong lời Du’a được thay đổi “hu” thành “haa” chẳng hạn như “Ol lo hum igh fir la hu” đổi thành “Ol lo hum igh fir la haa”. Nếu người chết gồm hai người, đại từ trong lời Du’a được đổi thành “hu ma” và nếu người chết gồm nhiều người thì đổi thành “hum”.

Nếu người chết là trẻ nhỏ, thay vì cầu xin sự tha thứ, chúng ta nói: “Ol lo hum maj ‘al hu fa ro to, wa zuh ran li wa li đây hi, wa sha fi an mu ja ba. Ol lo hum ma thaq qil bi hi ma wa zi na hu ma, wa ‘a zhi ma bi hi u ju ro hu ma, wa al hiq hu bi so li hi sa la fil mu’ mi nin, waj al hu fi ka fa la ti ibrahim a lây his so la tu was sa lam, wa qi hi bi rah ma ti ka ‘a zdaa bal ja h.i.m.” - "Lạy Allah, xin Ngài biến nó thành tiền thân và kho báu cho cha mẹ nó và là một người cầu xin ân xá được chấp nhận. Lạy Allah, xin Ngài làm cho những việc làm tốt của họ trở nên to lớn nhờ nó và phóng đại phần thưởng của họ; xin Ngài để nó cùng hội cùng thuyền với thế hệ tiền nhân có đức tin ngoan đạo, xin Ngài đặt nó dưới sự chăm sóc của Ibrahim và với lòng thương xót của Ngài xin Ngài cứu nó khỏi sự trừng phạt của Hỏa Ngục.”

Theo Sunnah, Imam đứng ở phần đầu của thi hài người chết (được đặt nằm ngang) nếu đó là đàn ông, và ở giữa nếu đó là phụ nữ. Nếu nhiều hơn một người, Imam nên đứng ngay sau thi hài là đàn ông và thi hài phụ nữ nên ở gần Qiblah hơn. Nếu có cả trẻ nhỏ thì để thi hài của trẻ là bé trai trước thi hài của phụ nữ, sau đó đến thi hài của trẻ là bé gái. Đầu của bé trai phải thẳng với đầu của đàn ông, đầu của bé gái phải ngang với đầu của phụ nữ, và thắt lưng của phụ nữ phải ngang với đầu của đàn ông. Những người tham gia lễ nguyện Salah đều phải ở phía sau Imam; trừ khi một người không tìm thấy một nơi đằng sau Imam, thì anh ta có thể đứng về phía bên phải của Imam.

Thứ tám: Cách thức chôn cất người chết. Cần đào mộ sâu ít nhất cho đến thắt lưng của một người đàn ông, tạo một cái Lihad (chỗ được khoét lõm ở dưới thành đáy trong ngôi mộ theo hướng của Qiblah), để đặt người chết vào. Sau khi đã đặt người chết vào Lihad, cởi các nút buộc và để chúng ở đó. Không nên để lộ mặt ra dù là nam hay nữ. Sau đó, gạch nên được đặt chắn lại sau người chết để bảo vệ cơ thể khỏi đất. Nếu không thể tìm thấy gạch, bất kỳ thứ gì khác có thể ngăn đất va chạm trực tiếp vào thi hai chẳng hạn như đá hoặc gỗ. Nên nói "Bis mil lah, wa 'a laa mil la ti ro su lil lah" có nghĩa là "Nhân danh Allah và ở trên tôn giáo Thiên Sứ của Allah". Phần đất phía trên mộ nên được đắp cao cở bằng một gang tay, đặt các hạt sỏi nhỏ lên trên, nếu có thể nên tưới nước lên.

Sau khi chôn cất, những người tham gia an táng nên đứng lại ở mộ một lúc để cầu nguyện cho người chết vì Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – thường đứng ở mộ sau khi chôn cất người chết và nói: "Các ngươi hãy cầu xin sự tha thứ cho người anh em của các ngươi, và hãy cầu xin cho y được vững chắc trong lời nói (trả lời câu hỏi của hai vị Thiên Thần Nakir và Munkar), vì bây giờ y đang bị tra hỏi."

Thứ chín: Người chưa lễ nguyện Salah cho người chết được phép thực hiện nó sau khi chôn cất người chết; bởi vì Nabi – Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã làm như vậy. Đó là nếu khoảng thời gian trong vòng một tháng trở lại; nếu thời gian đã qua hơn một tháng thì không được phép. Nabi - Sol lol lo hu 'a lai hi wa sal lam – đã không cầu nguyện cho bất kỳ ai sau một tháng trôi qua.

Thứ mười: Gia đình người quá chết không được phép làm thức ăn cho mọi người do câu nói của vị Sahabah cao quý Jareer bin 'Abdullah Al-Bajali: "Chúng tôi coi việc tụ họp tại gia đình người người chết và làm thức ăn sau khi chôn cất là hành vi Niyahah (bị nghiêm cấm)". Riêng việc làm thức ăn cho họ hoặc cho khách của họ, thì điều đó được phép. Người thân và hàng xóm

được phép làm thức ăn cho họ bởi vì Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – khi nghe tin về cái chết của Ja'far bin Abi Talib ở Shaam, đã ra lệnh cho gia đình của Người làm thức ăn cho gia đình Ja'far và nói : “Đã đến với họ điều khiến họ bận rộn”. Gia đình người chết có thể mời hàng xóm hoặc người ngoài ăn những thực phẩm đã được biếu tặng cho họ. Việc làm thức ăn biếu tặng cho gia đình người chết không được ấn định thời gian cụ thể.

Thứ mười một: Phụ nữ không được kiêng cử (không ra ngoài, không chưng diện để thể hiện sự đau buồn) vì người chết quá ba ngày, ngoại trừ đó là chồng của cô ta; đối với chồng thì cô ta phải kiêng cử trong bốn tháng mười ngày. Tuy nhiên, nếu cô ấy đang mang thai, thì thời gian ở vậy cho đến khi cô ấy sinh nở. Điều này được khẳng định bởi Sunnah Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – . Riêng đàn ông không được phép kiêng cử vì bất kỳ người thân nào của mình hoặc ngoài họ.

Thứ mười hai: Những người đàn ông nên thỉnh thoảng đến thăm nghĩa trang để cầu nguyện cho những người đã khuất, đồng thời để nghĩ đến cái chết và những gì xảy ra sau đó do câu nói của Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam –: “Các ngươi hãy đi thăm nghĩa trang, bởi quả thật, nó sẽ nhắc nhở các ngươi về Đời Sau”. Người thường dạy những người bạn đồng hành cao quý của mình câu nói khi đi thăm mộ: “As sa la mu a lây kum ah lađ đi y.a.r, mi nal mu mi n.i.n, wa mus li m.i.n, wa in naa in shaa ol lo hu bi kum laa hi q.u.n. Nas a lul lo ha la naa wa la kum al ‘ã fi yah, yar ha mil la hul mus taq đi mi na min na wal mus ta’ khi r.i.n”.

Riêng phụ nữ đi ra ngoài nghĩa trang thăm các ngôi mộ là không thích hợp vì Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã nguyền rủa những người phụ nữ thường xuyên viếng mộ. Hơn nữa, e rằng việc thăm viếng các ngôi mộ của họ sẽ dẫn đến điều không hay vì họ thiếu kiên nhẫn. Tương tự như vậy, họ không được phép đi theo đám tang đến nghĩa địa, vì Nabi – Sol lol lo hu ‘a lai hi wa sal lam – đã ngăn cấm họ làm điều đó. Đối với lễ nguyện Salah cho người chết trong Masjid hoặc nơi dành cho lễ nguyện Salah, được giáo lý qui định cho cả nam và nữ.

Đến đây là kết thúc; Cầu mong Allah ban bình an đến Nabi Muhammad, gia đình và những người bạn đạo của Người.

Các qui định về việc thăm viếng mộ		
Thăm viếng đúng qui định giáo lý Mục đích để nghĩ tới Đời Sau, để cầu xin cho người chết như đã được Sunnah hướng dẫn, không đi từ xa đến chỉ vì việc thăm viếng, cũng như không làm bất cứ điều gì trái với giáo lý Islam.	**Thăm viếng được coi là Bid'ah** Đi đến nghĩa địa để cầu nguyện cho bản thân.	**Thăm viếng Shirk** Đi thăm viếng mồ mả với định tâm cầu xin người chết.

Câu hỏi

1. Việc giữ gìn và duy trì các qui định và nghi thức của Islam là một trong các phẩm chất đạo đức của người Muslim. (Đúng - sai)

2. Tôn giáo của tôi ra lệnh cho tôi đồng hành với những kẻ xấu và tránh xa những người chính nghĩa. (Đúng - Sai)

3. Islam dạy chúng ta phải đối xử tốt với người giúp việc và người lao động. (Đúng - Sai)

4. Chẳng vấn đề gì khi đồng hành với những người làm hại người khác bằng lời nói và hành động. (Đúng - Sai)

5. Nếu ai chửi tôi, tôi chửi lại và tôi nên tận hưởng điều đó. (Đúng - Sai)

6. Islam dạy tôi phải giúp đỡ người nghèo và người yếu thế. (Đúng - Sai)

7. Một trong những nghĩa vụ của một người Muslim đối với người Muslim khác là thăm nom khi ốm đau và cầu nguyện điều tốt đẹp cho họ. (Đúng - Sai)

8. Cố gắng tìm ra bí mật của người hàng xóm là từ cách cư xử của người Muslim (Đúng - Sai).

9. Những người yêu quý nhất đối với Allah là những người có lợi nhất cho con người. (Đúng - Sai)

10. Lời Du'a khi rời khỏi nhà là "Bis mil lah wa laj naa, wa bis mil lah kho raj naa, wa a la rab bi naa ta wak kal naa." (Đúng - Sai)

11. Tôi nói khi ai đó chửi tôi: "Yah di ku mul loh wa yus li hu baa la kum" (Đúng - Sai)

12. Những lời tụng niệm Allah sẽ bảo vệ người Muslim và kéo y đến gần Allah hơn. (Đúng - Sai)

13. Dấu hiệu nào cho thấy bạn yêu anh / chị / em Muslim của mình?

.....

14. Một trong những điều cho thấy đức tin của một người bị giảm: ghen tị với anh chị em Muslim của mình. (Đúng - Sai)

15. Bạn có thể làm gì để mọi người thích bạn?

.....

16. Những thứ bị cấm từ chất say được gọi là rượu (Đúng - Sai).

17. Không nên thổi vào đồ ăn thức uống. (Đúng - Sai)

18. Nên liếm ngón tay sau khi ăn và trước khi rửa tay. (Đúng - Sai)

19. Cân bằng về ăn uống, quần áo và chưng diện là cách tốt nhất. (Đúng - Sai)

20. Người xứng đáng nhất trong việc tắm người chết và dẫn buổi lễ nguyện Salah cho người chết là ..... sau đó ..... sau đó ..... sau đó .....

21. Trả nợ cho người chết là ...

▢ bắt buộc ▢ khuyến khích ▢ được phép.

22. Chôn cất người chết là...

▢ khuyến khích ▢ bắt buộc cá nhân ▢ nghĩa vụ cộng đồng.

23. Nhắc nhở người sắp chết nói "Laa i laa ha il lol loh" là

▢ bắt buộc ▢ khuyến khích ▢ cấm.

24. Việc những người không hỗ trợ tắm cho người chết đến xem người chết được tắm là:

▢ cấm ▢ được phép ▢ không nên.

25. Các nút buộc của tấm vải liệm được cởi ra khi người chết được đưa vào mộ (Đúng - Sai)

26. Vợ chồng không nên tắm cho nhau kể từ khi hợp đồng hôn nhân kết thúc bởi cái chết (Đúng - Sai)

27. Nam, nữ được tắm bởi ai là …… ..

28. Ai bỏ lỡ lễ nguyện Salah cho người chết cùng với tập thể có thể thực hiện nó tại …….. miễn là chưa qua .....

29. Khóc cho người chết là được phép một cách không có bất kỳ giới hạn nào. (Đúng - Sai)

30. Thi hài người chết nên được đặt ở phần mở phía bên của ngôi mộ đối diện với Qiblah được gọi là Lihad. (Đúng - Sai)

Bảng mục lục

Tài liệu tham khảo

1. Kinh Qur'an

2. "Taysir Al-Karim Ar-Rahman fi Tafsir Kalam Al Manan" của học giả Abdurrahman Bin Nasir As-Sa'di – Cầu xin Allah thương xót ông - (mất năm 1356 Hijri).

3. "Sahih Al-Bukhari" – Imam Abu 'Addullah Muhammad Ibn Isma'il Al-Bukhari – Cầu xin Allah thương xót ông – (mất năm 256 Hijri).

4. "Sahih Muslim" – Imam Abu Husain Muslim Ibn Al-Hajaj An-Naysaburi – Cầu xin Allah thương xót ông – (mất năm 261 Hijri).

5. "Sharh Al-Mumti'a Ala Zad Al-Mustaqni'a" – Học giả Muhammad Ibn Saleh Al-'Uthaimin – Cầu xin Allah thương xót ông – (mất năm 1421 Hijri).

6. "Al-Qawl Al-Mufid Ala Kitab At-Tawhid" – Học giả Muhammad Ibn Saleh Al-'Uthaimin – Cầu xin Allah thương xót ông – (mất năm 1421 Hijri).